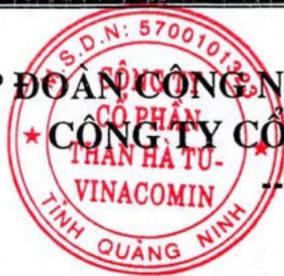


TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU – VINACOMIN



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Dự thảo)

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
3	Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
4	Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025
5	Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025.
6	Tờ trình về việc thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan năm 2026
7	Tờ trình về việc đề nghị thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.
8	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán
9	Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025; Kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026
10	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026.
11	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.
12	Tờ trình về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
13	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
14	Phiếu đặt câu hỏi

Số: 01/2026/CT- ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30'÷08h00'	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp.	Nguyễn Việt Hùng Ban tổ chức Đại hội
2	08h00'÷08h10'	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	
3	08h10'÷08h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Trần Quốc Toàn TV HĐQT
4	08h15'÷08h20'	Chủ tọa giới thiệu Thư ký, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
5	08h20'÷08h30'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2026. - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026.	Đặng Văn Tĩnh Thành viên HĐQT
		Biểu quyết thông qua.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình			
6	08h30'÷08h40'	(1). Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025	Trần Quốc Tuấn TV HĐQT- GD
7	08h40'÷08h50'	(2). Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025.	Phạm Thị Hải Thành viên HĐQT
		(3). Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2026.	
8	08h50'÷09h00'	(4). Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	Trần Quốc Toàn Thành viên HĐQT
9	09h00'÷09h15'	(5). Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán	Bùi Thanh Bình Kế toán trưởng
		(6). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026.	
		(7). Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Chi trả cổ tức năm 2025.	

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
10	09h15'÷09h35'	(8). Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.	Ng. T. Lương Anh - Trưởng Ban Kiểm soát
		(9). Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026.	
Phần II: Thảo luận biểu quyết các báo cáo, tờ trình			
11	09h35'÷10h00'	Thảo luận về các Báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
		Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	
12	10h00'÷10h15'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
13	10h15'÷10h30'	Đại hội nghỉ làm việc 15 phút.	BTC
Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
14	10h30'÷10h40'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Trưởng ban kiểm phiếu
15	10h40'÷11h00'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
16	11h00'÷11h15'	Bế mạc Đại hội.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn

Số: 02/2026/QC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/11/2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam tại ngày chốt danh sách ngày 23/3/2026 cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

k. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Giới thiệu Thư ký đại hội;

c. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

e. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

f. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

2. Thư ký đại hội:

a. Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

b. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

c. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban bầu cử, kiểm phiếu

1. Ban bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Ban bầu cử, Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban bầu cử, kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Cổ đông biểu quyết cho

từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: (Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến) về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;

Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;

Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;

Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các nội dung sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 4 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông dự Đại hội (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Khấn

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

1. Đánh giá chung

Thực hiện kế hoạch PHKD năm 2025 đã được TKV phê duyệt tại Quyết định số 2295/QĐ-TKV ngày 26/11/2024 và Công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024; Quyết định số 2754/QĐ-TKV ngày 12/12/2025 và Công văn số 7326/TKV-KH ngày 12/12/2025 về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 (gọi tắt là kế hoạch năm), Công ty đã tập trung tổ chức sản xuất để đảm bảo hoàn thành toàn diện kế hoạch PHKD năm 2025 đã được TKV giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty gặp một số khó khăn như: (i) Phải tập trung mọi nguồn lực để xử lý khối lượng bùn moong rất lớn là 2.406.518 m³, bao gồm: Khối lượng đất đá trộn bùn moong để lại từ năm 2024 chuyển sang là 1.959.122 m³; Khối lượng đất đá trộn bùn moong phát sinh năm 2025 là 1.223.941 m³, trong đó: Khối lượng đã xử lý trong quý IV/2025 là 447.397 m³, khối lượng còn lại chuyển sang quý I/2026 xử lý là 776.544 m³; (ii) Công tác tiêu thụ khó khăn, đặc biệt là tiêu thụ các chủng loại than chất lượng cao; (iii) Chi phí tăng do tăng hệ số bóc đất: Thực hiện chỉ đạo của TKV, Công ty đã điều hành tăng đất bóc so với KH năm theo định hướng được xác lập đối với điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (hệ số bóc 20,00/17,60 m³/tấn, tăng 2,4 m³/tấn so với kế hoạch năm) để cải tạo các thông số của hệ thống thoát nước, cải thiện điều kiện khai thác, đảm bảo duy trì sản lượng khai thác 2,5 triệu tấn/năm cho các năm tiếp theo dẫn đến khó khăn về dòng tiền.

Đứng trước những khó khăn đó, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban chuyên môn Tập đoàn, Công ty triển khai nhiều giải pháp, bố trí tổ chức sản xuất hợp lý; Triển khai phát động chiến dịch thi đua lao động sản xuất 120 ngày đêm hoàn thành kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2025 từ tháng 3/2025; phát động thi đua Tháng công nhân, Tháng hành động về An toàn VSLĐ năm 2025 theo Kế hoạch liên tịch số 1566/KHLT-VHTC ngày 22/04/2025; Phát động thi đua sản xuất 90 ngày đêm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025 theo Kế hoạch liên tịch số 3329/KHLT-VHTC ngày 23/09/2025.

Đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị Quyết của Đảng ủy Tập đoàn, Đảng ủy Công ty về việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2025. Kết thúc năm 2025, Công ty đã hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ-DHĐCĐ	NQ 127/2026/NQ-VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ-DHĐCĐ	NQ 127/2026/NQ-VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m ³	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức \geq	%	6	6	8	133,3	133,3

II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện

1. Công tác kỹ thuật, điều hành sản xuất:

Trong năm 2025, công tác quản lý kỹ thuật cũng như điều hành sản xuất đã có sự cố gắng nỗ lực để tập trung mở rộng các biên khai thác, cải tạo lại toàn bộ hệ thống mương rãnh thoát nước, cải tạo các tầng khai thác và các chỉ số kỹ thuật tiêu chuẩn. Kết quả được thể hiện rõ trong mùa mưa bão các hệ thống thoát nước đã phát huy hiệu quả rõ rệt, hạn chế được tối đa nước chảy vào moong, giảm thiểu lượng bùn moong trôi xuống moong.

Đối với công tác xử lý bùn moong, với khối lượng bùn moong phải xử lý trên 1,9 triệu m³ trong thời điểm quý I/2025, Công ty đã chủ động xây dựng phương án đảm bảo hiệu quả về mặt chi phí, đẩy nhanh tối đa tiến độ thi công để có thể triển khai công tác hạ moong trước thời điểm mùa mưa. Bên cạnh đó, công tác điều hành sản xuất cũng đã bám sát kế hoạch điều hành của Công ty và của Tập đoàn TKV để điều hành sản xuất đảm bảo các mục tiêu than đất, chủ động xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó trong mùa mưa bão. Cân đối bố trí hợp lý thiết bị xe máy đảm bảo tính đồng bộ và phát huy hiệu quả sản xuất, kịp thời giải quyết các tắc nghẽn bằng các giải pháp chia làm hai tuyến (có tải, không tải) để giải phóng tốc độ cho các thiết bị vận chuyển.

Bước vào quý IV/2025, trước điều kiện Công ty phải vừa tập trung xử lý bùn moong và phải tập trung đẩy mạnh khai thác than đảm bảo hoàn thành 2,50 triệu tấn than theo kế hoạch, bộ phận kỹ thuật và điều hành sản xuất đã có sự phối hợp tốt để điều hành đảm bảo các mục tiêu chính của Công ty như: đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, đảm bảo chất lượng than khai thác, đảm bảo tiến độ xử lý bùn moong. Bên cạnh đó, một mục tiêu cũng rất quan trọng, Công ty vừa khai thác vừa đảm bảo cải tạo hệ thống khai thác, cải tạo các hệ thống tuyến đường vận chuyển để nâng tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh. Do đó, kết thúc năm 2025 hầu hết các chỉ tiêu chính của Công ty đều đảm bảo được mục tiêu đề ra cụ thể như: Đất bóc; Than nguyên khai khai thác đạt 100% kế hoạch. Công tác cải tạo các thông số của hệ thống khai thác, hệ thống thoát nước, PCMB và mở rộng và cải tạo độ dốc dọc các tuyến đường vận tải từ các tầng khai thác đến bãi thải đã góp phần cải thiện năng

suất thiết bị, góp phần giảm khối lượng bơm nước moong được Tập đoàn TKV ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực cố gắng thực hiện của Công ty.

2. Công tác quản trị nội bộ và khoán chi phí:

Ngay từ đầu năm, sau khi nhận được kế hoạch phối hợp SXKD của TKV tại công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2025, Công ty chủ động xây dựng Phương án điều hành nội bộ, các giải pháp điều hành chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, tổ chức giao khoán chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và chi phí cho các công trường phân xưởng; giao khoán mục tiêu cho các đồng chí Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban Công ty để điều hành như: (i) Phương án điều hành nội bộ số 835/QĐ-VHTC ngày 28/2/2025 (ii) Quyết định số 837/QĐ-VHTC ngày 28/02/2025 về việc giao khoán các chỉ tiêu SXKD cho các đồng chí PGĐ, Kế toán trưởng và phòng ban năm 2025; (iii) Quyết định số 904/QĐ-VHTC ngày 05/3/2025 về việc ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật thiết bị năm 2025; (iv) Quyết định số 916/QĐ-VHTC, ngày 05/3/2024 về việc giao khoán các chỉ tiêu SXKD cho các đơn vị Công trường, Phân xưởng năm 2025. Trong đó Công ty đã tính toán giao khoán đầy đủ các chi phí cho các công trường phân xưởng bao gồm cả chi phí phát sinh tăng khi xử lý bùn moong.

Bên cạnh đó, Công ty cũng triển khai cập nhật chi phí phát sinh theo ngày, định kỳ 10 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá các yếu tố tăng/giảm về chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, định mức tiêu hao vật tư, năng suất thiết bị, năng suất lao động để có biện pháp quản lý, tác động kịp thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả, thực hiện năm 2025, chi phí khoán nội bộ của Công ty thực hiện 959.547/970.511 triệu đồng, bằng 98,8% chi phí khoán, giảm 10.963 triệu đồng.

3. Công tác chuyển đổi số:

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung triển khai công tác chuyển đổi số có tính thực tiễn cao, được triển khai đồng bộ trên ba trụ cột chính: Hiện đại hóa công tác quản trị; Tối ưu hóa vận hành sản xuất và xây dựng nền tảng hạ tầng số.

*/ Hiện đại hóa Quản trị và Điều hành:

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng số: Công tác chuyển đổi nhận thức được xác định là nhiệm vụ tiên quyết. Công ty đã quán triệt sâu rộng Nghị quyết 57-NQ/TW; Đảng ủy Công ty đã ban hành các kế hoạch hành động chuyên đề như Kế hoạch số 01-KH/ĐU về phong trào "Bình dân học vụ số". Đặc biệt, việc tiên phong ứng dụng AI như ChatGPT để hỗ trợ tra cứu kỹ thuật và trong công tác truyền thông An toàn lao động đã cho thấy sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy, biến công nghệ thành công cụ hỗ trợ thiết thực.

- Văn phòng điện tử và Chữ ký số: Công ty đã triển khai thành công 71 chữ ký số của VNPT và tích hợp toàn diện vào hệ thống quản lý văn bản eOffice. Sáng kiến này đã giúp rút ngắn đáng kể thời gian luân chuyển, xử lý văn bản, tiết kiệm chi phí in ấn và lưu trữ, từng bước hiện thực hóa mục tiêu chiến lược về một "văn phòng không giấy tờ".

- Hệ thống báo cáo SXKD: Việc đưa vào vận hành hệ thống báo cáo nhanh trên nền tảng Google Workspace (với 30 tài khoản trả phí) đã tạo ra một bước đột

phá trong công tác điều hành. Hệ thống cung cấp dữ liệu ngay về sản lượng, chi phí, Công ty nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định điều hành kịp thời, chính xác và tăng cường tính minh bạch trong quản lý dữ liệu.

**/ Tối ưu hóa Vận hành Sản xuất*

- Số hóa quy trình giao ca nhận lệnh: Trong Quý IV/2025, hệ thống đã được triển khai chạy song song với hình thức ghi sổ giấy. Mục tiêu là đầu năm 2026 sẽ vận hành chính thức, giúp chuẩn hóa quy trình, đảm bảo thông tin chỉ đạo được truyền tải chính xác và giảm thiểu rủi ro thất lạc thông tin.

- Hiện đại hóa quản lý vật tư: Phần mềm quản lý vật tư tích hợp chữ ký số đã được thử nghiệm thành công trên dữ liệu thực tế của Công ty. Phần mềm tối ưu hóa quản lý nhập-xuất-tồn, quy trình phê duyệt, nhập/xuất vật tư được thực hiện nhanh chóng, giảm thời gian chờ đợi và nâng cao năng suất làm việc. Mọi thao tác nhập/xuất vật tư đều được ghi nhận và xác thực bằng chữ ký số, tăng tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý. Kết quả thử nghiệm tích cực là cơ sở để Công ty hoàn thiện các thủ tục cần thiết, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư và triển khai chính thức trong năm 2026.

- Tăng cường giám sát an toàn và hiệu suất: Công ty không chỉ khai thác hiệu quả các công nghệ 4.0 đã có như GPS giám sát hành trình và hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động, mà còn đi vào chiều sâu phân tích hiệu suất vận hành với việc triển khai Phần mềm đọc dữ liệu hộp đen trên xe vận tải lớn (HD, CAT). Đồng thời, việc lắp đặt 18/18 camera trên cabin máy xúc truyền hình ảnh trực tiếp về trung tâm điều hành đã tăng cường đáng kể năng lực giám sát an toàn và hiệu quả làm việc.

**/ Xây dựng nền tảng Hạ tầng và An toàn thông tin*

- Nâng cấp hạ tầng họp trực tuyến: Thực hiện nâng cấp đường truyền và trang bị bổ sung thiết bị hiện đại cho các phòng họp số 1, 2, 4. Việc chuẩn hóa nền tảng Microsoft Teams cho các cuộc họp trực tuyến đã tuân thủ nghiêm túc Chỉ thị 301 của TKV về xây dựng phòng họp không giấy tờ, tăng cường khả năng phối hợp từ xa một cách hiệu quả và an toàn.

- Đảm bảo an toàn thông tin: Công ty đã hoàn thành xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 theo quy định của Nghị định 85/2016/NĐ-CP. Đồng thời, các giải pháp bảo vệ cơ bản như tường lửa (Firewall) và phần mềm diệt virus đã được triển khai để bảo vệ tài sản dữ liệu của Công ty.

4. Công tác lao động, tiền lương và chăm lo cho người lao động:

4.1. Công tác lao động và tiền lương:

Công ty ban hành Quy chế quản lý lao động - tiền lương, đảm bảo nguyên tắc công bằng, minh bạch, gắn với năng lực và kết quả công việc; mức lương tối thiểu không thấp hơn quy định của Nhà nước. Bố trí việc làm hợp lý, đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, không xảy ra tình trạng thiếu việc. Tiền lương được trả đầy đủ, đúng thời hạn. Ngoài ra, Công ty áp dụng các chế độ thưởng an toàn, thưởng công việc khó khăn, đột xuất nhằm khuyến khích nâng cao năng suất lao động. Qua đó, tiền lương bq năm 2026 là 16,0 triệu đồng/người/tháng, đạt 121,6% so với Nghị quyết đầu năm, bằng 114,5% so với Nghị quyết điều chỉnh.

4.2. Công tác chăm lo sức khỏe người lao động

Công ty thường xuyên đầu tư cải thiện môi trường làm việc, nhà làm việc và khu sinh hoạt đảm bảo an toàn, sạch sẽ, đủ ánh sáng, đầy đủ trang thiết bị bảo hộ theo đúng quy định ngành nghề. Công ty khảo sát điều kiện làm việc và sinh hoạt để bổ sung kịp thời trang thiết bị như bình đá, quạt công nghiệp, bình giữ nhiệt, ô che nắng, tủ lạnh, təc nước, điều hòa tại các vị trí... Trong điều kiện thời tiết nắng nóng, Công ty tăng mức ăn ca bình quân thêm 5.000 đồng/suất, cung cấp nước giải khát (nước khoáng, sữa chua, chanh muối...) cho các đơn vị.

Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng: tổ chức huấn luyện định kỳ, kiểm soát nghiêm các yếu tố nguy hại như tiếng ồn, bụi, ô nhiễm; giám sát công tác phục vụ ăn ca, bồi dưỡng độc hại.

Công tác chăm sóc sức khỏe được triển khai đầy đủ, trong đó:

- + Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động; riêng lao động nặng nhọc, độc hại và lao động nữ được khám 2 lần/năm.
- + Duy trì trạm y tế trực 24/24 tại công ty và điểm khai trường; trang bị đầy đủ thuốc, thiết bị phục vụ cấp cứu ban đầu.
- + Áp dụng hệ thống khám chữa bệnh và kê đơn thuốc điện tử; quản lý 100% hồ sơ sức khỏe cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện nghiêm chỉ đạo của cơ quan cấp trên về phòng, chống dịch bệnh; cấp chè chống nóng mùa hè, dầu cao chống rét mùa đông; phun diệt côn trùng theo mùa; kiểm tra thường xuyên vệ sinh môi trường và ATVSTP. Nước sinh hoạt và nước uống đóng bình được xét nghiệm định kỳ tại cơ quan y tế chuyên môn.

5. Công tác đầu tư xây dựng:

Thực hiện chi phí đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 144,1/139,4 tỷ đồng bằng 103,4% kế hoạch điều chỉnh đã được HĐQT Công ty thông qua tại Quyết định số 4819/QĐ – VHTC ngày 25/12/2025. Thực hiện giải ngân vốn đầu tư đến hết năm 2025 (bao gồm cả phần trả nợ khối lượng năm trước chưa có trong kế hoạch đầu tư) là 152.005 triệu đồng/147.666 triệu đồng, đạt 103% Kế hoạch điều chỉnh năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành xong công tác quyết toán các dự án như dự án duy trì sản xuất năm 2024, dự án duy trì sản xuất năm 2024, dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất đồng bộ công suất lớn; đặc biệt trong năm 2025 Công ty đã hoàn thành việc điều chỉnh giấy phép khai thác dự án lộ thiên khu Bắc Bàn Danh và đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp phép tại văn bản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025. Hiện nay, dự án đang tiếp tục thực hiện công tác điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, GPMB dự kiến sẽ hoàn thành vào quý I/2026 đảm bảo đúng theo tiến độ của của dự án đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại Quyết định số 3500/QĐ-VHTC ngày 18/9/2025.

6. Công tác quản trị tài chính:

Tình hình tài chính năm 2025 thường xuyên biến động, giá các đầu vào nguyên, nhiên vật liệu tăng. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành sản xuất hợp lý, phù hợp với tình hình SXKD chung của Tập đoàn. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

- Chỉ tiêu Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: Thực hiện là 4,21/3,3 lần tăng 0,91 lần so với kế hoạch TKV giao.

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả: Việc đối chiếu công nợ các khoản phải thu, phải trả được thực hiện định kỳ.

- Công nợ khó đòi: Số dư nợ khó đòi của Công ty thời điểm 31/12/2025 là 2.853 tr.đồng. Đến thời điểm 31/12/2025 giá trị trích lập nợ phải thu khó đòi là: 2.853 tr.đồng. Khoản nợ này Công ty đang tiếp tục thu hồi, định kỳ hàng quý có văn bản gửi đối tác để đôn đốc thu hồi công nợ.

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Thực hiện năm 2025 là 0,95 lần tăng 0,25 lần so với kế hoạch TKV giao là 0,7 lần.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Công ty đạt 50,574 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đạt 114,23%/16,45% bằng 86,5% kế hoạch.

7. Những thành tích nổi bật trong năm:

- Ngày 18/5/2025, Công ty đã vinh dự được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong ứng dụng công nghệ hiện đại, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia.

- Ngày 07/11/2025, Công ty đã vinh dự được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021 – 2025, nhân kỷ niệm 80 năm ngành Nông nghiệp và Môi trường.

- Ngày 20/11/2025, Công ty đã vinh dự được Đảng ủy Than Quảng Ninh công nhận có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng mô hình thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025 tại Quyết định số 98/QĐ/ĐU.

- Hoàn thành phương án xử lý bùn moong ngày 13/3/2025, hoàn thành trước 02 ngày theo chỉ đạo của Tập đoàn TKV (TKV chỉ đạo 15/3/2025).

- Hoàn thành Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025. Hoàn thành trước 12 ngày theo chỉ đạo của Tập đoàn TKV (TKV chỉ đạo 30/11/2025).

- Hệ thống khai thác, hệ thống PCMB tốt và đáp ứng yêu cầu sản xuất. So với mùa mưa năm 2024 (Quý III/2024), kết quả thực hiện năng suất thiết bị tự làm trong mùa mưa năm 2025 (Quý III/2025) đã có nhiều chuyển biến, cải thiện (xúc 4,36 triệu m³/3,01 triệu m³, tăng 144,8%; khối lượng vận tải: 27,9 triệu tkm/21,3 triệu tkm, tăng 130,95%).

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Công ty căn cứ theo Quyết định số 2679/QĐ-TKV ngày 12/12/2025 về việc Ban hành các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026 của Tập đoàn các Công ty TKV; Căn cứ Công văn 7138/TKV – KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn TKV về việc Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin. Cụ thể :

- Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận tổng số	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

- Kế hoạch lao động, tiền lương, tuyển dụng:

+ Kế hoạch sử dụng lao động:

ĐVT: Người

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Công nghệ	PT,PV	Quản lý	
A	B	1	2	3	4	5
1	Lao động định mức	1.867	939	709	219	
	- Người quản lý công ty	6			6	
	- Người lao động	1.861	939	709	213	
2	Lao động tuyển dụng	101	61	35	5	

+ Kế hoạch sử dụng quỹ lương:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số	Ghi chú	
A	B	1	2	3	
1	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	312.255		
a	Người quản lý công ty	"	2.381		
	- Giám đốc	"	445		
	- Phó giám đốc	"	1.577	Gồm 04 PGĐ	
	- Kế toán trưởng	"	360		
b	Người lao động	"	309.874		
*	Phân theo lĩnh vực	"			
	- Sản xuất than	"	312.255		
	- Sản xuất khác	"	-		
2	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	13.939		
	- Người quản lý công ty	"	33.075		
	- Người lao động	"	13.877		
	Tr.đó: Sản xuất than	"	13.939		
3	Đơn giá tiền lương				
	- SX than	Đ/1000đ DT	53,5		
	- SX khác	Đ/1000đ DT	208,8	Công ty tự cân đối	

Ghi chú: Lao động tuyển mới trong năm (gồm cả tái tuyển hoặc tiếp nhận/điều chuyển nội bộ giữa các đơn vị trong TKV). Trong đó: (i) Công nghệ: Lái xe tải; vận hành xúc, gạt; vận hành khoan; vận hành sàng, bơm nước moong, trạm mạng, đường dây; (ii) PV, PT: Sửa chữa thiết bị mỏ; vận hành cầu; công nhân KCS; (iii) Quản lý: Kỹ sư khai thác, trắc địa, địa chất; Kỹ sư tuyển khoáng; Kỹ sư tự động hóa, cơ khí; Kỹ sư/cử nhân công nghệ thông tin; Cử nhân kinh tế, kế toán.

Trong quá trình thực hiện, khi điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng hoặc giảm) các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026, Công ty sẽ trình HĐQT phê duyệt điều chỉnh, đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định pháp luật.

II. Các giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2026

Triển khai thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp điều hành của Đảng ủy Công ty tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 26/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Nghị quyết số 06/NQ-ĐU, ngày 16/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ năm 2026; Nghị quyết số 36/NQ-ĐU, ngày 19/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026;

Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành và triển khai quyết liệt, đồng bộ từ Tập đoàn TKV, Công ty đến các đơn vị các giải pháp về kỹ thuật công nghệ, quản trị chi phí, tổ chức điều hành sản xuất; phát động và tổ chức hiệu quả phong trào thi đua lao động sản xuất chào mừng Đại hội đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã ban hành. Trong đó:

1. Công tác An toàn:

- Mục tiêu hàng đầu của Công ty là đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng và giảm thiểu sự cố thiết bị, xe máy. Chủ động và tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra theo chuyên đề, đột xuất ca 2, ca 3 tại tất cả các vị trí nơi nào có người làm việc thì ở đó phải được kiểm tra nhắc nhở, hướng dẫn người lao động thực hiện đảm bảo công việc, biện pháp kỹ thuật an toàn, đồng thời hướng dẫn người lao động nhận diện, đánh giá các nguy cơ rủi ro có thể xảy ra tai nạn lao động, đề ra biện pháp ngăn ngừa tai nạn, sự cố và kiên quyết dừng thi công hoặc giãn sản xuất những vị trí làm việc không đảm bảo kỹ thuật và có tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, trong quá trình kiểm tra phát hiện công nhân, cán bộ để tồn tại có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố phải xử lý nghiêm và xem xét trách nhiệm người đứng đầu ca sản xuất.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo, thực hiện: (i) Công tác tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện cho cán bộ, công nhân lao động về ý thức, trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong việc chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn, Công ty về công tác an toàn - vệ sinh lao động; (ii) Hướng dẫn các Quản đốc, Phó quản đốc về công tác giao ca nhật lệnh, giao ca sản xuất cho công nhân; phải giao rõ người, rõ vị trí công việc, rõ khối lượng kèm theo nhận diện nguy cơ rủi ro, biện pháp phòng ngừa tai nạn, sự cố sát với điều kiện, công việc thực tế của người lao động, đồng thời cuối ca phải bàn giao cụ thể cho ca sau; ghi rõ hiện trường thực tế có thể xảy ra tai nạn.

2. Công tác an ninh trật tự, PCCC & CNCH:

- Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, và triển khai sâu rộng đến Cán bộ, Đảng viên, người lao động thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo cấp trên bao gồm: Kế hoạch số 1596-KH/ĐU ngày 10/01/2025 của Đảng ủy Công ty về việc Kế hoạch thực hiện công tác quản lý đất đai, bảo vệ an ninh trật tự, tài nguyên than, khoáng sản, ranh giới Mỏ và bảo vệ chính trị nội bộ; Công văn số 170-CV/ĐU ngày 04/11/2025 của Đảng ủy Công ty về việc Tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ tài nguyên than, khoáng sản, ranh giới Mỏ trong tình hình mới; Công văn số 3546/VHTC-KB ngày 9/10/2025 về việc Tuyên truyền Chỉ thị số 30/CT-TTg, ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới.

- Chủ động kiểm tra công tác ANTT, ranh giới mỏ định kỳ theo từng tháng và đột xuất để phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm. Đầu tư thêm các trang thiết bị công nghệ hỗ trợ, củng cố các trạm, chốt kiểm soát, quản lý người, phương tiện ra vào Mỏ...Rà soát, bổ sung, luân chuyển những vị trí công tác thuộc lĩnh vực nhạy cảm. Tổ chức quán triệt rộng rãi, sâu sắc đến CBCNV trong toàn Công ty về nhiệm vụ và trách nhiệm bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ. Bên cạnh đó, Công ty tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục cán bộ công nhân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật, bài trừ tệ nạn ma túy, cờ bạc, lô đề...

- Công tác PCCC & CNCH: Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025). Bên cạnh đó, các đơn vị tuyệt đối không được chủ quan lơ là, mất cảnh giác, dự báo nguy cơ, phát hiện sớm và thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác khi có sự cố để nhanh chóng huy động lực lượng nội bộ và phối hợp với lực lượng chữa cháy địa phương kịp thời xử lý khắc phục.

3. Công tác chuyển đổi số:

- Sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, gắn với đồng bộ nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông để triển khai có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ đột phá về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó: Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể từng bước xây dựng trung tâm dữ liệu tập trung, tận dụng sức mạnh của công nghệ số, dữ liệu số để phát triển “mô thông minh, quản trị thông minh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng các quy trình số, hoàn thiện hạ tầng số, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động kinh doanh; đẩy nhanh quá trình xây dựng và triển khai các chương trình chuyển đổi số; hoàn thiện mô hình kết nối trao đổi thông tin số với Tập đoàn TKV và các đơn vị trong Tập đoàn (nếu có); tăng cường bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin trong Công ty.

4. Công tác quản lý kỹ thuật, điều hành sản xuất:

- Chỉ đạo tuân thủ tuyệt đối hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng thi công các công đoạn sản xuất. Kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu KTCN, hạn chế tối đa khối lượng phát sinh làm tăng chi phí. Xây dựng quy trình quản lý KTCN hiện đại từ khâu lập kế hoạch, giám sát thực hiện và nghiệm thu kết quả thực hiện. Tập trung ưu



tiên khu vực: (i) Khu vực Tây - Tây Nam: Tập trung khai thác xuống sâu từ mức +230 xuống -205 để khai thác tài nguyên các vỉa 6, 7, 8, 9, 10, 12; đồng thời mở rộng biên giới khai trường theo ranh giới cấp phép; (ii) Khu vực Đông - Đông Bắc và Bắc - Tây Bắc: Tập trung thi công cải tạo, cắt tầng, hạ độ dốc bờ mỏ từ mức +305 xuống +20 và +265 xuống +120. Mục tiêu là củng cố hệ thống đường vận chuyển, hệ thống thoát nước tự chảy, xử lý sạt lở bờ mỏ đảm bảo công tác thoát nước, ổn định trong quá trình khai thác mỏ.

- Trong quý I/2026, nhiệm vụ trọng tâm của Công ty là phải tận dụng điều kiện thời tiết thuận lợi trong các tháng đầu năm, tập trung máy móc thiết bị để bóc xúc, vận chuyển hết khối lượng đất bùn nhão ra khỏi lòng moong Bắc Bàng Danh.

- Bám sát kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, phân đầu 6T đầu năm đạt từ 55% kế hoạch năm trở lên. Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành, nhất là thực hiện chế độ báo cáo, thông tin, trao đổi để thống nhất cách làm, triển khai công việc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Thực hiện phối hợp ngang đảm bảo thực chất, đi thẳng vào vấn đề, giải quyết dứt điểm các vướng mắc phát sinh trong ca, ngày sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện điều độ đảm bảo tính đồng bộ về chủng loại và số lượng thiết bị, đặc biệt là trong công đoạn xúc bóc và vận chuyển. Bố trí, điều độ thiết bị thuê ngoài một cách hợp lý, khoa học đảm bảo nâng cao năng suất thiết bị cho toàn dây chuyền sản xuất, đặc biệt là thiết bị tự làm.

5. Công tác khoán quản trị nội bộ:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, các định mức KTKT để hoàn thiện công tác quản trị chi phí từ Công ty đến các đơn vị, xây dựng các giải pháp tiết kiệm chi phí phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ, chi phí tất cả các công đoạn SXKD ngay từ đầu năm, không để tình trạng phát sinh các khối lượng công việc, yếu tố công nghệ làm tăng chi phí ngoài kế hoạch, gắn trách nhiệm người đứng đầu về kết quả công tác quản trị, tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả SXKD của đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng/quý đánh giá kết quả thực hiện chi phí giao khoán, để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời, thực hiện cơ chế thưởng/phạt cũng như quy trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân làm tăng chi phí khoán.

- Triển khai quyết liệt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, vận động thực hiện Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

- Thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định. Ban kiểm soát nội bộ, kiểm soát viên thực hiện chức trách nhiệm vụ, kiểm soát thường xuyên hoạt động của các đơn vị để đưa ra cảnh báo kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác pháp chế, quản trị rủi ro, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người lao động nhằm tăng cường ý thức thực thi pháp luật và đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền pháp luật và các quy định trong công tác quản lý.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm pháp luật; gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác hướng dẫn, hỗ trợ để giúp các

đơn vị hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản lý kỹ thuật, quản lý chi phí thực hiện đúng các quy định của Pháp luật.

6. Công tác quản trị tài nguyên:

- Tăng cường thăm dò địa chất: Thực hiện thăm dò địa chất chi tiết, đặc biệt tại các khu vực vỉa mỏng, dốc đứng và có biến động mạnh về chiều dày để cập nhật chính xác tài liệu địa chất.

- Thực hiện phương châm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm". Xử lý nghiêm các trường hợp thi công không đúng thiết kế hoặc để lẫn đất đá vào than quá quy định.

- Thực hiện khai thác bám vỉa, ưu tiên sử dụng máy xúc gầu dung tích nhỏ tại các vị trí vỉa mỏng, phức tạp để hạn chế đào lẫn đất đá vào than. Thực hiện bóc tách triệt để đất đá lẫn trong than nguyên khai ngay tại gương xúc.

- Tổ chức trực kiểm tra thường xuyên tại các vị trí có nguy cơ tồn thất than cao (chân tầng, vị trí tiếp xúc than). Cử cán bộ thường xuyên có mặt tại vị trí xúc để giám sát, kịp thời lập biên bản nếu phát hiện lẫn đất đá.

- Tăng cường đào tạo, nâng cao trách nhiệm của cán bộ kỹ thuật và công nhân vận hành trong việc thực hiện kỹ thuật xúc chọn lọc.

7. Công tác lao động, tiền lương và đào tạo:

- Đảm bảo đủ việc làm, đủ nhân lực phục vụ sản xuất, tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD để có nguồn tăng lương cho người lao động, nâng cao sức hấp dẫn nghề nghiệp trước sức ép dịch chuyển lao động như hiện nay. Phân đầu tiên lương giai đoạn 2026 – 2030 tăng 4-6%/năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ IV đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy và lực lượng lao động đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình tổ chức và định biên lao động quản lý mẫu do Tập đoàn ban hành, phân đầu hoàn thành mục tiêu giảm 5% đầu mỗi phòng ban, công trường phân xưởng giai đoạn 2026 – 2030 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ IV đã đề ra.

- Xây dựng các giải pháp (tổ chức sản xuất hợp lý, đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng tin học hóa, tự động hóa và chuyển đổi số trong quá trình quản lý điều hành...) để sắp xếp tinh gọn bộ máy và lực lượng lao động để cải thiện tiền lương, thu nhập cho người lao động. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng phù hợp với quy định mới của Nhà nước và của Tập đoàn.

- Tiếp tục tăng chế độ đãi ngộ với lao động quản lý có trình độ chuyên môn, có hiệu suất công việc cao thông qua đánh giá hiệu quả công việc bằng công cụ KPI (chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để trả lương. Tăng cường trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện các quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn thông qua tiền lương gắn với công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chức danh cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ, trong đó nội dung chuyên đề trọng điểm của chương trình phải được cập nhật, bổ sung kịp thời các văn bản, quy định mới của Nhà nước và của Tập đoàn TKV, gắn nội dung các chuyên đề với thực tế đang tổ chức thực hiện trong Công ty.

- Tập trung đào tạo nhân lực chuyển đổi số phục vụ Kế hoạch chuyển đổi số của Công ty giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành tại Kế hoạch số 2735/KH- VHTC



ngày 28/7/2025; đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ các phòng ban trong Công ty.

8. Công tác bảo vệ Môi trường, PCTT-TKCN:

***/ Công tác bảo vệ môi trường:**

- Tập trung thực hiện trồng và chăm sóc, duy trì cây xanh cải tạo cảnh quan môi trường cho các Công trường, Phân xưởng đảm bảo đáp ứng Tiêu chí “đưa công viên vào trong mỏ, nhà máy” và Tiêu chí môi trường “Sáng, Xanh, Sạch”.

- Khắc phục những tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường; giảm thiểu tác động xấu của quá trình sản xuất đến môi trường; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Nhà nước, Chính phủ và TKV về công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo sự phát triển hài hòa; thân thiện với môi trường và cộng đồng; thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Thu gom triệt để CTNH trong quá trình sản xuất. Đảm bảo 100% chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại được thu gom và phối hợp với đơn vị có đủ chức năng để xử lý kịp thời.

- Thực hiện công tác quan trắc, giám sát thường xuyên đảm bảo phát hiện kịp thời các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường để có biện pháp khắc phục kịp thời.

***/ Công tác PCTT-TKCN:**

- Duy trì và nâng cao hơn nữa năng lực chủ động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với các hình thái thiên tai bất thường, cực đoan do biến đổi khí hậu.

- Hoàn thiện hệ thống công trình PCTT-PCMB, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và tài sản trong mọi tình huống. Trong đó: triển khai thi công củng cố, nạo vét, cải tạo và nâng cấp các công trình phục vụ công tác thoát nước, PCMB hoàn thành trước 20/4 (Cốc Vũ).

- Xây dựng văn hóa an toàn, ý thức chủ động phòng chống thiên tai trong toàn thể cán bộ công nhân viên.

9. Công tác đầu tư xây dựng:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và có các giải pháp đồng bộ để triển khai các hạng mục đầu tư ngay từ đầu năm. Tập trung nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm, nâng công suất mỏ. Lập lịch biểu đồ tiến độ để kiểm soát, tập trung giải quyết các điểm nghẽn, vướng mắc và định kỳ cập nhật lại tối thiểu 1 tháng/lần để có những giải pháp triển khai, thực hiện phù hợp, đảm bảo tiến độ dự án được phê duyệt.

- Kiểm soát chặt tiến độ thực hiện hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu, chỉ đạo phối hợp với nhà thầu hoàn thành đúng tiến độ, đúng điều khoản đã ký kết. Hoàn thiện hồ sơ theo quy định để thực hiện thanh toán, giải ngân tối đa khối lượng công việc đã thực hiện.

- Đối với các dự án đã thực hiện xong công tác chuẩn bị dự án, nhưng chưa triển khai thi công cần phải: Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục cần thiết để khởi công dự án đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra, tăng hiệu quả của dự án, đáp ứng yêu cầu sản xuất; hoàn tất các hồ sơ nghiệm thu, thanh toán để giải ngân theo kế hoạch.

- Đối với các dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án cần: Tập trung hoàn thiện các điều kiện để tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, tư vấn lập dự án; phối hợp chặt chẽ với nhà thầu tư vấn và các cơ quan chức năng liên quan đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt dự án.

N: 5
CỘNG
HỘ
NACC
QUẢN

10. Công tác phối hợp với các tổ chức chính trị XH, chính quyền địa phương:

- Tiếp tục cụ thể hóa tinh thần chỉ đạo các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, phối hợp với tổ chức chính trị xã hội (CĐ, ĐTN, CCB), tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, thống nhất vì mục tiêu chung của Công ty. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, khách hàng, công chúng để tất cả mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, phối hợp thực hiện các giải pháp của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp với địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than, khoáng sản. Sử dụng các sản phẩm địa phương nơi Công ty hoạt động trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Thường xuyên, kịp thời báo cáo và trực tiếp làm việc với Sở ban ngành và các Ban chuyên môn TKV để giải quyết các vướng mắc của Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu chung **ĐOÀN KẾT – AN TOÀN – ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN.**

PHẦN III ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin trở thành đơn vị có kinh tế mạnh, có trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, từng bước đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty; phát triển bền vững, hài hòa với môi trường và người lao động; phát triển phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng mới; góp phần quan trọng đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đạt mục tiêu “Doanh nghiệp ít người trả lương cao”.

Trong giai đoạn 5 năm 2026÷2030, Công ty tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động tinh gọn bộ máy theo yêu cầu quản lý của từng giai đoạn phù hợp với chương trình tin học hóa – cơ giới hóa - tự động hóa. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình số hóa trong các quy trình quản lý doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh.

2. Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu 5 năm 2026 ÷ 2030:

Kế hoạch giai đoạn 2026- 2030, thực hiện theo Quyết định số 296/QĐ - TKV ngày 13/02/2026 của Tập đoàn TKV về việc: Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch 05 năm 2026 – 2030 của Tập đoàn TKV.

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030				
			KH2026	KH2027	KH2028	KH2029	KH2030
1	Bóc đất đá lộ thiên	1000m ³	50.000	50.000	40.000	40.000	35.000
2	Than nguyên khai	1000tấn	2.500	2.500	2.000	2.000	1.750
3	Than tiêu thụ (giao TKV)	1000tấn	2.792	2.534	1.968	1.968	1.747
4	Doanh thu tổng số	trđ	5.795.993	5.694.464	4.600.933	4.632.872	3.240.901
5	Lợi nhuận	trđ	43.188	42.151	33.514	33.689	25.489

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh, và các giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch PHKD đã được Tập đoàn TKV ban hành. Công ty xây dựng chi tiết kế hoạch điều hành và giao khoán nội bộ, bám sát các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch của Tập đoàn TKV để xây dựng các biện pháp cụ thể tại Công ty và tổ chức triển khai thực hiện trên nguyên tắc: Phát huy tối đa sức mạnh, tiềm năng lợi thế, tiết kiệm tối đa chi phí để thực hiện mục tiêu **ĐOÀN KẾT - AN TOÀN - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN**.

Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy)
- Phòng CV Đăng trên Website(e-copy);
- Lưu: VT, KH, Thư ký Công ty.

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Tuấn



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020ND-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 28/11/2025;

Hội đồng quản trị Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 với các nội dung sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

a. Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	22/33	66,6	Chuyển công tác theo QĐ TKV. Từ nhiệm CT HĐQT từ 7/10/2025
2	Vũ Văn Khấn	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	05/33	15	Bổ nhiệm từ 28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	33/33	100	
4	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT- Phó GD	33/33	100	
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT- Phó BTĐU	33/33	100	
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	32/33	92,3	Nghi việc riêng

b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Văn Khấn	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	28/11/2025	
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	23/8/2023	28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	09/01/2025	-
4	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT- Phó GD	09/01/2025	-
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT- Phó BTĐU	25/4/2022	-
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-

Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 09/01/2025 đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT là đ/c Nguyễn Quang Quảng và đ/c Nguyễn Việt Thanh do 02 đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Trần Quốc Tuấn và đ/c Trần Quốc Toàn. Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 28/11/2025 đã miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT là đ/c Ngô Thế Phiệt do đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Vũ Văn Khấn.

Trong 05 thành viên HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty, 01 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên độc lập HĐQT. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định với sự đồng thuận cao, không có ý kiến bảo lưu. Trình tự, nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Công ty, đảm bảo minh bạch và đúng thẩm quyền và ác quy chế quản trị hiện hành.

Ban hành sửa đổi bổ sung 05 Quy chế quản lý (*Quy chế quản lý tiền lương và thu nhập; Quy chế quản lý công tác Đào tạo- Bồi dưỡng công nhân cán bộ ; Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế; Quy chế Thi đua, khen thưởng; Quy chế quản lý an toàn vệ sinh lao động trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin*).

Các nội dung họp HĐQT cụ thể về các lĩnh vực, nội dung như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ thông qua
1	Giám sát hoạt động quản lý, điều hành SXKD : <i>Giám sát kết quả SXKD hàng tháng/quý; thông qua kế hoạch phối hợp SXKD năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.</i>	17	100%
2	Đầu tư xây dựng: <i>Phê duyệt dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh; các dự án phục vụ sản xuất năm 2024-2025; dự án PCCC và phục hồi môi trường.</i>	24	100%
3	Tổ chức nhân sự: <i>Bổ nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; luân chuyển cán bộ quản lý và kiện toàn nhân sự các tổ thẩm định.</i>	16	100%
4	Lao động, tiền lương, chế độ chính sách: <i>Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện; kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi; các chế độ đãi ngộ và trang thiết bị cho người lao động.</i>	12	100%
5	Quản lý tài chính: <i>Phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2025; thông qua các phương án vượt mức tín dụng ngắn hạn bình quân.</i>	2	100%
6	Ban hành quy chế quản lý nội bộ: <i>Sửa đổi và ban hành mới 05 quy chế cốt lõi về: Tiền lương, Đào tạo, Pháp chế, Thi đua khen thưởng và An toàn vệ sinh lao động.</i>	5	100%
7	Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): <i>Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (25/4/2025) và 02 phiên ĐHĐCĐ bất thường để kiện toàn bộ máy nhân sự.</i>	3	100%
8	Công tác quản trị, nội dung khác: <i>Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030; kế hoạch kiểm toán nội bộ; phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.</i>	12	100%

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025

- Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị được quyết toán bằng 115% so với quỹ lương kế hoạch do lợi nhuận và tiền lương của người lao động không đạt kế hoạch theo hướng dẫn của Thông tư 28/2016.

- Đồng chí Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

- Đồng chí Vũ Văn Khấn - Chủ tịch HĐQT từ tháng 12/2025, quỹ thù lao được quyết toán 01 tháng.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	219.360.000	262.800.000	262.800.000
1	Vũ Văn Khấn	Chủ tịch	56.540.000	56.540.000		
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	5.140.000	5.140.000		
3	Trần Quốc Tuấn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Trần Quốc Toàn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	379.440.000	262.800.000	262.800.000

4. Báo cáo về giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2025

Tại Nghị quyết số 02/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin với Người liên quan trong năm 2025. Theo đó các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn hay các doanh nghiệp và người có liên quan chủ yếu về giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam (TKV), hiện là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các hợp đồng, giao dịch với TKV có giá trị từ 10% tổng tài sản tại báo cáo tài chính gần nhất gồm: (i) Hợp đồng, giao dịch mua bán than, lệ phí qua đường với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng Sản Việt Nam: - Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin với giá trị 5.682.647 trđ; (ii) Hợp đồng giao dịch mua bán dầu, vật tư với Công ty CP Vật Tư- TKV là 625.179 trđ; (iii) Thuê nổ mìn với Công ty Công nghiệp hoá chất mỏ Cẩm phá với giá trị 450.883trđ.

5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, kế toán trưởng

HĐQT Công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, của Công ty để thực hiện công tác quản trị và giám sát Ban giám đốc. Thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT ban hành từ đầu năm, HĐQT đã triển khai giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc Công ty qua các báo cáo định kỳ hàng quý và giám sát chuyên đề tình hình thực hiện KH SXKD năm 2025, kiểm tra, giám sát thực hiện các dự án đầu tư, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/4/2025; tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường ngày 09/01/2025, ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 để bầu bổ sung thành viên HĐQT đảm bảo đúng luật; tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định nhằm tăng cường quản lý Công ty trên các lĩnh vực SXKD.

Công ty đã bám sát Điều lệ, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, để thực hiện công tác quản trị nội bộ. HĐQT giám sát và chỉ đạo Giám đốc tổ chức rà soát ban hành sửa đổi bổ sung các Quy chế quản lý phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Công ty tăng cường quản lý và điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ SXKD theo chiến lược, định hướng, kế hoạch do TKV giao, đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý thống nhất và kỷ luật điều hành của TKV.

Thực hiện đầy đủ, trung thực các báo cáo về tình hình SXKD, báo cáo giám sát, Báo cáo của người đại diện phân vốn của TKV tại Công ty để gửi Tập đoàn TKV đúng thời gian quy định.

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá: Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn TKV, của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã trình HĐQT thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động, trình ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế phù hợp điều kiện thực tế và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Phần II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Năm 2026 được xác định là năm bản lề trong lộ trình phát triển giai đoạn 2026 - 2030 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin. Trên cơ sở kế thừa những kết quả đã đạt được năm 2025 và nhận diện rõ những thách thức mới, HĐQT xác định mục tiêu xuyên suốt là: “An toàn – Đoàn kết – Phát triển – Hiệu quả”, tập trung vào các định hướng sau:

1. Tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy chế phù hợp với các quy định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc nề nếp họp thường kỳ và bất thường để giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành. Chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ để chủ động phòng ngừa sai phạm và rủi ro pháp lý trong mọi lĩnh vực SXKD. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông và thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định của thị trường chứng khoán.

2. Chỉ đạo triển khai quyết liệt các dự án trọng điểm; Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”. Tăng cường quản trị tài nguyên, ranh giới rõ và kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ tổn thất than.

3. Đẩy mạnh lộ trình chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, hướng tới mô hình “mở thông minh, quản trị thông minh”. Tập trung ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, chữ ký số và văn phòng không giấy tờ để tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ.

4. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thành các công trình phòng chống thiên tai trước mùa mưa bão để

đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản. Đặt mục tiêu an toàn là ưu tiên hàng đầu, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm túc các quy định mới về PCCC & CNCH theo các Nghị định và Thông tư hiện hành.

5. Chăm lo người lao động: Đảm bảo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động phù hợp với hiệu quả SXKD; Tiếp tục tái cơ cấu lực lượng lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thắt chặt mối quan hệ phối hợp với chính quyền và nhân dân địa phương trong việc quản lý tài nguyên, bảo vệ an ninh trật tự và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoạt động.

6. Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

7. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định. Để có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty. HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn. Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khẩn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 28/11/2025;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020NĐ-CP và Điều lệ công ty. Thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT theo quy định tại điều 277, điều 280 Nghị định 155/2020NĐ-CP như sau:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông của Công ty bầu và hoạt động từ ngày 25 tháng 4 năm 2022; Năm 2025 đã tham dự 32/33 cuộc họp HĐQT đạt 92,3% tổng số các cuộc họp HĐQT trong năm. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo chất lượng, trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong quá trình hoạt động, Thành viên độc lập HĐQT đã phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc và các Cổ đông. Thành viên độc lập HĐQT không bị can thiệp bởi các thành viên HĐQT, các cá nhân tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Thành viên độc lập đã trực tiếp làm việc, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ Công nhân viên có liên quan để tiếp cận các thông tin phục vụ hoạt động của mình đồng thời trao đổi, thảo luận, góp ý kiến những vấn đề phát sinh, vướng mắc, góp phần duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phụ cấp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện năm 2025 đạt 262.800.000đ.



2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tốt chức năng đại diện chủ sở hữu, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc và đưa ra những định hướng chiến lược kịp thời, giúp Công ty hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra.

- Dưới sự điều hành sát sao của HĐQT, Công ty đã đạt được những kết quả kinh doanh vượt mức Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra. Sản lượng than nguyên khai khai thác đạt 2.500 ngàn tấn, hoàn thành 100% kế hoạch. Công tác tiêu thụ ghi nhận sự bứt phá với 2.790 ngàn tấn, vượt 8,4% so với chỉ tiêu. Những nỗ lực này đã đưa tổng doanh thu cả năm đạt hơn 5.340 tỷ đồng (đạt 107,5% kế hoạch) và lợi nhuận trước thuế cán mốc 50,574 tỷ đồng, đạt tỷ lệ tăng trưởng ấn tượng 125,2% so với mục tiêu ban đầu. Hiệu quả sản xuất kinh doanh cao đã cho phép Công ty chi trả cổ tức ở mức 8% (vượt 33,3% kế hoạch) và nâng thu nhập bình quân của người lao động lên 16,007 triệu đồng/tháng, vượt 21,6% so với dự kiến.

- HĐQT đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, nâng khả năng thanh toán nợ đến hạn lên 0,95 lần, cao hơn đáng kể so với mức 0,7 lần Tập đoàn giao. Công tác quản lý công nợ được thực hiện định kỳ, đảm bảo số dư nợ khó đòi nằm trong tầm kiểm soát ở mức 2.853 triệu đồng. Trong lĩnh vực đầu tư, HĐQT đã phê duyệt giải ngân 152.005 triệu đồng (đạt 103% kế hoạch điều chỉnh), tập trung hoàn thành các dự án then chốt như cấp phép khai thác khu Bắc Bàng Danh.

- Trong 05 TV HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty, 01 là TV HĐQT không điều hành và 01 TV độc lập HĐQT. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực và kinh nghiệm của mình. Các TV Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Công ty để thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra. Thực hiện chức năng giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý, cán bộ điều hành khác trong việc quản lý Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức kịp thời (cả định kỳ và đột xuất) đã chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định. Trình tự thực hiện cuộc họp theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản lý Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá, phân tích kỹ để đưa ra những định hướng và giải pháp phù hợp, hữu hiệu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc biểu quyết đa số, tỷ lệ biểu quyết đều đạt 100% tổng số thành viên dự họp, không có ý kiến bảo lưu, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp. Việc tham gia các cuộc họp HĐQT của các TV HĐQT trong năm 2025 đạt tỷ lệ từ 66% đến 100%. Các thành viên vắng mặt trong các cuộc họp là do chuyển công tác, đã có đơn xin từ nhiệm và được HĐQT chấp thuận.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch đề ra.

Nhìn chung, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vận hành linh hoạt và sáng tạo để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, bảo vệ tối đa lợi ích của cổ đông và đảm bảo sự phát triển ổn định của Công ty trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

N: 5
CỘNG
CỔ P
AN F
NAC
QUA

Trên đây là nội dung cơ bản về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT xin báo cáo các Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Phạm Thị Hải



Số: 06/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có người liên quan trong năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty;

Hiện nay, Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin là Công ty con của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV)- cổ đông lớn sở hữu 65% vốn điều lệ. Đồng thời, một số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty hiện đang kiêm nhiệm chức vụ quản lý tại các đơn vị khác trong hệ thống TKV. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các giao dịch với Người có liên quan tuân thủ theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giá trị thực hiện các hợp đồng, giao dịch với TKV có giá trị từ 10% tổng tài sản Công ty trở lên trong năm 2025 với TKV gồm: (i) Hợp đồng, giao dịch mua bán than, lệ phí qua đường với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng Sản Việt Nam: - Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin với giá trị 5.682.647 trđ; (ii) Hợp đồng giao dịch mua bán dầu, vật tư với Công ty CP Vật Tư- TKV là 625.179 trđ; (iii) Hợp đồng thuê nổ mìn với Công ty Công nghiệp hoá chất mỏ Cẩm phả với giá trị 450.883trđ.

Do đặc thù mô hình quản lý tập trung của TKV, việc phát sinh các giao dịch mua bán than, vật tư, sửa chữa thiết bị, dịch vụ nổ mìn, sử dụng dịch vụ chéo khác giữa Công ty với TKV và các đơn vị thành viên, trực thuộc TKV là hoạt động thường xuyên, liên tục và thiết yếu để đảm bảo sản xuất kinh doanh. Việc ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan từ đầu năm tài chính là đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, giúp Ban Giám đốc điều hành chủ động trong đàm phán thương mại, tránh gián đoạn sản xuất.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua chấp thuận các nội dung sau:



1. Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2026, Cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư - TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thủy Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV		Đơn vị trực thuộc TKV	Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

2. Thông qua cơ chế đảm bảo hoạt động liên tục và hiệu lực thi hành: Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thường xuyên, liên tục, không bị gián đoạn trong thời gian chờ ĐHCĐ hợp và ban hành Nghị quyết, đề nghị ĐHCĐ thông qua cơ chế sau:

- Hiệu lực chuyển tiếp: Cho phép Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch với danh sách nêu trên từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có Nghị quyết mới của ĐHCĐ năm 2026 thay thế (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).

- Chấp thuận giao dịch đã thực hiện: ĐHCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được thực hiện thực tế trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2026.

3. Giao Người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.



Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua để Công ty triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung (bao gồm Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15);

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 7203/TKV-KCM, ngày 23/12/2024 của TKV về việc thông qua Phương án thu hồi và sử dụng đất đá thải mỏ tại khu Bắc Bàng Danh mỏ Hà Tu làm vật liệu san lấp - Giai đoạn I;

Công văn số 7532/TKV-TN, ngày 29/12/2025 của TKV về công tác thu hồi đối với khoáng sản là đất, đá thải mỏ từ hoạt động khai thác than;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ Tờ trình số 698/TTr-VHTC ngày 04/3/2026 của Giám đốc Công ty và Biên bản họp Người đại diện TKV tại Công ty CP Than Hà Tu ngày 13/3/2026;

Kính trình Tập đoàn xem xét, thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty với các nội dung sau:

I. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

1. Sự cần thiết bổ sung ngành, nghề kinh doanh

Hiện nay, Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đang phối hợp với Công ty Chế biến than Quảng Ninh triển khai các thủ tục để thực hiện Phương án thu hồi và sử dụng đất, đá thải mỏ tại khu Bắc Bàng Danh mỏ Hà Tu theo chủ trương đã được TKV chấp thuận.

Theo quy định pháp luật hiện hành, hoạt động thu hồi, tiêu thụ đất, đá thải mỏ làm vật liệu san lấp phải đáp ứng đầy đủ điều kiện pháp lý, trong đó ngành, nghề kinh doanh tương ứng phải được ghi nhận trong Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.



Hiện nay, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty (thay đổi lần thứ 13 ngày 04/12/2025) và Điều lệ Công ty chưa ghi nhận ngành, nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động bán đất, đá thải mỏ (khoáng sản đi kèm) phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến than và khoáng sản.

Đối chiếu Danh mục hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ, hiện chưa có quy định cụ thể về mã ngành nghề áp dụng riêng đối với hoạt động bán đất đá thải mỏ, khoáng sản để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than, khoáng sản.

Do đó, việc lựa chọn đăng ký ngành 467 Bán buôn chuyên doanh khác (chi tiết 4671, 4673, 4679) là phù hợp với nguyên tắc áp dụng ngành kinh tế tương ứng theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Việc bổ sung ngành nghề này nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho Công ty triển khai hoạt động thực tế, đồng thời phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp về đăng ký ngành, nghề kinh doanh.

2. Cơ sở pháp lý liên quan đến đất, đá thải mỏ

Tại điểm d khoản 1 Điều 6 Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 quy định khoáng sản nhóm IV bao gồm: “Khoáng sản chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình, xây dựng công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, gồm: đất sét, đất đồi, đất có tên gọi khác; đất lẫn đá, cát, cuội hoặc sỏi; cát (trừ cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển)”.

Theo Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP), đất, đá thải mỏ được xác định là: “Đất, đá, cát, sét hoặc các khoáng chất khác ở thể rắn được thải loại từ hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, được lưu trữ, bảo quản tại bãi chứa, bãi thải mỏ hoặc được chôn lấp, đáp ứng yêu cầu về an toàn và bảo vệ môi trường”.

Như vậy, đất, đá thải mỏ phát sinh trong quá trình khai thác khoáng sản, nếu có thành phần vật chất thuộc các loại quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Luật Địa chất và Khoáng sản và được sử dụng đúng mục đích làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình, xây dựng công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai... theo quy định của pháp luật, thì có thể được xem xét xếp vào khoáng sản nhóm IV.

Trên cơ sở đối chiếu quy định pháp luật, Công ty đề xuất bổ sung các ngành, nghề kinh doanh sau:

3. Danh mục ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến).</i>	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Bán buôn cát, sỏi, đá, đất sét phục vụ xây dựng (trừ đá quý).</i>	4673
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh bán đất đá thải mỏ, khoáng sản đi kèm (trừ đá quý) để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than, khoáng sản (Không bao gồm các loại khoáng sản Nhà nước cấm kinh doanh).</i>	4679

II. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

- Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg đã thay đổi, điều chỉnh một số mã số và tên gọi ngành kinh tế. Do đó, một số ngành nghề Công ty đang đăng ký có sự thay đổi về mã số hoặc tên gọi (ví dụ: 0722 chuyển thành 0729; 3512 chuyển thành 3513; bổ sung cụm từ “bảo dưỡng” trong các nhóm ngành sửa chữa...). Việc cập nhật này mang tính kỹ thuật, không làm thay đổi bản chất hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng cần được điều chỉnh trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ để bảo đảm thống nhất, hợp pháp.

- Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025

2. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

2.1. Cập nhật các nội dung theo Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15.

2.2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 Điều lệ Công ty

"Điều 4. Mục tiêu và Ngành, nghề kinh doanh của Công ty

...

2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

- Ngành nghề chính: Khai thác và thu gom than cứng
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Danh mục ngành nghề chi tiết (tên ngành, mã ngành) được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ghi nhận tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại từng thời điểm.
- Trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi tên gọi, mã số ngành nghề hoặc điều chỉnh Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam mà không làm thay đổi phạm vi, nội dung hoạt động kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty được thực hiện thủ tục cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật mà không phải trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi Điều lệ Công ty đối với nội dung mang tính kỹ thuật này."

III. Ủy quyền thực hiện thủ tục pháp lý: Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua thực hiện ủy quyền cụ thể như sau:

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để:

- a) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- b) Thực hiện công bố thông tin nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ sửa đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.



Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua để Công ty triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 08/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Công ty báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán BCTC số 170326.003/BCTC.QN ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Phần I
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<u>A/TÀI SẢN NGẮN HẠN</u>	<u>1.179.223.999.395</u>	<u>776.224.432.939</u>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	11.095.945.950	4.279.243.584
2- Các khoản Đầu tư t/chính ngắn hạn		
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	348.475.369.160	224.519.965.144
4- Hàng tồn kho	738.239.367.023	479.507.179.328
5- Tài sản ngắn hạn khác	81.413.317.262	67.918.044.883
<u>II - TÀI SẢN DÀI HẠN</u>	<u>665.633.801.554</u>	<u>790.048.500.864</u>
1. Các khoản phải thu dài hạn	112.207.207.851	97.309.831.066
2. Tài sản cố định	459.496.631.224	581.571.516.869
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.583.146.310	4.446.621.986
4. Tài sản dài hạn khác	92.346.816.169	106.720.530.943
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803

NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III - NỢ PHẢI TRẢ	1.455.121.992.187	1.197.683.383.417
1. Nợ ngắn hạn	1.251.438.954.274	987.089.188.530
2. Nợ dài hạn	203.683.037.913	210.594.194.887
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	389.735.808.762	368.589.550.386
1. Vốn chủ sở hữu	389.735.808.762	368.589.550.386
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	245.690.520.000	245.690.520.000
- Thặng dư vốn cổ phần	-46.818.182	-46.818.182
- Vốn khác của chủ sở hữu	569.137.076	569.137.076
- Quỹ đầu tư phát triển	38.569.843.947	38.569.843.947
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	104.953.125.921	83.806.867.545
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí đó hình thành TSCĐ		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803

Phần II
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
4. Giá vốn hàng bán	5.125.950.317.207	4.099.303.268.344
5. Lợi nhuận gộp	189.118.838.453	139.846.315.817
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.881.618.663	2.807.137.181
7. Chi phí tài chính	38.138.403.143	21.329.748.871
- Trong đó: Chi phí lãi vay	38.138.403.143	21.329.748.871
8. Chi phí bán hàng	11.531.930.575	9.238.081.448
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	99.098.885.866	89.792.771.370
10. LN thuần từ HĐKD	43.231.237.532	22.292.851.309
11. Thu nhập khác	8.409.981.606	7.503.353.040
12. Chi phí khác	275.339.161	1.588.050.565
13. Lợi nhuận khác	8.134.642.445	5.915.302.475
14. Tổng LN kế toán trước thuế	51.365.879.977	28.208.153.784
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.200.000	8.999.626.673
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	11.009.894.490	-3.211.996.222
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.354.785.487	22.420.523.333
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	1.643	913



Phần III
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

1. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1-Cơ cấu tài sản		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	36,08	50,44
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	63,92	49,56
2-Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	78,87	76,47
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn (%)	21,13	23,53
3- Khả năng thanh toán (Lần)		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,94	0,79
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,35	0,30
4- Tỷ suất lợi nhuận (%)		
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,76	0,53
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ	2,37	2,86
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	14,20	7,89
5- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,21	3,06

2. Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn

2.1. Mức độ bảo toàn vốn:

Tại thời điểm 01/01/2025, vốn chủ sở hữu của Công ty là 368.590 triệu đồng; đến ngày 31/12/2025 đạt 389.736 triệu đồng, tăng 21.146 triệu đồng (tương ứng tăng 5,74%). Nguyên nhân tăng chủ yếu do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi trong năm 2025, làm tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, sau khi đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2024 theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trong năm, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng.

2.2. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn thực hiện 0,94 lần/Kế hoạch TKV, HĐQT công ty phê duyệt 0,70 lần tăng 0,24 lần. Chỉ tiêu cho thấy Công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, mức thực hiện cao hơn kế hoạch, phản ánh khả năng kiểm soát dòng tiền tương đối tốt.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thực hiện 4,21 lần, tăng 0,91 lần so với kế hoạch TKV, HĐQT công ty giao (3,30 lần). Do nhu cầu than tiêu thụ giảm dẫn đến dòng tiền hạn chế. Để duy trì sản xuất liên tục, công ty phải bổ sung vốn lưu động bằng nguồn vay ngân hàng, làm tăng tổng nợ phải trả. Mặc dù hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng cao hơn kế hoạch, tuy nhiên vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát chấp nhận được đối với doanh nghiệp khai thác than có đặc thù vốn lớn, chu kỳ dài. Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn, vốn được bảo toàn và phát triển.

Công ty trân trọng báo cáo các quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website, e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Tuấn

Số: 09/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của TKV về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV, trong đó quy định cụ thể mức lương cơ bản của người quản lý tại Phụ lục số 04;

Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-TKV ngày 26/9/2024 của TKV về việc ban hành Quy chế quản lý người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam tại các doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 28/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-VHTC ngày 22/01/2025 của HĐQT Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS và phương thức chi trả năm 2026, cụ thể như sau:

1. Phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;

Công ty đã chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

* Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 (Có danh sách chi tiết kèm theo):



TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	219.360.000	262.800.000	262.800.000
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	56.540.000	56.540.000		
2	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch	5.140.000	5.140.000		
3	Trần Quốc Tuấn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Trần Quốc Toàn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	379.440.000	262.800.000	262.800.000

* Số tiền chi trả cho từng cá nhân được xác định theo thời gian giữ chức vụ trong năm 2025, cụ thể như sau:

- Đồng chí Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

- Đồng chí Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT từ tháng 12/2025, quỹ thù lao được quyết toán 01 tháng.

2. Kế hoạch chi trả Phụ cấp, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

Căn cứ Công văn số 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026;

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2026, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương cơ bản 1 tháng (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT:

TT	Chức danh	Mức phụ cấp 1 tháng (đ/người/tháng)
1	Thành viên độc lập HĐQT	21.900.000

Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680	
2	Thành viên HĐQT	03	157.680	
3	TV độc lập HĐQT	01		262.800
4	Trưởng BKS	01	54.960	
5	Thành viên BKS	02	105.120	
Tổng cộng			379.440	262.800

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

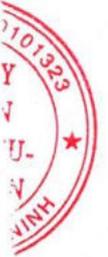
Nơi nhận

- HĐQT, BKS, các cổ đông (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu VT, TCNS, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 10/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026

Kính gửi: Các quý vị cổ đông

Căn cứ kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được kiểm toán tại báo cáo số 170326.003/BCTC.QN ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Chi nhánh Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	43.188.000.000	
2	Thuế TNDN phải nộp	0	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	8.637.600.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2+3)	34.550.400.000	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	53.588.445.944	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	44.950.845.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2026
7	Lợi nhuận được phân phối (3+4-5)	43.188.000.000	
8	Chi trả cổ tức 2026: 6 % vốn điều lệ	14.741.431.200	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	28.446.568.800	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,09 tháng lương BQ)	28.446.568.800	Quỹ lương BQ: 26,02 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	17.067.941.280	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	11.378.627.520	

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng uỷ, Ban giám đốc (e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, KT, Thư ký công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 11/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Về hoạt động của Ban kiểm soát
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;
Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của Ban kiểm soát những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức nhân sự

Nhân sự Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, gồm 03 thành viên (01 trưởng ban và 02 thành viên). Các Thành viên ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cũng như định hướng hoạt động của Ban kiểm soát đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

Ban Kiểm soát đã triển khai đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung vào công tác kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch công tác đã được xây dựng từ đầu năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát thường xuyên đối với Hội đồng quản trị và Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ thận trọng trong công tác quản lý, điều hành; giám sát hệ thống kế toán, công tác lập và trình bày báo cáo tài chính; đồng thời rà soát các giao dịch với người có liên quan và việc công bố thông tin của Công ty.

Ngoài hoạt động giám sát thường xuyên, Ban Kiểm soát đã triển khai giám sát chuyên đề đối với một số lĩnh vực có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động



của Công ty như: Công tác quản lý vật tư; quản lý thuê ngoài và tài sản; công tác đầu tư; quản trị chi phí và công tác hạch toán kế toán.

Quá trình kiểm tra, giám sát, được thực hiện khách quan, minh bạch và có sự tham gia của Ban lãnh đạo Công ty, các cán bộ phòng ban quản lý của Công ty. Ban kiểm soát luôn có những trao đổi trực tiếp/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc các ý kiến, kiến nghị, cảnh báo đối với những vấn đề, nội dung có tiềm ẩn rủi ro, ảnh hưởng đến lợi ích Công ty để Công ty xử lý và phòng ngừa.

Thông qua quá trình kiểm tra, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các ý kiến cảnh báo và kiến nghị nhằm hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả quản lý.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, xem xét các vấn đề trọng yếu phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp được thực hiện đúng quy định, đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các thành viên và nguyên tắc làm việc tập thể, thống nhất.

- Kết thúc năm 2025, cá nhân các thành viên Ban kiểm soát đều tự kiểm điểm đánh giá hoạt động kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

3. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát

3.1. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT Công ty

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị đã chủ động chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các phiên họp theo quy định, triển khai thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các bước công việc liên quan, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định. Công ty hoàn thành niêm yết mã chứng khoán TD6 ngày 16/6/2025.

3.2. Về công tác quản lý điều hành của Giám đốc Công ty

Ban Kiểm soát đánh giá Giám đốc Công ty đã phát huy tốt vai trò người đứng đầu trong công tác điều hành, với tinh thần chủ động, quyết liệt và linh hoạt, góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản được thực hiện chặt chẽ, đúng mục đích, tuân thủ các quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo hiệu quả trong khai

thác và sử dụng các nguồn lực.

Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước; đồng thời quan tâm đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, Giám đốc đã chủ động chỉ đạo xây dựng, ban hành các văn bản quản lý thuộc thẩm quyền, góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ; tổ chức thực hiện đầy đủ thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động và các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

Đặc biệt, với vai trò chỉ đạo điều hành trực tiếp, Giám đốc Công ty đã triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3.3. Nhận xét chung

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đánh giá: Trong năm 2025, HĐQT và Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Triển khai kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, các Nghị quyết, quyết định HĐQT. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích cá nhân, gia đình và người thân.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất từ các cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty. Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được HĐQT, Giám đốc Công ty nêu trong báo cáo trình ĐHĐCĐ.

4. Thù lao, các khoản lợi ích khác năm 2025 của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát được hưởng thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo cơ chế thưởng và các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 thông qua.

Căn cứ quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, BKS báo cáo thù lao và các khoản lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số	Tiền thù lao (1000đ)	Phụ cấp (1000 Đ)
1	Nguyễn Thị Lương Anh	TB Kiểm soát	54.960	54.960	0
2	Phạm Thị Lan Hương	TV BKS	52.560	52.560	0
3	Nguyễn Duy Đà	TV BKS	52.560	52.560	0
	Tổng cộng		160.080	160.080	0

5. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD - THẨM ĐỊNH BCTC NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Năm 2025 Công ty triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trên cơ sở Nghị quyết HĐQT 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025 và Quyết định số 36/QĐ-VHTC ngày 06/01/2026 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2025.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so với KH	
			NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	KH điều chỉnh		NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	KH điều chỉnh
1	Than sản xuất tổng số	1000T	2.775	3.008	3.016	108,7	100,3
-	Than NK	1000T	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
-	Than sạch từ ĐLT	1000T	275	508	516	187,6	101,6
2	Than tiêu thụ	1000T	2.573	2.806	2.789,7	108,4	99,4
-	Than nguyên khai	1000T				-	-
-	Than sạch	1000T	2.573	2.806	2.789,7	108,4	99,4
3	Đất đá bóc xúc	1000m³	44.000	50.000	50.004	113,6	100,0
-	Đất đá bóc CBSX năm 2025	1000m ³	44.000	50.000	50.004	113,6	100,0
-	Đất đá CBSX hạch toán	1000m ³			50.004	-	-
4	Hệ số bóc đất đá	m³/tấn	17,60	20,00	20,00	113,6	100,0
-	Hệ số bóc đất CBSX năm 2025	m ³ /tấn				-	-
-	Hệ số bóc đất đá hạch toán	m ³ /tấn				-	-
5	Doanh thu tổng số	Tr.đ	4.967.474	4.822.345	5.315.069	107,0	110,2
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
7	Tiền lương BQ	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
9	DK Chi trả cổ tức	%	≥6		8	133,3	-

Nhận xét: Với tài liệu được cung cấp, qua xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát Công ty thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty. Công ty đã đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra

- Sản lượng sản xuất: Sản lượng than đạt 2.500 ngàn tấn, đạt 100% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

- Công tác tiêu thụ: Than tiêu thụ đạt 2.790 ngàn tấn, vượt 8,4% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, cơ bản hoàn thành kế hoạch điều chỉnh (99,4%), góp phần đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất.

- Hiệu quả tài chính : Lợi nhuận trước thuế đạt 51.366 triệu đồng, bằng 127,1% kế hoạch. Doanh thu đạt 5.315.069 triệu đồng, bằng 110,2% kế hoạch điều chỉnh, phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành chi phí và tổ chức sản xuất.

- Chính sách cổ tức & Đời sống NLD: Dự kiến chi trả cổ tức 8% (vượt mức kế hoạch $\geq 6\%$ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ;). Tiền lương bình quân người lao động đạt 16,007 triệu đồng/người/tháng, đạt 121,6% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, bằng 14,5% kế hoạch điều chỉnh, góp phần ổn định và nâng cao đời sống người lao động.

- Trong năm 2025, thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát không phát hiện dấu hiệu bất thường trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động của Công ty được tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo an toàn, hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

2.1. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2025

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
A	Tổng tài sản	1.844.857.800.949
I	Tài sản ngắn hạn	1.179.223.999.395
1	Trong đó: Tiền và các khoản tương đương tiền	11.095.945.950
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
3	Các khoản phải thu	348.475.369.160
4	Hàng tồn kho	738.239.367.023
4.1	Hàng tồn kho	738.239.367.023
4.2	Dự phòng	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	81.413.317.262
II	Tài sản dài hạn	665.633.801.554

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
B	Tổng nguồn vốn	1.844.857.800.949
I	Tổng nợ phải trả	1.455.121.992.187
1	Nợ ngắn hạn	1.251.438.954.274
2	Nợ dài hạn	203.683.037.913
	<i>Trong đó: Vay và nợ dài hạn</i>	<i>203.683.037.913</i>
II	Vốn chủ sở hữu (MS400)	389.735.808.762
1	Vốn chủ sở hữu (MS410)	389.735.808.762
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác (MS 430)	-

2.2. Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2025

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
A	Tổng tài sản	1.844.857.800.949
B	Kết quả SXKD năm 2025	
1	Tổng thu nhập	5.326.360.755.929
	<i>Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>5.315.069.155.660</i>
2	Tổng chi phí hoạt động	5.274.994.875.952
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.365.879.977
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	40.354.785.487
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.643
6	Cổ phiếu	24.569.052

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
1.	Cơ cấu tài sản	
	- Hệ số đầu tư ngắn hạn	63,92
	- Hệ số đầu tư dài hạn	36,08
2.	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	78,87
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	4,21
3.	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán tổng quát	1,27
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,94

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,35
4.	Khả năng sinh lời	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	14,20
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	2,37
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	0,76

2.4. Về bảo toàn và phát triển vốn

- Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 (mã số 410): 389.735 triệu đồng.
- Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu: 245.690 triệu đồng.
- + Quỹ đầu tư phát triển: 38.569 triệu đồng.
- + Nguồn vốn ĐTXD cơ bản: -
- Vốn chủ sở hữu bình quân (mã 411+418+422): 284.260 triệu đồng.
- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 (Mã 270): 1.844.857 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 51.365 triệu đồng.
- Hiệu quả sử dụng vốn:
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE): 14,2%.
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 2,37%.

2.5. Ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành; phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước; công tác kế toán, chứng từ, sổ sách được tổ chức thực hiện đúng quy định.

Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu tại Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025 do Ban Giám đốc lập, đồng thời kính trình ĐHCĐ xem xét phê duyệt.

3. Một số đề xuất, kiến nghị:

Trên cơ sở kết quả thẩm định tình hình tài chính năm 2025, Ban Kiểm soát (BKS), đề xuất một số nội dung trong công tác quản trị và điều hành năm 2026 như sau:

(1). Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 ở mức cao (738.239 triệu đồng, chiếm 62,6% tài sản ngắn hạn). Đề nghị Ban điều hành xây dựng kế hoạch tiêu thụ linh hoạt theo diễn biến thị trường, giảm tồn kho ứ đọng, qua đó giải phóng nguồn vốn, giảm chi phí lưu kho và hạn chế rủi ro suy giảm chất lượng than tồn.

(2). Nâng cao năng lực thanh khoản: Hệ số thanh toán nhanh ở mức 0,94 lần, tiềm ẩn áp lực thanh toán trong ngắn hạn. Đề nghị Công ty tăng cường cân đối dòng tiền, đẩy nhanh thu hồi các khoản phải thu ngắn hạn (348.475 triệu đồng), đồng thời kiểm soát chặt chẽ các khoản chi nhằm đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ đến hạn, giảm áp lực tài chính ngắn hạn.

(3). Kiểm soát cơ cấu nguồn vốn và nợ vay: Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu ở mức 4,21 lần, cho thấy mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính của Công ty còn cao. Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, cân đối hợp lý giữa nguồn vốn vay và vốn chủ sở hữu; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường kiểm soát chi phí lãi vay, đồng thời ưu tiên sử dụng tối đa nguồn vốn tự có. Qua đó, góp phần đảm bảo an toàn tài chính và giảm thiểu rủi ro trong bối cảnh lãi suất thị trường có thể biến động.

(4). Đẩy mạnh tiến độ đầu tư xây dựng Tỷ lệ thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 93,8% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ. Đề nghị Công ty rà soát các khó khăn, vướng mắc trong công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện, từ đó đẩy nhanh tiến độ các dự án, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp

(5). Tăng cường công khai, minh bạch thông tin: Tiếp tục thực hiện tốt công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ kịp thời, minh bạch theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, qua đó bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, nâng cao uy tín và chất lượng quản trị doanh nghiệp và tuân thủ các quy định mới nhất về quản trị công ty niêm yết.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong năm 2026, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp thường kỳ hay bất thường của HĐQT, việc ban hành các Quy định, Quy chế đã ban hành theo từng nội dung, từng lĩnh vực;
2. Giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc điều hành trong việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua. Tăng cường theo dõi, đánh giá công tác quản trị chi phí, kịp thời kiến nghị đối với các vấn đề tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính;
3. Tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề đối với các lĩnh vực trọng yếu, có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty;
4. Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty; đồng thời thực hiện soát xét số liệu định kỳ theo tháng/quý đối với một số khoản mục trọng yếu có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính;
5. Giám sát quá trình kiểm toán độc lập, bao gồm việc trao đổi, làm việc với đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung kiểm toán; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán và Thư quản lý nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị tài chính;
6. Tăng cường phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2025; giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Giám đốc Công ty; đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty và phương hướng hoạt động trong năm 2026 của Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông để xem xét thông qua. Rất mong được sự tham gia góp ý của quý vị cổ đông để hoạt động của Ban kiểm soát ngày càng tốt hơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS (e-copy);
- CV đăng Website Công ty (e-copy);
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lương Anh



Số: 12/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin đã được thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2025;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán

Để đảm bảo lựa chọn được Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh. Thực hiện kiểm toán/Soát xét Báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát xin đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Lý do đề xuất các Công ty kiểm toán trên:

- Là những Công ty Kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận cho Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 tại Quyết định số 3830/QĐ-BTC, ngày 19/11/2025 của Bộ tài chính và thuộc danh sách được kiểm toán các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán năm 2026 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu -Vinacomin về phạm vi, tiến độ kiểm toán.

2. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Thư ký Công ty;
- Phòng CV(e-copy, đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS(2).

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Lương Anh

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bao gồm:

1.1 Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 và định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030;

a. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m ³	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức ≥	%	6	6	8	133,3	133,3

b. Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

c. Thông qua định hướng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030. Giao HĐQT phê duyệt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026- 2030 để Công ty triển khai thực hiện.

d. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2026 và thực hiện điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 khi điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng hoặc giảm) các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026 đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định pháp luật.

1.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025

(Chi tiết theo báo cáo số 04/2026/BC-ĐHĐCĐ và 05/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

1.3 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

(Chi tiết theo báo cáo số 08/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

1.4 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.

(Chi tiết theo báo cáo số 11/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ năm 2026)

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026:

2.1 Đại hội thống nhất thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và thông qua trích lập các quỹ năm 2025 với số liệu như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	

2.2 Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

2.3 Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2026 như sau:

- Kế hoạch cổ tức năm 2026 dự kiến: 6%

- Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2026 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 3. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2026 của HĐQT, BKS.

3.1 Đại hội thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025, cụ thể : Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

3.2 Đại hội thông qua Kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026 như sau: Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng.

(Chi tiết theo tờ trình số 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 4. Thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026.

4.1 Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2026, Cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư – TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thù Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV		Đơn vị trực thuộc TKV	Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

- HĐQT có trách nhiệm báo cáo chi tiết các giao dịch đã thực hiện tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

4.2. Thông qua cơ chế đảm bảo hoạt động liên tục và hiệu lực thi hành:

- Chấp thuận cho phép Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch với danh sách nêu trên từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có Nghị quyết mới của ĐHĐCĐ năm 2026 thay thế (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).

- Chấp thuận giao dịch đã thực hiện: ĐHĐCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được thực hiện thực tế trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Giao Người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 5. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

5.1 Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, gồm

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

5.2 Đại hội đồng cổ đông giao cho Công ty thực hiện việc lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (Trong 03 công ty nêu trên) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 6. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

6.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến).</i>	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Bán buôn cát, sỏi, đá, đất sét phục vụ xây dựng (trừ đá quý).</i>	4673
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh bán đất đá thải mỏ (trừ đá quý) để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than (Không bao gồm các loại khoáng sản Nhà nước cấm kinh doanh).</i>	4679

6.2 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi, Cập nhật các nội dung theo Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15.

- Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 (Ngành nghề kinh doanh của Công ty)

(Chi tiết theo tờ trình số 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

6.3 Ủy quyền thực hiện thủ tục pháp lý:

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để:

a) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

b) Thực hiện công bố thông tin nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ sửa đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 7. Triển khai thực hiện Nghị quyết

- Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 22/4/2026 biểu quyết thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027./.

Nơi nhận:

- SGDCK HN, UBCKNN (CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c);
- Các Cổ đông Công ty (Website công ty);
- TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB(e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (5).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Vũ Văn Khấn
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

**PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU:**

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 22 tháng 04 năm 2026

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

**VIETNAM NATIONAL COAL & MINERAL INDUSTRIES HOLDING
CORPORATION LIMITED
HA TU COAL JOINT STOCK COMPANY-VINACOMIN**

----- & -----



MATERIALS
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS
(DRAFT)

Ha Tu, April 22nd, 2025

HA TU COAL JOINT STOCK COMPANY – VINACOMIN
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

LIST OF DOCUMENTS

No.	Content
1	Agenda for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
2	Rules of Procedure for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
3	Report of the Director on business performance in 2025
4	Report of the Board of Directors on governance and operation in 2025
5	Report of the Independent Member of the Board of Directors in 2025
6	Proposal on approval of contracts and transactions with related persons in 2026
7	Proposal on approval of additional business lines and amendments to the Company's Charter.
8	Audited Financial Statements for 2025.
9	Report on remuneration and allowances for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025; Plan for 2026.
10	Proposal on profit distribution for 2025 and dividend payment plan for 2026
11	Report of the Supervisory Board on business results, performance of the Board of Directors and the Director, and self-assessment report in 2025.
12	Proposal on the selection of the independent auditing firm for the 2026 Financial Statements.
13	Draft Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
14	Question Form

AGENDA
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

No.	Time	Content	Performed by
1	07h30'÷08h00'	Shareholder eligibility verification, distribution of Voting Cards, Voting Ballots, Election Ballots, and meeting materials.	Nguyen Viet Hung - Organizing Committee
2	08h00'÷08h10'	Stabilize organization, state the reasons, introduce delegates, and invite the Chairperson to direct the General Meeting.	
3	08h10'÷08h15'	Report on shareholder eligibility verification	Tran Quoc Toan BoD Member
4	08h15'÷08h20'	The Chairperson introduces the Secretary, introduces and approves the Vote Counting Committee.	Vu Van Khan Chairman of the BoD
5	08h20'÷08h30'	- Present the Agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. - Working Regulations of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	Dang Van Tinh BoD Membe
		Voting for approval.	Vu Van Khan Chairman of the BoD
Part I: Presentation of Reports and Proposals			
6	08h30'÷08h40'	(1). Report on business and production performance in 2025	Tran Quoc Tuan BoD Member - Director
7	08h40'÷08h50'	(2). Report of the BoD on corporate governance and activities of the BoD in 2025, and the report of the Independent BoD Member in 2025.	Pham Thi Hai BoD Member
		(3). Proposal on the approval of contracts and transactions between the company and related parties in 2026.	
8	08h50'÷09h00'	(4). Proposal on supplementing business lines and amending the Charter on organization and operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin	Tran Quoc Toan BoD Member
9	09h00'÷09h10'	(5). Audited financial statements for 2025	Bui Thanh Binh Chief Accountant
		(6). Report on the payment of allowances and remuneration for the BoD and BoS; proposal on allowances and remuneration for the BoD and BoS in 2026.	

No.	Time	Content	Performed by
		(7). Proposal on the profit distribution plan for 2025. Dividend payment for 2025.	
10	09h10'÷09h20'	(8). Report of the Supervisory Board on the Company's business performance; activities of the BoD and Director; self-assessment report on the activities of the BoS in 2025. (9). Proposal on approving the list of independent audit firms for auditing the 2026 financial statements.	Ng. T. Luong Anh - Head of the Supervisory Board
Part II: Discussion and voting on reports and proposals			
11	09h30'÷10h00'	Discussion on the Reports and Proposals presented at the General Meeting Voting to approve the matters discussed at the General Meeting.	Vu Van Khan Chairman of the BoD
12	10h00'÷10h15'	Instructions for filling out and collecting the voting ballots.	Vote Counting Committee
13	10h15'÷10h30'	The General Meeting takes a 15-minute break.	Organizing Committee
Part III: Announcement of voting results, Minutes, and Draft Resolution of the General Meeting.			
14	10h30'÷10h40'	Announcement of the voting results on the matters discussed at the General Meeting.	Head of the Vote Counting Committee
15	10h40'÷11h00'	Presentation of the Minutes and draft Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. Voting to approve the Minutes and Resolution.	Meeting Secretary Vu Van Khan Chairman of the BoD
16	11h00'÷11h15'	Closing of the General Meeting.	Vu Van Khan Chairman of the BoD

Recipients:

- Shareholders of the Company (e-copy);
- Members of the BoD, BoS (e-copy);
- Correspondence Department for Website posting (e-copy);
- Archives: Office, Company Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Vu Van Khan

No: 02/2026/QC- ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

**WORKING REGULATIONS
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Pursuant to:

The Enterprise Law No. 59/2020/QH14, enacted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding documents;

The Charter on organization and operation of the Company as approved by the General Meeting of Shareholders on November 28, 2025;

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin is organized and conducted according to the following working regulations:

**Chapter I
GENERAL PROVISIONS**

Article 1. Scope and applicable subjects

1. These regulations apply to the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin, specifically defining the rights and obligations of shareholders or their authorized representatives (shareholders/authorized representatives) attending the General Meeting, as well as the conditions and procedures for conducting the General Meeting.

2. Shareholders/authorized representatives are responsible for complying with these regulations.

Article 2. Objectives of the General Meeting

1. Ensure the principles of transparency, fairness, and democracy.

2. Facilitate the organization and conduct of the General Meeting of Shareholders, enabling the Company to stabilize its business and production operations promptly.

**Chapter II
RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTICIPANTS
IN THE GENERAL MEETING**

Article 3. Rights and obligations of shareholders

1. Conditions for participation:

Shareholders listed in the shareholder registration record allocating voting rights prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) on March 23, 2026, under document No. .../2026-THT/VSDC-ĐK dated March 24, 2026, issued to the Company;

2. Rights of eligible shareholders attending the General Meeting:

a. Vote on all matters within the authority of the General Meeting of Shareholders.

b. Authorize a representative in writing to attend and vote on their behalf at the General Meeting of Shareholders.

c. Shareholders/authorized representatives attending the General Meeting of Shareholders must bring their ID documents (ID card/or passport/or Citizen ID...) and Letter of Authorization (*for authorized representatives*) to present to the Organizing Committee and receive a Voting Card, Voting Ballot, and Election Ballot which record the number of voting shares (*owned and authorized*) of the shareholder and are stamped by Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin.

d. At the General Meeting, after listening to reports and proposals on the contents to be approved, shareholders/authorized representatives will jointly discuss and approve the contents by raising the Voting Card or filling in the Voting Ballot.

e. Shareholders/authorized representatives attending the meeting have the right to express their opinions on the contents of the General Meeting during the discussion session under the direction of the Chairperson. Before speaking, they must register on the Speech Registration Form (according to the prescribed template). In the Registration Form, the shareholder must clearly state the question or content of the speech. The Registration Form is forwarded to the Chairperson of the General Meeting for processing. When speaking, the content must be concise and appropriate to the content being discussed at the General Meeting and the General Meeting's agenda. Speaking time is limited to a maximum of 05 minutes. Shareholders shall not repeat opinions already expressed by other shareholders, and only opinions relevant to the General Meeting's agenda will be recorded in the General Meeting's Minutes.

f. Shareholders/authorized representatives arriving late to the General Meeting have the right to register to attend, and immediately after that have the right to participate and vote at the General Meeting, but the Chairperson is not responsible for pausing the General Meeting for shareholders/authorized representatives to register, and the validity of the previously voted contents will not be affected.

3. Obligations of shareholders/authorized representatives when attending the General Meeting:

a. Shareholders and/or authorized representatives must be present at the prescribed time and must complete registration procedures with the Organizing Committee before entering the General Meeting room;

b. During the General Meeting, shareholders must follow the guidance of the Presidium, behave civilly, dress politely, do not wear hats, do not smoke, do not talk privately, and do not use mobile phones during the General Meeting. All mobile phones must be turned off or set to silent mode.

c. Shareholders must maintain confidentiality, strictly follow the regime of using and preserving documents, and not copy or record to give to outsiders without the permission of the Presidium;

d. The authorized person attending the General Meeting must not re-authorize a third person to attend the General Meeting.

e. Sit in the correct position or area prescribed by the Organizing Committee. Strictly comply with the seating arrangement of the Organizing Committee.

f. The recording and filming of the General Meeting must be publicly announced and approved by the Chairperson of the General Meeting;

g. Register to speak at the General Meeting according to regulations, adhere to the speaking time and speaking content within the scope of the General Meeting's agenda; Speak and vote in accordance with the guidance of the Organizing Committee and comply with the control of the Chairperson of the General Meeting;

h. Do not engage in acts that disrupt public order, hinder the normal progress of the General Meeting, making the meeting unable to be conducted in a fair and lawful manner;

k. Comply with the executive rights of the Chairperson of the General Meeting; Strictly abide by the Regulations, respect the working results at the General Meeting.

Article 4. Shareholder Eligibility Verification Committee

1. The Shareholder Eligibility Verification Committee consists of 03 members. The Shareholder Eligibility Verification Committee is accountable to the Chairperson and the General Meeting of Shareholders for its duties.

2. Duties of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

The Shareholder Eligibility Verification Committee is responsible for checking the eligibility and status of shareholders and authorized representatives attending the meeting.

The Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee reports to the General Meeting of Shareholders on the attendance of shareholders. If the meeting has a sufficient number of shareholders with voting rights representing more than 50% of the voting shares attending, the General Meeting of Shareholders of the Company shall be held and proceeded.

Article 5. Rights and obligations of the Chairperson and Secretary of the General Meeting

1. Chairperson of the General Meeting: The Chairman of the Board of Directors is the Chairperson of the General Meeting. The Chairperson of the General Meeting has the following duties:

a. Direct the activities of the General Meeting of Shareholders of the Company according to the contents and agenda approved by the General Meeting of Shareholders;

b. Introduce the Secretary of the General Meeting;

c. Guide shareholders/authorized representatives to discuss, seek voting opinions on issues within the agenda, decide on procedures, and events arising outside the General Meeting's agenda.

d. Answer issues requested by shareholders/authorized representatives.

e. May conduct necessary activities to run the General Meeting in a proper and orderly manner or to make the General Meeting reflect the wishes of the majority of attending delegates.

f. Perform other rights and obligations as prescribed in the Charter on Organization and Operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin.

2. Secretary of the General Meeting:

a. The Secretary is introduced by the Chairperson of the General Meeting and approved by the General Meeting. The Secretary is accountable to the Chairperson and

the General Meeting of Shareholders for their duties and under the direction of the Chairperson.

b. Assist the Chairperson of the General Meeting in checking the eligibility of shareholders and authorized representatives attending the meeting (when necessary);

c. Fully and honestly record the entire progress of the General Meeting and the issues approved or noted by the shareholders in the Minutes of the General Meeting of Shareholders.

d. Support the Chairperson in announcing draft documents, conclusions, Resolutions of the General Meeting, and notices of the Chairperson sent to shareholders when requested; Receive and review speech registration forms of shareholders, and forward them to the Chairperson for decision.

e. Draft Resolutions on the issues approved at the General Meeting.

Article 6. Authority and duties of the Election and Vote Counting Committee

1. The Election and Vote Counting Committee of the General Meeting consists of 05 people: 01 Head and 04 members introduced by the Chairperson of the General Meeting and approved by the General Meeting.

2. The Election and Vote Counting Committee has the following duties:

a. Supervise the voting of shareholders/authorized representatives attending the General Meeting and accurately determine the voting results on each content to be voted at the General Meeting;

b. Quickly aggregate the number of voting shares for each content for the Chairperson to announce before the General Meeting.

c. Review and report to the General Meeting cases of violating voting rules or complaints about voting results;

d. The Election and Vote Counting Committee must make a Vote Counting Minute and be responsible to the Chairperson and the General Meeting of Shareholders when performing its duties.

Chapter III CONDUCT OF THE GENERAL MEETING

Article 7. Conditions for holding the General Meeting of Shareholders

The General Meeting of Shareholders shall be held when attending shareholders/authorized representatives represent more than 50% of the total voting shares according to the shareholders list of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin.

Article 8. Discussion and voting procedures

1. Principles:

a. Discussions shall only be conducted within the allocated time and limited to matters included in the agenda of the General Meeting of Shareholders;

b. Shareholders wishing to discuss must register their contents on the Question Submission Form and forward it to the Secretary of the General Meeting;

c. The Secretary of the General Meeting will arrange the shareholders' Question Submission Forms in the order of registration and forward them to the Chairman;

d. Shareholders who wish to speak or debate must raise their hands, and only speak when agreed by the Chairman. Each shareholder is limited to speaking for no more than 03 minutes; the content should be concise and avoid repetition.

2. Responses to shareholder opinions:

a. Based on the Question Submission Forms from shareholders, the Chairman or a designated member will respond to the shareholders' inquiries;

b. In case time constraints prevent all questions from being answered directly at the General Meeting, the Company shall provide direct written responses.

3. The voting methods to approve matters at the General Meeting of Shareholders are carried out as follows:

a. Voting by raising the Voting Card: this method is used to approve matters such as: General Meeting Agenda; Working Regulations at the General Meeting; Election of the Vote Counting Committee; approval of the General Meeting Minutes, General Meeting Resolutions, and other contents at the General Meeting (if any);

b. Voting by filling out the Voting Ballot: this method is used to approve reports and proposals, which are identified and clearly stated in each voting ballot sent to each shareholder.

4. Voting procedures:

a. Delegates shall cast their vote to Approve, Disapprove, or Abstain on a matter presented at the General Meeting by holding up the Voting Card or marking their chosen options on the Voting Ballot corresponding to the specific voting matters.

b. When voting by raising the Voting Card, the front side of the Voting Card must be held high towards the Presidium. Shareholders vote on each matter by raising their Voting Card when asked by the Chairman: (First call: Vote to approve; Second call: Vote to disapprove; Third call: Abstain from voting) on each specific item. Shareholders are only allowed to raise their Voting Card once for each matter.

c. When voting by filling out the Voting Ballot: For each item, delegates choose one of three options "Approve", "Disapprove", or "Abstain" pre-printed on the Voting Ballot by marking an "X" or "" in their chosen box. After completing all voting matters of the General Meeting, delegates submit their Voting Ballots to the sealed ballot box at the General Meeting as instructed by the Vote Counting Committee. The Voting Ballot must include the signature and full name of the delegate.

Invalid voting ballots:

Ballots not issued by the Organizing Committee;

Ballots without a complete signature and clear full name of the delegate;

Voting ballots that are erased, altered, or have additional voting content;

If a voting item does not have a selection or has more than one option selected for a single General Meeting Proposal, that specific content is considered invalid.

5. Voting rules:

a. The voting value of the Voting Ballot and Voting Card is determined based on the number of voting shares owned by the shareholder or the authorized representative attending the General Meeting. Each share owned or legally represented corresponds to one voting unit.

b. Voting Ballots and Voting Cards are sealed with the Company's stamp and issued by the Shareholder Eligibility Verification Committee to shareholders or their authorized representatives attending the meeting. The Voting Ballots and Voting Cards

must include a serial number, full name, signature of the shareholder or authorized representative, and other technical elements to facilitate accurate and convenient vote counting.

c. The following matters shall be approved if at least 65% of the total votes from shareholders with voting rights are cast directly or through authorized representatives present at the General Meeting of Shareholders:

- Type of shares and total number of shares of each typ;
- Changes in business sectors and lines of operatio;
- Changes in the Company's management organizational structure regarding the operational model and the Legal Representative, as specified in Article 134 of the Enterprise Law;

- Decisions on investment projects, transactions involving the purchase or sale of assets of the Company or its branches, or purchase transactions conducted by the Company or its branches with a value equal to or exceeding 35% of the total asset value of the Company and its branches recorded in the most recent audited financial statements;

- Decisions on capital contributions or share purchases in other enterprises, where the total value of capital contributions or share purchases equals or exceeds 35% of the Company's total assets as recorded in the most recent audited financial statements;

- Forms of restructuring, dissolution, or bankruptcy of the Company;
- Amending and supplementing the contents of the Company's Charter;
- Except for the cases specified in Point c, Clause 4 of this Article, all other decisions of the General Meeting of Shareholders shall be approved if at least 51% of the total votes from shareholders with voting rights are cast directly or through authorized representatives present at the General Meeting of Shareholders.

Article 9. Resolution and Minutes of the General Meeting of Shareholders.

The General Meeting's Minutes and Resolution must be read and approved before the closing of the General Meeting.

Chapter IV IMPLEMENTATION PROVISIONS

Article 10. Implementation provisions

- These regulations, consisting of 4 chapters and 10 articles, take effect immediately after being approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin.

- Shareholders and their authorized representatives attending the General Meeting must strictly adhere to the Working Regulations of the General Meeting of Shareholders. If a shareholder violates these Regulations, depending on the severity, the Chairman will consider and apply appropriate handling measures in accordance with the Company's Charter and the Enterprise Law.

- The General Meeting of Shareholders holds the authority to decide on amending and supplementing these Regulations./.

Recipients:

- Shareholders attending the GM (e-copy);
- BOD & BOS members (e-copy);
- Correspondence Department (e-copy, post on Website);
- Archives: Office & Company Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Vu Van Khan

No: 03/2026/BC-DHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT
Business Performance Results for 2025

PART I
2025 BUSINESS PERFORMANCE RESULTS

I. Performance Results of the 2025 General Meeting of Shareholders Resolutions:

1. General Assessment

Implementing the 2025 Production and Business Plan approved by TKV in Decision No. 2295/QĐ-TKV dated November 26, 2024 and Official Dispatch No. 6636/TKV-KH dated November 26, 2024; Decision No. 2754/QĐ-TKV dated December 12, 2025 and Official Dispatch No. 7326/TKV-KH dated December 12, 2025 regarding the adjustment of several 2025 production and business targets (hereinafter referred to as the Annual Plan), the Company has focused on organizing production to ensure the comprehensive fulfillment of the 2025 production and business plan assigned by TKV..

During the implementation process, the Company encountered several difficulties, such as: (i) Having to concentrate all resources on handling an enormous volume of pit sludge totaling 2,406,518 m³, including: 1,959,122 m³ of waste rock mixed with pit sludge carried over from 2024; and 1,223,941 m³ of waste rock mixed with pit sludge generated in 2025, of which: 447,397 m³ was processed in Quarter IV/2025, while the remaining 776,544 m³ was carried over to Quarter I/2026 for processing; (ii) Difficulties in coal consumption, particularly for high-quality coal types; (iii) Increased costs due to an increased stripping ratio: Following TKV's directives, the Company managed an increase in earth stripping compared to the Annual Plan, in accordance with the orientation established for the adjustment of the Bac Bang Danh open-cast mining project (stripping ratio of 20.00/17.60 m³/ton, an increase of 2.4 m³/ton compared to the Annual Plan) to renovate drainage system parameters and improve mining conditions, ensuring a sustained mining output of 2.5 million tons/year for subsequent years, which led to cash flow difficulties..

Facing these difficulties, with the close and decisive guidance of the Group's Leaders and specialized Departments, the Company implemented numerous solutions and arranged production reasonably; Launched a 120-day labor emulation campaign starting from March 2025 to complete the production and business plan for the first 6 months of 2025; launched the "Worker's Month" and "Action Month on Occupational Safety and Health" in 2025 according to Joint Plan No. 1566/KHLT-VHTC dated April 22, 2025; Launched a 90-day production

emulation campaign to complete the 2025 production and business plan according to Joint Plan No. 3329/KHLT-VHTC dated September 23, 2025.

Promoting the strict and effective implementation of the Resolutions from the Group's Party Committee and the Company's Party Committee regarding the leadership in executing political duties for 2025. By the end of 2025, the Company had comprehensively achieved all targets and planned indicators approved by the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

2. Implementation Results of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders Resolution

No.	Indicators	Unit	2025 Plan		2025 Implementation		
			Resolution 01/2025/NQ-DHDCD	Resolution 127/2026/NQ-VHTC	Implementation	Resolution 01/2025/NQ-DHDCD	Resolution 127/2026/NQ-VHTC
1	Production stripping	1000m ³	44,000	50,000	50,003	113.6	100.0
2	Raw coal production	1000 ton	2,500	2,500	2,500	100.0	100.0
3	Coal consumption	1000 ton	2,573	2,806	2,790	108.4	99.4
4	Total revenue	million dong	4,967,474	4,822,345	5,326,361	107.2	110.5
5	Profit before tax	million dong	40,407	40,407	51,366	127.1	127.1
6	Average salary	1000 VND/person /month	13,159	13,980	16,007	121.6	114.5
7	Capital expenditure	million dong	153,551	139,363	144,072	93.8	103.4
8	Dividend payout ratio \geq	%	6	6	8	133.3	133.3

II. Key Solutions Organized and Implemented by the Company

1. Technical Affairs and Production Management:

In 2025, technical management and production operations demonstrated significant effort in focusing on expanding mining boundaries, renovating the entire drainage ditch system, and improving mining benches and standard technical indicators. These results were clearly evidenced during the rainy and stormy season, as the drainage systems functioned highly effectively, minimizing water inflow into the pit and significantly reducing the volume of sludge washed down into the pit bottom.

Regarding pit sludge treatment, with a volume of over 1.9 million m³ to be processed in Quarter I/2025, the Company proactively developed cost-effective plans and maximized construction progress to implement pit deepening operations before the rainy season. Additionally, production management closely followed the operational plans of both the Company and TKV Group to ensure the fulfillment of coal and overburden targets, while proactively establishing response plans for the rainy and stormy season. The Company balanced and reasonably deployed machinery and equipment to ensure synchronization and operational efficiency, promptly resolving bottlenecks through two-lane solutions (loaded and unloaded) to increase the speed of transport vehicles.

Entering Quarter IV/2025, faced with the dual challenge of focusing on pit sludge treatment while simultaneously accelerating coal mining to ensure the planned output of 2.50 million tons, the technical and production management departments collaborated effectively to achieve the Company's key objectives: ensuring technical and technological indicators, maintaining the quality of mined coal, and ensuring the progress of pit sludge treatment.

Furthermore, another vital objective was pursued: the Company performed mining activities while simultaneously renovating the mining system and transport routes to maximize production and business efficiency. Consequently, by the end of 2025, most of the Company's primary indicators met the set targets; specifically, Overburden stripping and Raw coal production both reached 100% of the plan. The renovation of mining system parameters, drainage systems, and disaster prevention and storm control (PCMB), along with the widening and gradient optimization of transport routes from mining benches to the waste dumps, contributed to enhancing equipment productivity and reducing pit water pumping volumes. These efforts were recognized and highly commended by TKV Group.

2. Internal Governance and Cost Outsourcing Management:

Right from the beginning of the year, after receiving TKV's production and business coordination plan in Official Dispatch No. 6636/TKV-KH dated November 26, 2024 regarding the notification of key targets for the 2025 Plan, the Company proactively developed Internal Operational Plans and cost management solutions to ensure the fulfillment of planned targets. The Company organized the assignment of production volume and cost quotas to workshops and teams, and assigned target mandates to the Vice Directors, Chief Accountant, and departments for execution, including: (i) Internal Operational Plan No. 835/QD-VHTC dated February 28, 2025; (ii) Decision No. 837/QD-VHTC dated February 28, 2025 regarding the assignment of production and business quotas to Vice Directors, the Chief Accountant, and departments for 2025; (iii) Decision No. 904/QD-VHTC dated March 5, 2025 regarding the issuance of economic-technical norms for equipment in 2025; (iv) Decision No. 916/QD-VHTC dated March 5, 2025 regarding the assignment of production and business quotas to Workshops and Teams for 2025. In these, the Company calculated and fully assigned cost quotas to the workshops and teams, including additional costs arising from pit sludge treatment.

In addition, the Company implemented daily updates of incurred costs and conducted periodic financial performance analyses every 10 days to evaluate factors causing increases or decreases in technical and technological indicators, material consumption norms, equipment productivity, and labor productivity. This allowed for timely management interventions to ensure the fulfillment of assigned tasks. As a result, in 2025, the Company's internal cost quotas reached 959,547/970,511 million VND, equivalent to 98.8% of the assigned cost quotas, representing a reduction of 10,963 million VND.

3. Digital Transformation:

In 2025, the Company focused on implementing highly practical digital transformation initiatives, deployed synchronously across three main pillars: Modernizing governance; Optimizing production operations; and Building a digital infrastructure foundation.

**/ Modernizing Governance and Operations*

- Digital Awareness and Skills Enhancement: Raising awareness has been identified as a prerequisite task. The Company strictly adhered to Resolution No. 57-NQ/TW; the Company's Party Committee issued specialized action plans, such as Action Plan No. 01-KH/DU regarding the "Popular Digital Literacy" movement. Notably, the pioneering application of AI, such as ChatGPT, to support technical research and Occupational Safety

communications demonstrates a profound shift in mindset—transforming technology into a practical supporting tool.

- Electronic Office and Digital Signatures: The Company successfully deployed 71 VNPT digital signatures, fully integrating them into the eOffice document management system. This initiative has significantly shortened document circulation and processing times, saved printing and storage costs, and progressively realized the strategic goal of a "paperless office".

- Production and Business Reporting System: The implementation of a rapid reporting system on the Google Workspace platform (with 30 premium accounts) has created a breakthrough in operational management. The system provides real-time data on output and costs, enabling the Company to grasp the production and business situation instantly. This facilitates timely and accurate management decisions while enhancing transparency in data management.

**/ Optimizing Production Operations*

- Digitization of Shift Handover and Instruction Processes: In Quarter IV/2025, the system was implemented to run in parallel with paper-based logbooks. The goal is to officially commence operations in early 2026, which will help standardize processes, ensure the accurate transmission of directives, and minimize the risk of information loss.

- Modernizing Inventory Management: Inventory management software integrated with digital signatures has been successfully tested using the Company's actual data. The software optimizes the receiving-issuing-stocking (import-export-inventory) management; the approval and material handling processes are executed rapidly, reducing waiting times and enhancing labor productivity. Every transaction is recorded and authenticated via digital signatures, increasing transparency and accountability in management. The positive pilot results serve as a foundation for the Company to finalize necessary procedures, preparing for the investment and official deployment plan in 2026.

- Enhancing Safety Monitoring and Performance: The Company has not only effectively utilized existing Industry 4.0 technologies—such as GPS journey monitoring and automated fuel dispensing systems—but has also delved deeper into operational performance analysis by deploying Black box data reading software for large transport trucks (HD, CAT). Simultaneously, the installation of 18/18 cameras in excavator cabins, transmitting live feeds directly to the operations center, has significantly strengthened safety oversight and work efficiency.

**/ Building Infrastructure Foundations and Information Security*

- Video Conferencing Infrastructure Upgrades: The Company performed bandwidth upgrades and equipped Meeting Rooms 1, 2, and 4 with additional modern equipment. The standardization of the Microsoft Teams platform for online meetings strictly complies with TKV's Directive 301 regarding the development of paperless meeting rooms, enhancing effective and secure remote collaboration.

- Ensuring Information Security: The Company has completed the information system security level 2 classification dossiers in accordance with the regulations of Decree No. 85/2016/ND-CP. Simultaneously, fundamental protection solutions, including Firewalls and antivirus software, have been deployed to safeguard the Company's data assets.

4. Labor, Compensation, and Employee Welfare:

4.1 Labor and Compensation Management:

The Company has issued Labor and Compensation Management Regulations, ensuring principles of fairness, transparency, and alignment with competency and performance results; the minimum wage is maintained above the State's statutory requirements. Labor allocation is optimized to ensure that 100% of employees have stable employment, with no labor shortages or underemployment. Wages are paid in full and on schedule. Additionally, the Company applies incentive schemes, including safety bonuses and bonuses for challenging or extraordinary tasks, to encourage increased labor productivity. Consequently, the average monthly salary in 2026 reached 16.0 million VND/person, equivalent to 121.6% of the initial Resolution and 114.5% of the Adjusted Resolution.

4.2. Employee Health Care and Occupational Health

The Company consistently invests in improving the working environment, offices, and living quarters to ensure they are safe, clean, well-lit, and fully equipped with personal protective equipment (PPE) in accordance with industry regulations. We regularly survey working and living conditions to provide timely supplemental equipment, such as water coolers, industrial fans, thermal flasks, sunshades, refrigerators, water tanks, and air conditioning units at various operational sites. During periods of extreme heat, the Company increased the average shift meal allowance by 5,000 VND per portion and provided refreshments (mineral water, yogurt, salted lemon water, etc.) to all units..

Occupational Health and Safety (OHS) remains a top priority. The Company organizes periodic safety training, strictly controls hazardous factors such as noise, dust, and pollution, and closely monitors shift meal services and toxic labor allowances (in-kind compensation).

Comprehensive health care programs were fully implemented, specifically:

+ Periodic Health Check-ups: 100% of employees underwent health screenings; notably, those in heavy or hazardous occupations and female employees received check-ups twice a year.

+ Medical Facilities: 24/7 medical stations were maintained at the Company headquarters and mining sites, fully equipped with essential medicines and first-aid emergency equipment.

+ Digital Health Management: An electronic medical examination and prescription system was implemented, with 100% of employee health records managed digitally.

The Company strictly adheres to directives from higher authorities regarding disease prevention and control. Seasonal health support is provided, including heat-relief tea during summer and medicinal oils for protection against the cold during winter. Seasonal insect disinfection is conducted, alongside regular inspections of environmental sanitation and food safety and hygiene. Furthermore, domestic water and bottled drinking water undergo periodic testing by specialized medical agencies to ensure quality standards.

5. Investment and Capital Construction:

In 2025, capital construction investment reached 144.1/139.4 billion VND, equivalent to 103.4% of the adjusted plan approved by the Board of Directors in Decision No. 4819/QD-VHTC dated December 25, 2025. Investment capital disbursement as of the end of 2025

(including debt payments for prior-year volumes not included in the original investment plan) totaled 152,005/147,666 million VND, reaching 103% of the 2025 Adjusted Plan.

During the year, the Company completed the finalization of investment accounts for several projects, including the 2024 Production Maintenance Project and the Investment Project to Enhance Synchronous High-Capacity Production. Notably, in 2025, the Company finalized the licensing adjustments for the Bac Bang Danh Open-cast Mining Project, which was officially licensed by the Ministry of Agriculture and Rural Development (MARD) in Document No. 500/GP-BNNMT dated November 18, 2025. Currently, the project is proceeding with technical design adjustments and site clearance (GPMB), with completion expected in the first quarter of 2026, ensuring compliance with the project timeline approved by the Board of Directors in Decision No. 3500/QD-VHTC dated September 18, 2025.

6. Financial Governance and Management:

The financial landscape in 2025 was characterized by frequent fluctuations and rising input costs for raw materials and fuel. However, the Company's Leadership implemented flexible operational solutions aligned with the Group's overall business situation. The key financial indicators are as follows:

- Debt-to-Equity Ratio: The actual ratio was 4.21/3.3, an increase of 0.91 compared to the plan assigned by TKV.
- Accounts Receivable and Payable: Reconciliation of receivables and payables was conducted on a periodic basis to ensure financial accuracy.
- Bad Debt: As of December 31, 2025, the Company's bad debt balance stood at 2,853 million VND. A provision for doubtful debts of 2,853 million VND was fully recognized by the same date. The Company is actively pursuing recovery, with quarterly formal notices sent to partners to expedite debt collection.
- Current Solvency Ratio (Ability to pay due debts): The actual ratio for 2025 was 0.95, an increase of 0.25 compared to the TKV-assigned target of 0.7.
- Return on Equity (ROE): The Company's Profit Before Tax (PBT) in 2025 reached 50.574 billion VND. The after-tax Return on Equity (ROE) reached 114.23% / 16.45%, equivalent to 86.5% of the target plan.

7. Outstanding Achievements of the Year:

- On May 18, 2025, the Company was honored to be awarded the Certificate of Merit from the Prime Minister for outstanding unexpected achievements in applying modern technology, contributing to improving production and business efficiency and ensuring National Energy Security.
- On November 20, 2025, the Company was honored to be recognized by the Quang Ninh Coal Sector Party Committee for outstanding achievements in building the grassroots democracy implementation model in 2025 under Decision No. 98/QD/DU.
- Completed the pit sludge treatment plan on March 13, 2025, 02 days ahead of schedule according to TKV Group's instructions (TKV instructed March 15, 2025).
- Completed Mineral Mining License No. 500/GP-BNNMT on November 18, 2025. 12 days ahead of schedule according to TKV Group's instructions (TKV instructed November 30, 2025).

- The mining system and flood prevention system were good and met production requirements. Compared to the 2024 rainy season (Quarter III/2024), the productivity results of self-operated equipment in the 2025 rainy season (Quarter III/2025) showed many positive changes and improvements: Excavation: 4.36 million m³ / 3.01 million m³, up 144.8%, transport volume: 27.9 million ton-km / 21.3 million ton-km, up 130.95%.

PART II

2026 PRODUCTION AND BUSINESS PLAN

I. 2026 Production and business plan:

The Company bases its plan on Decision No. 2679/QD-TKV dated December 12, 2025, regarding the Promulgation of Key Targets for the 2026 Business Coordination Plan of TKV Group; and Official Dispatch No. 7138/TKV-KH dated December 12, 2025, from TKV Group announcing the key targets of the 2026 Business Coordination Plan for Vinacomin - Ha Tu Coal Joint Stock Company. Specifically:

- Plan for Key Targets in 2026:

No	Indicators	Unit	2026 plan	Note
1	Excavated overburden	1000 M3	50,000	
2	Mined raw coal	1000 ton	2,500	
3	Coal consumption	1000 ton	2,792	
4	Revenue	million dong	5,795,993	
5	Total profit	million dong	43,188	
6	Labor and Wages			
	- Average number of employees	person	1,867	
	- Average salary	1000vnd/person/month	13,939	
7	Capital construction investment	million dong	126,654	

- Labor, Wage, and Recruitment Plan:

+ Labor plan

Unit:
Person

No.	Indicators	Total	Include			Note
			technolog y	PT,P V	managem ent	
A	B	1	2	3	4	5
1	Standard Labor Force	1,867	939	709	219	
	- Company Managers	6			6	
	- Employees	1,861	939	709	213	
2	Labor Recruitment	101	61	35	5	

+Wage plan

No	Indicators	Unit	2026 plan	Note
No.	Indicators	Unit	Total	Note
A	B	1	2	3
1	Total Salary Fund	Million dong	312,255	
a	Company Managers	"	2,381	
	- General Director	"	445	
	- Vice Director	"	1,577	Include 4 Vice Directors
	- Chief Accountant	"	360	
b	Employees	"	309,874	
*	By Sector	"		
	- Coal Production	"	312,255	
	- Other Production	"	-	
2	Average Salary	1000VND/person / month	13,939	
	- Management Average Salary	"	33,075	
	- Employee Average Salary	"	13,877	
	Of which: Coal Production	"	13,939	
3	Wage Unit Price			
	- Coal Production	VND/1,000 VND of Revenue	53,5	
	- Other Production	VND/1,000 VND of Revenue	208,8	The Company balances its own

Note: New labor recruitment during the year (including re-hires or internal transfers/appointments between units within TKV). In which: (i) Operations: Truck drivers; shovel and dozer operators; drill operators; screening plant, pit water pump, network station, and power line operators; (ii) Support and Auxiliaries: Mining equipment repairers; crane operators; Quality Control (KCS) workers; (iii) Management: Mining, surveying, and geological engineers; Mineral processing engineers; Automation and mechanical engineers; IT engineers/bachelors; Economics and accounting bachelors.

II. 2026 Executive Management Solutions

The Company will implement the tasks and management solutions set forth by the Company's Party Committee in Resolution No. 01-NQ/DU dated April 26, 2025, from the 23rd Congress of the Executive Board of the Party Committee of Vinacomin - Ha Tu Coal Joint Stock Company for the 2025–2030 term; Resolution No. 06/NQ-DU dated December 16, 2025, from the Group's Party Executive Board on leadership and directives for 2025 tasks; and Resolution No. 36/NQ-DU dated December 19, 2025, from the Executive Board of the Party Committee of Vinacomin - Ha Tu Coal Joint Stock Company regarding orientations and tasks for 2026;

Strictly adhere to operational discipline and deploy drastic, synchronized solutions from TKV Group and the Company down to all units concerning technical technology, cost

management, and production organization. Launch and effectively organize labor emulation movements to celebrate Party Congresses at all levels and major holidays throughout the year, aiming to comprehensively complete all issued production and business plan targets. Specifically:

1. Safety Work:

- The Company's top goal is to ensure absolute safety, preventing serious labor accidents and minimizing equipment and vehicle incidents. Proactively and further strengthen thematic and unscheduled self-inspections during shift 2 and shift 3 at all locations; wherever people are working, there must be inspections to remind and guide employees to ensure work performance and technical safety measures. At the same time, guide employees to identify and assess risks that may lead to labor accidents, propose measures to prevent accidents and incidents, and resolutely stop construction or delay production at working positions that do not ensure technical standards and have potential safety risks. During the inspection process, if workers or officers are found to have allowed conditions with a risk of accidents or incidents to persist, they must be strictly handled and the responsibility of the production shift leader must be reviewed.

- Continue to promote the roles and responsibilities of unit heads in directing and implementing: (i) Propagation, dissemination, and training for officers and employees on the awareness and responsibility of individuals and collectives in strictly complying with the guiding documents of the Group and the Company on occupational safety and health; (ii) Guiding Managers and Deputy Managers on the work of daily shift assignments and production shift handovers for workers; must clearly assign people, specific job positions, and specific volumes accompanied by risk identification and accident/incident prevention measures closely related to the actual conditions and work of the employees. At the same time, at the end of the shift, a specific handover must be made to the next shift, clearly noting the actual field conditions where accidents may occur.

2. Security, Order, Fire Fighting & Prevention, and Search & Rescue:

- Continue to strictly follow the guidelines and policies of the Party and the laws of the State; strengthen propagation, dissemination, mastery, and widespread implementation among Officers, Party members, and employees to seriously execute superior directive documents, including: Plan No. 1596-KH/DU dated January 10, 2025, of the Company's Party Committee on the Plan to implement land management, protection of security and order, coal resources, minerals, mine boundaries, and internal political protection; Official Dispatch No. 170-CV/DU dated November 04, 2025, of the Company's Party Committee on Strengthening land management, protection of coal resources, minerals, and mine boundaries in the new situation; Official Dispatch No. 3546/VHTC-KB dated October 9, 2025, on propagating Directive No. 30/CT-TTg dated October 06, 2025, of the Prime Minister on continuing to strengthen state management of coal production and business activities and coal supply for electricity generation in the new situation.

- Proactively inspect security and order and mine boundaries on a periodic monthly and unscheduled basis to detect and strictly handle violations. Invest in additional supporting technological equipment, consolidate stations and checkpoints, and manage people and vehicles entering and leaving the Mine. Review, supplement, and rotate work positions in sensitive areas. Organize broad and deep mastery for all officers and employees throughout the

Company regarding the tasks and responsibilities of protecting resources and mine boundaries. Besides, the Company will strengthen propagation and education for officers and workers to strictly comply with legal regulations and eliminate social evils such as drugs, gambling, and illegal lotteries.

- Fire Fighting & Prevention (FFP) and Search & Rescue (SAR): Units must seriously implement regulations on fire prevention, fire fighting, search, and rescue as prescribed (Decree No. 105/2025/ND-CP dated May 15, 2025; Decree No. 106/2025/ND-CP dated May 15, 2025; Circular No. 36/2025/TT-BCA dated May 15, 2025). Additionally, units must absolutely not be subjective or negligent, must remain vigilant, forecast risks, detect early, and provide full, timely, and accurate information and reports when incidents occur to quickly mobilize internal forces and coordinate with local fire-fighting forces for timely handling and rectification.

3. Digital Transformation:

- Efficiently utilize existing infrastructure in conjunction with synchronized upgrades to information technology and telecommunications infrastructure to effectively implement breakthrough goals and tasks in scientific and technological development, innovation, and digital transformation. This includes: Building a specific plan and roadmap to step-by-step establish a centralized data center; leveraging the power of digital technology and digital data to develop "smart mining and smart governance" to enhance the Company's production and business operation efficiency.

- Build digital processes, perfect digital infrastructure, and deploy information technology applications to improve the efficiency of governance and business activities; accelerate the process of building and implementing digital transformation programs; complete the model for connecting and exchanging digital information with TKV Group and units within the Group (if any); strengthen security and ensure information safety within the Company.

4. Technical Management and Production Operations:

- Direct absolute compliance with technical design dossiers and construction quality standards across all production stages. Inspect and control units in the implementation of technical-economic indicators, minimizing incurred volumes that increase costs. Build modern technical management processes ranging from planning and monitoring to performance acceptance. Focus priority on the following areas: (i) West - Southwest Area: Focus on deep mining from level +230 down to -205 to exploit resources in seams 6, 7, 8, 9, 10, and 12; simultaneously expand the mine boundaries according to the licensed limits; (ii) East - Northeast and North - Northwest Areas: Focus on renovation, benching, and reducing the slope of the mine banks from level +305 down to +20 and from +265 down to +120. The objective is to consolidate the transport road system and gravity drainage system, and to handle mine bank landslides to ensure drainage and stability during the mining process.

- In the first quarter of 2026, the Company's central task is to take advantage of favorable weather conditions in the early months of the year, concentrating machinery and equipment to excavate and transport all volumes of soft sludge out of the Bac Bang Danh pit.

- Closely follow TKV's monthly, quarterly, and annual consumption plans to direct production. Focus on boosting production right from the beginning of the year, striving for the

first 6 months to reach 55% or more of the annual plan. Strictly implement operational discipline, especially regarding reporting, information, and exchange regimes to unify methods and deploy work with clear personnel, clear tasks, clear timeframes, clear responsibilities, clear products, and clear authority. Implement horizontal coordination effectively, addressing issues directly and decisively resolving obstacles arising during production shifts and days.

- Develop plans and perform dispatching to ensure synchronization in the types and quantity of equipment, particularly in the excavation and transportation stages. Arrange and dispatch outsourced equipment reasonably and scientifically to ensure increased equipment productivity for the entire production line, especially for self-operated equipment.

5. Internal Governance:

- Continuously review, amend, and supplement regulations, rules, and socio-technical norms to perfect cost management from the Company down to all units. Develop cost-saving solutions suitable for the actual conditions of each unit to proactively manage and strictly control technological indicators and costs across all production and business stages right from the beginning of the year. Prevent the occurrence of work volumes or technological factors that increase costs beyond the plan, and hold unit heads accountable for governance results, cost savings, and the production and business efficiency of their units.

- Periodically evaluate monthly/quarterly results of assigned quota costs to implement timely management and directive measures. Enforce reward and penalty mechanisms and assign responsibility to collectives and individuals who cause increases in quota costs.

- Drastically implement the practice of thrift and anti-wastefulness; promote the program "Vietnamese people give priority to using Vietnamese goods."

- Strictly implement regulations on inspection and supervision of legal compliance and adherence to regulations. The Internal Audit Board and controllers must perform their duties and frequently monitor unit activities to provide timely warnings.

- Strengthen legal affairs, risk management, and the propagation and education of laws to employees to enhance legal compliance awareness and ensure all production and business activities comply with the law. Apply digital technology in the propagation of laws and management regulations.

- Further enhance the efficiency and quality of self-inspection and supervision regarding the implementation and compliance with legal regulations in all fields of production and business. This aims to proactively prevent and promptly detect loopholes or shortcomings, ensuring no violations or legal breaches occur. Integrate inspection and supervision with guidance and support to help units further perfect their technical and cost management in accordance with legal regulations.

6. Resource Management:

- Strengthen Geological Exploration: Conduct detailed geological exploration, particularly in areas with thin seams, steep dips, and high thickness variability, to ensure geological data is accurately updated.

- Implement the Motto: "Clear people, clear tasks, clear timelines, and clear responsibilities." Strictly handle cases where construction deviates from the design or where the mixing of waste rock into coal exceeds regulations.

- Execute Seam-following Mining: Prioritize the use of small-capacity excavators at thin and complex seam locations to minimize the excavation of waste rock into coal. Perform thorough separation of waste rock mixed in raw coal directly at the digging face.

- Organize Regular Inspection Shifts: Conduct frequent checks at locations with a high risk of coal loss (bench toes, coal contact points). Assign staff to be permanently present at excavation sites to supervise and promptly document any instances of waste rock mixing.

- Enhance Training and Responsibility: Improve the accountability and skills of technical staff and equipment operators in implementing selective excavation techniques.

7. Labor, Wages, and Training:

- Ensure sufficient jobs and human resources for production; continue implementing solutions to improve production and business efficiency to create sources for wage increases for employees and enhance career attractiveness in the face of current labor shift pressures. Strive for wages in the 2026 – 2030 period to increase by 4-6%/year according to the Resolution of the 4th Group Party Congress.

- Continue to arrange and restructure the organizational apparatus and workforce to ensure conciseness, effectiveness, and efficiency according to the model organizational structure and management labor quotas issued by the Group; strive to complete the goal of reducing the number of departments and workshops by 5% in the 2026 – 2030 period according to the Resolution of the 4th Group Party Congress.

- Build solutions (rational production organization, investment in technological innovation, application of computerization, automation, and digital transformation in the management and operation process...) to streamline the apparatus and workforce to improve wages and income for employees. Review, amend, and supplement regulations and rules related to labor, wage, and bonus management in accordance with new regulations of the State and the Group.

- Continue to increase remuneration for management labor with professional qualifications and high work performance through evaluating work efficiency using KPI (Key Performance Indicators) tools to pay wages. Strengthen the responsibility of employees in implementing safety technical procedures and measures through wages linked to occupational safety and health work.

- Focus on training and fostering titles for management officers and professional specialists, in which the key thematic content of the program must be updated and supplemented promptly with new documents and regulations of the State and TKV Group, linking the content of the themes with the reality being implemented in the Company.

- Focus on training human resources for digital transformation to serve the Company's Digital Transformation Plan for the 2025 period, with an orientation to 2030 issued in Plan No. 2735/KH-VHTC dated July 28, 2025; training and fostering the application of artificial intelligence (AI) in performing professional and technical tasks of departments in the Company.

8. Environmental Protection, Natural Disaster Prevention and Control – Search and Rescue:

***/ Environmental Protection:**

- Focus on planting, caring for, and maintaining greenery to improve the environmental landscape for Workplaces and Workshops, ensuring compliance with the "bringing parks into mines and factories" criteria and the "Bright, Green, Clean" environmental standards.

- Rectify existing shortcomings in environmental protection work; minimize the negative impacts of production processes on the environment; strictly comply with legal regulations and directives from the State, Government, and TKV regarding environmental protection; ensure harmonious development that is environmentally friendly and community-oriented, adapting to climate change.

- Thoroughly collect hazardous waste during the production process. Ensure 100% of domestic waste and hazardous waste is collected and coordinated with functional units for timely treatment.

- Perform regular monitoring and supervision to ensure timely detection of factors affecting the environment in order to implement prompt corrective measures.

***/ Natural Disaster Prevention and Control – Search and Rescue:**

- Maintain and further enhance the capacity for proactive prevention and effective response to abnormal and extreme natural disaster patterns caused by climate change.

- Complete the system of natural disaster prevention and storm/flood control works, ensuring safety for people, equipment, and assets in all situations. In which: deploy construction to consolidate, dredge, renovate, and upgrade works serving drainage and storm/flood control tasks, to be completed before April 20 (Coc Vu).

- Build a safety culture and an awareness of proactive natural disaster prevention among all officers and employees.

9. Construction Investment:

- Strengthen leadership and drastic direction, implementing synchronized solutions to deploy investment items right from the beginning of the year. Focus resources on investing in key projects and increasing mine capacity. Establish progress charts for control, focusing on resolving bottlenecks and obstacles, and periodically update them at least once a month to have appropriate implementation solutions, ensuring the approved project schedule.

- Strictly control the implementation progress of contracts signed with contractors; direct coordination with contractors to complete work on schedule and in accordance with the signed terms. Finalize documentation as prescribed to perform payment and maximize the disbursement for the volume of work performed.

- For projects that have completed the project preparation phase but have not yet commenced construction: Urgently finalize necessary procedures to start the projects as planned, increasing project efficiency and meeting production requirements; complete all acceptance and payment dossiers for disbursement according to the plan.

- For projects in the project preparation stage: Focus on finalizing the conditions to organize the selection of survey consultants and project formulation consultants; coordinate

closely with consulting contractors and relevant functional agencies to accelerate the progress of project appraisal and approval..

10. Coordination with Socio-Political Organizations and Local Authorities:

- Continue to institutionalize the spirit of the Party's Resolutions and Directives; coordinate with socio-political organizations (Trade Union, Youth Union, Veterans Association) to create a democratic, united, and unified working environment for the Company's common goals. Strengthen propagation and guidance to employees, customers, and the public so that everyone understands, creating consensus and coordination in implementing the Company's solutions..

- Strengthen cooperation and coordination with local authorities to ensure harmonious development in the area; coordinate effectively with local authorities in managing mine boundaries, as well as the exploitation, transportation, and business of coal and minerals. Use local products where the Company operates based on the principles of quality, progress, and competitive pricing.

- Regularly and promptly report to and work directly with provincial departments, agencies, and TKV professional boards to resolve the Company's obstacles in production and business activities, aiming for the common goals of **UNITY – SAFETY – INNOVATION – DEVELOPMENT..**

PART III

STRATEGIC DEVELOPMENT ORIENTATION OF THE COMPANY PERIOD 2026 - 2030

1. Target:

Continue to enhance the operational efficiency of Vinacomin - Ha Tu Coal Joint Stock Company to become a strong economic unit with modern production technology and techniques, gradually meeting international standards for corporate governance; improve labor productivity, product quality, operational efficiency, and the Company's competitiveness; develop sustainably and harmoniously with the environment and employees; develop in line with the trends of the Fourth Industrial Revolution, green transformation, digital transformation, and new energy transition; contribute significantly to ensuring national energy security and the socio-economic development of the country, achieving the goal of "Few employees, high salaries."

In the 5-year period of 2026–2030, the Company will continue to arrange and restructure the workforce to streamline the apparatus according to the management requirements of each stage, in line with the computerization – mechanization – automation programs. Continue to promote the digitalization program in corporate management processes to improve production and business efficiency, reduce costs, and increase competitiveness.

2. Plan for key indicators for the 5-year period 2026 ÷ 2030:

Plan for the 2026 – 2030 period, implemented in accordance with Decision No. 296/QĐ-TKV dated February 13, 2026, of TKV Group regarding: Approving the key indicators of the 05-year Plan 2026 – 2030 of TKV Group.

No	Indicators	unit	Period 2026-2030 Plan				
			2026 Plan	2027 Plan	2028 Plan	2029 Plan	2030 Plan
1	Resource management						
1.1	Surface overburden removal	1000m ³	50,000	50,000	40,000	40,000	35,000
	In which: Production overburden	"	50,000	50,000	40,000	40,000	35,000
	<i>Production stripping ratio</i>	<i>m³/ton</i>	<i>20.00</i>	<i>20.00</i>	<i>20.00</i>	<i>20.00</i>	<i>20.00</i>
2	Main products						
2.1	Raw coal	1000 ton	2,500	2,500	2,000	2,000	1,750
	- Surface raw coal	"	2,500	2,500	2,000	2,000	1,750
2.2	Clean coal screened at the mine	1000 ton	2,792	2,534	1,968	1,968	1,747
	- Clean coal from raw coal	"	2,300	2,234	1,798	1,798	1,577
	- Clean coal from inventory/auxiliary products	"	492.0	300.0	170.0	170.0	170.0
2.3	Coal consumption (delivered to TKV)	1000 ton	2,792	2,534	1,968	1,968	1,747
	- Clean coal	"	2,792	2,534	1,968	1,968	1,747
3	Total revenue	million dong	5,795,993	5,694,464	4,600,933	4,632,872	3,240,901
	- Coal revenue	"	5,795,993	5,694,464	4,600,933	4,632,872	3,240,901
4	Profit	million dong	43,188	42,151	33,514	33,689	25,489
	- Coal production	"	43,188	42,151	33,514	33,689	25,489

Annually, based on the business coordination plan and the key solutions for managing the business coordination plan issued by TKV Group, the Company shall develop a detailed management plan and internal quotas. By closely following the key management and directive solutions of TKV Group, the Company will formulate specific measures and organize implementation based on the principle: Maximize strengths, potentials, and advantages while minimizing costs to achieve the goal of **UNITY - SAFETY - INNOVATION - DEVELOPMENT**.

Vinacomin - Ha Tu Coal Joint Stock Company respectfully reports./.

Recipients:

- Company Shareholders (e-copy);
- Members of the Board of Directors, Supervisory Board (e-copy);
- Administrative Department (to be posted on the Website) (e-copy);
- Archived: Clerical Office, Planning Department, Company Secretary.

DIRECTOR



Tran Quoc Tuan

No: 04/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT
ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

To: Esteemed shareholders

Pursuant to the Enterprise Law 2020, No. 59/2020/QH13;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of several articles of the Securities Law;

Pursuant to the Charter on organization and operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved on November 28, 2025;

The Board of Directors of the Company submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for approval of the report of the Board of Directors (BoD) for 2025 with the following contents:

Part I
ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

In 2025, the Board of Directors of the Company fully and properly performs its responsibilities and duties as stipulated by the Enterprise Law and the Company's Charter. All BoD meetings were thoroughly prepared in content, ensuring procedures, correct principles, and closely following the actual business and production situation of the Company to make timely decisions for the Company Director to implement, aiming to achieve the targets set by the General Meeting of Shareholders. specific:

1. Activities of the Board of Directors members.

a. Participation of BoD members in meetings during the year:

TT	Board Member	Position	Number of meetings attended	Proportion (%)	Reasons for not attending
1	Ngo The Phiet	Chairman of the Board of Directors, Representative of TKV's capital stake.	22/33	66.6	Transferred to another position according to TKV's decision. Resignation as Chairman of the Board of Directors effective October 7, 2025.

2	Vu Van Khan	Chairman of the Board of Directors, Representative of TKV's capital stake.	05/33	15	Appointment effective November 28, 2025
3	Tran Quoc Tuan	Board of Directors - Director	33/33	100	
4	Tran Quoc Toan	Board of Directors - Deputy Director	33/33	100	
5	Dang Van Tinh	Board of Directors - Deputy Secretary of the Party Committee	33/33	100	
6	Pham Thi Hai	Independent member of the Board of Directors	32/33	92.3	Taking time off for personal reasons

b. Members and structure of the BoD :

TT	Board Member	Position	From the start date, no longer a member of the Board of Directors/Independent Management Board.	
			Appointment date	Dismissal date
1	Vu Van Khan	Chairman of the Board of Directors, Representative of TKV's capital stake.	November 28, 2025	
2	Ngo The Phiet	Chairman of the Board of Directors, Representative of TKV's capital stake.	August 23, 2023	November 28, 2025
3	Tran Quoc Tuan	Board of Directors - Director	January 9, 2025	-
4	Tran Quoc Toan	Board of Directors - Deputy Director	January 9, 2025	-
5	Dang Van Tinh	Board of Directors - Deputy Secretary of the Party Committee	April 25, 2022	-
6	Pham Thi Hai	Independent member of the Board of Directors	April 25, 2022	-

The Extraordinary General Meeting of Shareholders on January 9, 2026 dismissed 2 BoD members, Mr. Nguyen Quang Quang and Mr. Nguyen Viet Thanh, due to job transfers, and at the same time consolidated and favored additional BoD members for Mr. Tran Quoc Tuan and Mr. Tran Quoc Toan. The Extraordinary General Meeting of Shareholders on November 28, 2026 dismissed 01 BoD member, Mr. Ngo The Phiet, due to job transfer, and at the same time consolidated and elected an additional BoD member for Mr. Vu Van Khan.

Among the 05 BoD members, there are 03 members holding concurrent management positions in the Company, 01 non-executive BoD member, and 01 independent BoD member. All BoD members are assigned to take charge of and monitor specific management, business, and production areas according to their capabilities and experience.

2. BoD meetings and resolutions:

The BoD has maintained a regular schedule of monthly and quarterly meetings, ensuring adherence to the agenda, the number of attending members, and voting in accordance with the law. It has effectively organized the BoD's supervisory role over the Director and the executive management staff.

In 2025, the Board of Directors of the Company held 33 meetings, issued 33 Resolutions and 43 Decisions with high consensus and no dissenting opinions. The procedures and contents of the BoD meetings complied with the Company's Charter, ensuring transparency, proper authority, and the current governance regulations.

Issued amendments and supplements to 05 management regulations (*Regulation on salary and income management; Regulation on training and fostering workers and staff; Regulation on organizing legal activities; Regulation on emulation and rewards; Regulation on occupational health and safety management in Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin*).

The specific contents of the BoD meetings regarding various fields are as follows:

No.	Content	Quantity	Approval rate
1	Monitoring business management and operations: <i>Monitoring monthly/quarterly business results; approving the coordinated business plan for 2026 and the 2026-2030 period.</i>	17	100%
2	Investment and construction: <i>Approval of the open-pit mining project in the North Bang Danh area; projects serving production in 2024-2025; fire prevention and environmental restoration project.</i>	24	100%
3	Personnel organization: <i>Appointment of Director, Deputy Directors, Chief Accountant; rotation of management staff and strengthening of personnel in appraisal teams.</i>	16	100%
4	Labor, wages, and policies: <i>Approval of the wage fund; plan for the use of the reward and welfare fund; employee benefits and equipment.</i>	12	100%
5	Financial management: <i>Approve financial targets for 2025; approve plans to exceed average short-term credit limits.</i>	2	100%
6	Issuing internal management regulations: <i>Revising and issuing new regulations on 05 core regulations concerning: Salary, Training, Legal Affairs, Emulation and Commendation, and Occupational Safety and Health.</i>	5	100%
7	Shareholders' General Meeting (AGM): <i>Successfully held</i>	3	100%

	<i>the annual Shareholders' General Meeting (April 25, 2025) and two extraordinary Shareholders' General Meetings to finalize the personnel structure.</i>		
8	Management and other matters: <i>Approval of the digital transformation plan for the period 2025-2030; internal audit plan; assignment of tasks to members of the Board of Directors.</i>	12	100%

3. Remuneration, operational expenses, and other benefits of the BoD and individual BoD members in 2025

- The salary fund for the Board of Directors was finalized at 115% compared to the planned salary fund due to the profit and salary of employees not meeting the plan, in accordance with the guidance of Circular 28/2016.

- Mr. Ngo The Phiet - Chairman of the BoD from January 2025 to the end of November 2025, his remuneration fund was settled for 11 months.

- Mr. Vu Van Khan - Chairman of the BoD from December 2025, his remuneration fund was settled for 01 month.

The remuneration, operational expenses, and other benefits of the BoD and each BoD member in 2025 are specifically as follows:

TT	Full name	Job title	Remuneration (VND)		Allowance (VND)	
			Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	Perform	Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	Perform
I	Board of Directors		219,360,000	219,360,000	262,800,000	262,800,000
1	Vu Van Khan	Chairperson	56,540,000	56,540,000		
2	Ngo The Phiet	Chairperson	5,140,000	5,140,000		
3	Tran Quoc Tuan	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
4	Dang Van Tinh	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
5	Tran Quoc Toan	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
6	Pham Thi Hai	Independent TV - Board of Directors			262,800,000	262,800,000
II	Supervisory Board		160,080,000	160,080,000		
1	Nguyen Thi Luong Anh	Head of the Supervisory Board	54,960,000	54,960,000		
2	Ngo Duy Da	Member	52,560,000	52,560,000		
3	Pham Thi Lan Huong	Member	52,560,000	52,560,000		
	Total		379,440,000	379,440,000	262,800,000	262,800,000

4. Report on transactions between the company and related parties in 2025

Pursuant to Resolution No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2025, the 2025 Annual General Meeting of Shareholders approved the contracts and transactions between Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin and related parties in 2025. Accordingly, the contracts and transactions between the Company and its major shareholders and related parties mainly include transactions with Vietnam National Coal – Mineral Industries Group (TKV), which is currently a major shareholder ownership of 65% of the Company's charter capital. In 2025, the Company executed contracts and transactions with TKV valued at 10% or more of total assets in the most recent financial statements, including: (i) Contracts and transactions for coal trading and road tolls with the Branch of Vietnam National Coal - Mineral Industries Group: Hon Gai Coal Preparation Company - Vinacomin with a value of VND 5,682,647 million; (ii) Contracts for trading oil and materials with TKV Materials Joint Stock Company amounting to VND 625,179 million; (iii) Leasing blasting services with Cam Pha Mining Chemical Industry Company with a value of VND 450,883 million.

5. Results of the Board of Directors' supervision of the Executive Board and Chief Accountant

The Company's BoD has closely adhered to the Charter on organization and operation, and the regulations and rules of the Vietnam National Coal - Mineral Industries Group and the Company to manage and supervise the Executive Board. Implementing the BoD's activity plan issued at the beginning of the year, the BoD has conducted regular supervision of the Company's Executive Board through periodic quarterly reports and thematic supervision on the implementation of the 2025 business and production plan, as well as checking and supervising the implementation of investment projects and the execution of the BoD's Resolutions and Decisions in 2025 .

In 2025, the Company successfully held the Annual General Meeting of Shareholders on April 25, 2025; successfully held the Extraordinary General Meeting of Shareholders on January 9, 2025, and another Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 to elect additional BoD members in compliance with the law; organized 33 meetings, and issued 33 Resolutions and 43 Decisions to enhance the Company's management in all business and production areas.

The Company has strictly followed the Charter, regulations, and rules of the Vietnam National Coal - Mineral Industries Group to implement internal governance. The BoD supervised and directed the Director to organize the review, amendment, and supplementation of management regulations in accordance with current legal provisions. Additionally, the Board of Directors continued to direct the Company to strengthen the management and operation of the unit in performing business and production tasks according to the strategy, orientation, and plan assigned by TKV, ensuring compliance with the unified management system and operational discipline of TKV.

Fully and honestly prepared reports on the business and production situation, supervisory reports, and reports of the TKV capital representative at the Company to submit to TKV Group within the prescribed time limit.

Through supervision, the BoD assesses: The Company's Executive Board has strictly implemented the Resolutions of the General Meeting of Shareholders; the Resolutions and Decisions of the BoD; the regulations and rules of TKV Group, the Company, and relevant legal provisions. During the performance of tasks, the Executive

Board submitted to the BoD for the reorganization of the organizational model, restructuring of the labor force, and proposed the amendment and supplementation of regulations to suit actual conditions and legal provisions .

Part II

ORIENTATION FOR ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2026

2026 is determined as a pivotal year in the development roadmap for the 2026 - 2030 period of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin. Inheriting the results achieved in 2025 and clearly identifying new challenges, the BoD determines the extensive goal as: "Safety – Unity – Development – Efficiency", focusing on the following directions:

1. Continue to review, amend, and issue new internal management regulations, perfecting the regulatory system in accordance with current regulations. Strictly maintain the routine of regular and extraordinary meetings to closely supervise the activities of the Executive Board. Emphasize self-inspection and internal control to proactively prevent violations and legal risks in all areas of business and production. Successfully organize the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, ensuring the best interests of shareholders and implementing transparent and timely information disclosure in accordance with stock market regulations.

2. Direct the resolute implementation of key projects; strictly enforce operational discipline under the motto "clear person, clear task, clear responsibility, clear product". Strengthen the management of resources, mine boundaries, and closely control the rate of coal loss .

3. Accelerate the digital transformation roadmap for the 2025-2030 period, aiming towards a "smart mine, smart governance" model. Focus on applying artificial intelligence (AI), digital signatures, and paperless offices to optimize business processes.

4. Strictly comply with regulations on environmental protection and climate change response. Complete disaster prevention and control works before the stormy season to ensure absolute safety for people and property. Make safety the top priority, preventing any serious labor accidents. Strictly implement new regulations on fire prevention, fighting, and rescue in accordance with current Decrees and Circulars.

5. Care for employees: Ensure stable employment and increase income for employees in line with business and production efficiency; continue to restructure the workforce towards being streamlined and efficient. Tighten the coordination relationship with local authorities and citizens in managing resources, protecting security and order, and supporting socio-economic development in the operating area.

6. Strengthen cooperation and coordination with local authorities to ensure harmonious development in the area, especially coordinated well with Party committees and local authorities in managing mine boundaries, extraction, transportation, and coal trading. Utilize local products and services based on the principles of quality, progress, and competitive pricing.

7. Coordinate with Party organizations and mass organizations to step up communication, propaganda, and necessary guidance to employees, the public, and

customers so that everyone in the unit clearly understands and creates consensus, in order to maximize the potential and advantages of the entire Company .

In 2025, the Company's BoD fulfills the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders and contributes to building the Company for stable development. To achieve this result, it is first and foremost due to the unity, synergy, and intelligence of each member of the BoD, the efforts of the Executive Board, and all employees of the Company. The Company's BoD has also always received the valuable contributions of the esteemed shareholders and the care and support of local authorities as well as partner units. On behalf of the BoD of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin, I would like to respectfully thank the shareholders for trusting and sticking with the Company throughout the past journey and hope to continue receiving the attention of the shareholders in the coming time.

The above is the content of the Report on the Activities of the BoD in 2025, which the Board of Directors respectfully reports to the esteemed shareholders.

The Board of Directors respectfully submits this Report to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- Shareholders (e-copy);
- BOD & BOS members (e-copy);
- Correspondence Department (e-copy, post on Website);
- Archives: Office & Company Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Vu Van Khan

No: 05/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT

On the Activities of the Independent Board Member and the evaluation results of the Independent Board Member regarding the activities of the company's Board of Directors in 2025

To: Esteemed Shareholders

Pursuant to the Enterprise Law 2020 No. 59/2020/QH13;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law;

Pursuant to the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved by the Company's General Meeting of Shareholders on November 28, 2025;

In performing the functions and duties of the independent board member as stipulated in the Enterprise Law, Decree 155/2020/ND-CP, and the Company Charter. The independent board member reports to the General Meeting of Shareholders on the results of their activities and the evaluation results of the independent member regarding the activities of the Board of Directors in accordance with Articles 277 and 280 of Decree 155/2020/ND-CP as follows:

1. Activities of the Independent Board Member

The independent board member was elected by the Company's General Meeting of Shareholders and has been active since April 25, 2022; in 2025, they attended 32 out of 33 Board of Directors meetings, achieving 92.3% of the total BoD meetings during the year. The independent board member of the Company has effectively performed their responsibilities and duties as stipulated by the Enterprise Law and the Company Charter; the BoD meetings were thoroughly prepared in content, ensuring quality, order, and adherence to principles, closely following the company's actual business and production situation to make timely decisions for the Company Director to implement, aiming to achieve the goals and tasks set by the General Meeting of Shareholders.

During their activities, the independent board member has cooperated well with other Board members, the Director, and shareholders. The independent board member was not interfered with by other BoD members, individuals, or organizations in the performance of their duties. The independent member has directly worked and exchanged with other Board members, the Director, Deputy Directors, Chief Accountant, and relevant staff to access information necessary for their activities, while also discussing and providing feedback on arising issues and obstacles, contributing to maintaining the stability of the company's business and production.

The allowance for the independent Board member implemented in 2025 reached VND 262,800,000.

2. Evaluation of the Board of Directors' activities in 2025

In 2025, the Board of Directors (BoD) effectively performed its function as the owners' representative, closely supervising the Executive Board's activities and providing timely strategic directions, helping the Company comprehensively achieve the targets set by the General Meeting of Shareholders (AGM) Resolution.

- Under the close direction of the BoD, the Company achieved business results that exceeded the targets set by the General Meeting of Shareholders (AGM) Resolution. Raw coal extraction output reached 2,500 thousand tons, completing 100% of the plan. Coal consumption recorded a breakthrough with 2,790 thousand tons, exceeding the target by 8.4%. These efforts brought the total annual revenue to over VND 5,340 billion (achieving 107.5% of the plan) and pre-tax profit reached VND 50.574 billion, achieving an impressive growth rate of 125.2% compared to the initial target. The high business and production efficiency allowed the Company to pay dividends at a rate of 8% (exceeding the plan by 33.3%) and raise the average income of employees to VND 16.007 million/month, exceeding expectations by 21.6%.

- The BoD directed strict cash flow control, improving the debt repayment capacity to 0.95 times, significantly higher than the 0.7 times assigned by the Group. Debt management was conducted periodically, ensuring the bad debt balance remained under control at VND 2,853 million. In the investment field, the BoD approved the disbursement of VND 152,005 million (achieving 103% of the adjusted plan), focusing on completing key projects such as the mining licensing for the Bac Bang Danh area.

- Among the 05 BoD members, 03 members hold concurrent management positions in the Company, 01 is a non-executive BoD member, and 01 is an independent BoD member. All BoD members are assigned to take charge of and monitor specific management, business, and production areas in accordance with their capabilities and experience. The Company's BoD members closely adhered to the organizational and operational Charter, regulations, and rules of the Company to implement the Resolution set by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. They performed their supervisory functions, directing the Director and other management and executive staff in managing the Company.

- BoD meetings were organized in a timely manner (both periodic and extraordinary), directing and issuing decisions appropriate to the Company's actual situation. In 2025, the Company's Board of Directors held 33 meetings, issuing 33 Resolutions and 43 Decisions. The meeting procedures were carried out in accordance with the Charter and the Company's management regulations. The contents of the meetings were thoroughly discussed, evaluated, and analyzed by the BoD members to provide appropriate and effective directions and solutions that yield the maximum benefits for the Company. All BoD decisions at the meetings were approved by the BoD based on a majority voting principle, with a 100% voting rate from all attending members, no dissenting opinions, and fully prepared meeting minutes signed by the attending BoD members. The attendance rate of BoD members at BoD meetings in

2025 ranged from 66% to 100%. Members absent from the meetings were due to job transfers, having submitted resignation letters which were approved by the BoD.

- The remuneration, operational expenses, and other benefits for the BoD and each BoD member in 2025 were implemented ensuring strict adherence to the proposed plan.

Overall, in 2025, the Board of Directors demonstrated a high sense of responsibility, operating flexibly and creatively to successfully complete the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders, maximizing the protection of shareholders' interests and ensuring the stable development of the Company amidst a highly volatile market.

The above is the basic content regarding the activities of the independent BoD member and the evaluation results of the BoD's performance in 2025, which the independent BoD member respectfully reports to the esteemed shareholders.

Sincerely thank you./.

**INDEPENDENT MEMBER OF THE
BOARD OF DIRECTORS**

Pham Thi Hai

No.: 06/2026/TTr-DHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

PROPOSAL

**Regarding the approval of contracts and transactions between the Company and
enterprises, major shareholders, and related parties in 2026**

To: Esteemed Shareholders

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;

Pursuant to the Charter on organization and operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved by the General Meeting of Shareholders on November 28, 2025;

Pursuant to the Company's business and production plan for 2026;

Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin is currently a subsidiary of Vietnam National Coal – Mineral Industries Holding Corporation Limited (TKV), a major shareholder holding 65% of the Company's charter capital. In addition, certain members of the Board of Directors, the Supervisory Board and the Executive Board of the Company concurrently hold management positions in other entities within the TKV system. In 2025, the Company executes transactions with related parties in strict compliance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders. The executed value of contracts and transactions with TKV amounting to 10% or more of the Company's total assets in 2025 includes: (i) Contracts and transactions for coal trading and road tolls with the Branch of Vietnam National Coal - Mineral Industries Group: Hon Gai Coal Preparation Company - Vinacomin with a value of VND 5,682,647 million; (ii) Contracts for trading oil and materials with TKV Materials Joint Stock Company amounting to VND 625,179 million; (iii) Leasing blasting services with Cam Pha Mining Chemical Industry Company with a value of VND 450,883 million.

Due to the specific centralized management model of TKV, the occurrence of transactions for trading coal, materials, equipment repair, blasting services, and other cross-services between the Company and TKV and its member/affiliated units is a regular, continuous, and essential activity to ensure business and production. The General Meeting of Shareholders' approval of contracts and transactions with related parties from the beginning of the financial year ensures compliance with current regulations and allows the Executive Board to be proactive in commercial negotiations, avoiding production interruptions.

We respectfully request the General Meeting of Shareholders to consider and approve the following contents :

1. Approve contracts and transactions between the Company and related parties in 2026, specifically as follows:

No.	NAME OF RELATED PARTY (PERSON INVOLVED)	HEADQUARTERS ADDRESS	RELATIONSHIP	TRANSACTION CONTENT AND EXPECTED VALUE IN 2026
1	Vietnam Coal and Mineral Industry Group (TKV); Tax Code: 5700100256	No. 3 Duong Dinh Nghe Street, Yen Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi	Major shareholder (65%)	Framework agreements, business cooperation, areas of capital management; industry management fees; infrastructure leasing; branding fees... (Estimated value: Based on actual needs and ensuring authority)
2	Branch of TKV Group - Hon Gai Coal Sorting Company - Vinacomin. Tax Code: 5700100256-002	46 Le Thanh Tong Street, Hong Gai Ward, Quang Ninh Province	Unit directly under TKV (Vietnam Coal and Mineral Corporation)	Coal trading, road tolls; Port/warehouse rental. (Estimated value: 5,795,993 million VND)
3	TKV Materials Joint Stock Company, Tax Code: 5700100707	Group 1, Zone 2, Ha Long Ward, Quang Ninh Province	Subsidiary of TKV	Trading of fuel, materials and equipment. (Estimated value: 625,000 million VND)
4	Cam Pha Mining Chemicals Company - Vinacomin; Tax Code: 0100101072-026	Thuy Son area, Cam Son commune, Cam Pha city, Quang Ninh province	The company is Subsidiary of TKV.	Provision of blasting and explosive services. (Estimated value: 625,000 million VND)
5	Other member units, subsidiaries, and affiliated companies of the TKV Group.		Unit directly under TKV (Vietnam Coal and Mineral Corporation)	Coal production, warehousing, coal processing, screening; Supply of materials, equipment, chemicals, petroleum, and electricity; Mechanical engineering, repair, mine construction, shipbuilding; Maritime services, pilotage, and port services; Geological exploration, design consulting, communication, and other services. (Estimated value: Based on actual needs, ensuring compliance with authorized limits)

2. Approval of the mechanism to ensure continuous operation and validity of implementation: To ensure that business and production activities take place regularly, continuously, and without interruption while waiting for the General Meeting of

Shareholders to convene and issue a Resolution, we propose the General Meeting of Shareholders to approve the following mechanism:

- Transitional provision: Allow the Company to execute contracts and transactions with the above list from January 1, 2026, until a new Resolution of the 2026 General Meeting of Shareholders is issued as a replacement (ensuring the principle of market price or according to the unit price stipulated by the State/Group).

- Approval of executed transactions: The General Meeting of Shareholders approves and recognizes the legal validity of the contracts and transactions in the above list that have been actually executed during the period from January 1, 2026, to the time of issuance of the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

3. To authorize the Legal Representative – Director of the Company to sign and implement the above contracts and transactions with related parties in accordance with applicable laws.

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- Shareholders (e-copy);
- BOD & BOS members (e-copy);
- Correspondence Department (e-copy, post on Website);
- Archives: Office & Company Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Vu Van Khan

No: 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

PROPOSAL

On approving the policy to supplement business lines and amend, supplement the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin

To: Vietnam National Coal - Mineral Industries Holding Corporation Limited

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amending and supplementing laws (including Law No. 03/2022/QH15 and Law No. 76/2025/QH15);

Pursuant to the Law on Geology and Minerals No. 54/2024/QH15 dated November 29, 2024;

Pursuant to Decree No. 168/2025/ND-CP dated June 30, 2025 of the Government on enterprise registration;

Pursuant to Decree No. 21/2026/ND-CP dated January 16, 2026 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 193/2025/ND-CP;

Pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 of the Prime Minister promulgating the Vietnam Standard Industrial Classification;

Pursuant to the Mineral Mining License No. 500/GP-BNNMT dated November 18, 2025 of the Ministry of Agriculture and Environment;

Pursuant to Official Letter No. 7203/TKV-KCM dated December 23, 2024 of TKV on approving the Plan for recovering and using mine waste rock and soil at the Bac Bang Danh area of Ha Tu mine as leveling materials - Phase I;

Official Letter No. 7532/TKV-TN dated December 29, 2025 of TKV regarding the recovery of minerals which are mine waste rock and soil from coal mining activities;

Pursuant to the Charter on organization and operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved by the General Meeting of Shareholders on November 28, 2025;

Pursuant to Proposal No. 698/TTr-VHTC dated March 04, 2026 of the Company's Director and the Minutes of the meeting of TKV's Representative at Ha Tu Coal JSC on March 13, 2026;

We respectfully submit to the Group for consideration and approval the supplementation of business lines and amendment of the Company's Charter with the following contents:

I. Supplementing the Company's business lines:

1. The necessity of supplementing business lines

Currently, Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin is coordinating with Quang Ninh Coal Processing Company to implement procedures for executing the Plan on recovering and using mine waste rock and soil at the Bac Bang Danh area of Ha Tu mine, in accordance with the policy approved by TKV.

Under current legal regulations, the recovery and consumption of mine waste rock and soil for use as leveling materials must fully meet legal conditions, in which the corresponding business line must be recorded on the National Business Registration Portal and in the Company's Charter.

Currently, the Company's Enterprise Registration Certificate (13th amendment dated December 04, 2025) and the Company's Charter have not recorded the business line related to the sale of mine waste rock and soil (associated minerals) arising during the coal and mineral mining and processing.

Cross-referencing the Vietnam Standard Industrial Classification issued together with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 of the Prime Minister, there are currently no specific regulations on an industry code exclusively applicable to the sale of mine waste rock and soil, and minerals for use as leveling materials during coal and mineral mining and processing.

Therefore, selecting to register industry 467 Other specialized wholesale (details 4671, 4673, 4679) is consistent with the principle of applying corresponding economic sectors under the Vietnam Standard Industrial Classification. The supplementation of this business line aims to secure a legal basis for the Company to deploy practical operations, while conforming to the Law on Enterprises' provisions regarding business line registration.

2. Legal basis related to mine waste rock and soil

Point d, Clause 1, Article 6 of the Law on Geology and Minerals No. 54/2024/QH15 stipulates that Group IV minerals include: *"Minerals only suitable for leveling, making construction foundations, building irrigation works, preventing and combating natural disasters, including: clay, hill soil, soil with other names; soil mixed with rocks, sand, pebbles or gravel; sand (excluding riverbed, lakebed, and marine sand and gravel)"*.

According to Article 1 of Decree No. 21/2026/ND-CP dated January 16, 2026 of the Government (amending and supplementing a number of articles of Decree No. 193/2025/ND-CP), mine waste rock and soil are defined as: *"Soil, rock, sand, clay, or other solid minerals discharged from mineral mining and processing activities, stored and preserved at storage yards, mine waste dumps, or buried, meeting safety and environmental protection requirements"*

Thus, mine waste rock and soil arising during mineral mining, if containing material components belonging to the types specified in Point d, Clause 1, Article 6 of the Law on Geology and Minerals, and correctly used for leveling, making construction foundations, building irrigation works, preventing and combating natural disasters... in accordance with legal regulations, can be considered classified as Group IV minerals.

Based on cross-referencing legal regulations, the Company proposes to supplement the following business lines:

3. List of business lines proposed for supplementation:

No	Business Line	Industrial Code
1	Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products <i>Details: Wholesale of coal and related products (excluding crude oil and processed oil).</i>	4671
2	Wholesale of other construction materials and installation equipment <i>Details: Wholesale of sand, gravel, stone, and clay for construction (excluding precious stones).</i>	4673
3	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Trading in mine waste rock and soil, associated minerals (excluding precious stones) for use as leveling materials during coal and mineral mining and processing (Excluding minerals prohibited from trading by the State).</i>	4679

II. Amending and supplementing the Company's Charter

1. Reasons for amendments and supplements:

- Pursuant to Decision No. 36/QĐ-TTg, which has changed and adjusted several codes and names of economic sectors. Consequently, some business lines currently registered by the Company have changes in codes or names (for example: 0722 changed to 0729; 3512 changed to 3513; the phrase "maintenance" added to repair industry groups...). This update is technical in nature, does not alter the essence of the Company's business and production operations, but needs to be adjusted in the enterprise registration dossier and the Charter to ensure consistency and legality.

- Law 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, which had been amended and supplemented under Law No. 03/QH15, taking effect from July 1, 2025

2. Proposed contents for amendments and supplements to the Company's Charter:

2.1. Update contents in accordance with Law 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, which had been amended and supplemented under Law No. 03/QH15.

2.2. Amend Clause 2, Article 4 of the Company's Charter

"Article 4. Objectives and Business lines of the Company

...

2. Business lines of the Company:

- *Main business line: Mining and gathering of hard coal*
- *Engaging in other business lines in compliance with legal regulations.*
- *The detailed list of business lines (industry names, industry codes) approved by the General Meeting of Shareholders and recorded on the National Business Registration Portal and the Enterprise Registration Certificate at any given time.*
- *In case a competent State agency changes the names, industry codes, or adjusts the Vietnam Standard Industrial Classification without altering the scope and contents of business operations approved by the General Meeting of Shareholders, the*

Company is allowed to execute procedures to update business lines in accordance with the law without having to submit to the General Meeting of Shareholders to amend the Company's Charter for this technical content.

III. Authorization to carry out legal procedures: We respectfully request the AGM to approve the specific authorization as follows:

- The AGM authorizes the Board of Directors and the Legal Representative of the Company to take responsibility for carrying out necessary legal procedures at relevant State agencies to:

- a) Register changes to the contents of the Enterprise Registration Certificate
- b) Implement the disclosure of enterprise registration information in accordance with the law.

- The AGM authorizes the Legal Representative to finalize, sign, and promulgate the amended Charter after it is approved by the General Meeting of Shareholders. Other contents of the Company's Charter not amended or supplemented in this Proposal shall remain in full force and effect.

We respectfully request the General Meeting of Shareholders to consider and approve so that the Company can proceed with implementation./.

Recipients:

- Shareholders (e-copy);
- BOD & BOS members (e-copy);
- Correspondence Department (e-copy, post on Website);
- Archives: Office & Company Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Vu Van Khan

No: 08/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT
On the Audited Financial Statements for 2025

To: Esteemed Shareholders

The Company reports to the General Meeting of Shareholders the summary of key figures from the 2025 Financial Statements, which have been audited by AASC Auditing Firm Company Limited under the Financial Statement Audit Report No. 170326.003/BCTC.QN dated March 17, 2026.

Accordingly, the 2025 Financial Statements of the Company have reflected truly and fairly, in all material respects, the financial position of the Company as of December 31, 2025, as well as the results of its business operations and cash flows for the financial year ended on that date, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the current Vietnamese Corporate Accounting System, and relevant legal regulations concerning the preparation and presentation of financial statements.

Part I
SUMMARY BALANCE SHEET

Unit: VND

ASSETS	ENDING BALANCE	BEGINNING BALANCE
<u>I - SHORT-TERM ASSETS</u>	<u>1.179.223.999.395</u>	<u>776.224.432.939</u>
1- Cash and cash equivalents	11.095.945.950	4.279.243.584
2- Short-term financial investments		
3- Short-term receivables	348.475.369.160	224.519.965.144
4- Inventories	738.239.367.023	479.507.179.328
5- Other short-term assets	81.413.317.262	67.918.044.883
<u>II - LONG-TERM ASSETS</u>	<u>665.633.801.554</u>	<u>790.048.500.864</u>
1. Long-term receivables	112.207.207.851	97.309.831.066
2. Fixed assets	459.496.631.224	581.571.516.869
3. Long-term work in progress	1.583.146.310	4.446.621.986
4. Other long-term assets	92.346.816.169	106.720.530.943

TOTAL ASSETS	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803
LIABILITIES	ENDING BALANCE	BEGINNING BALANCE
III - LIABILITIES	1.455.121.992.187	1.197.683.383.417
1. Short-term liabilities	1.251.438.954.274	987.089.188.530
2. Long-term liabilities	203.683.037.913	210.594.194.887
IV - EQUITY	389.735.808.762	368.589.550.386
1. Equity	389.735.808.762	368.589.550.386
- Owner's invested capital	245.690.520.000	245.690.520.000
- Share premium	-46.818.182	-46.818.182
- Other owner's capital	569.137.076	569.137.076
- Development investment fund	38.569.843.947	38.569.843.947
- Undistributed profit after tax	104.953.125.921	83.806.867.545
2. Other funds and reserves		
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Fund for fixed asset formation		
TOTAL LIABILITIES AND EQUITY	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803

Part II
INCOME STATEMENT

Indicators	Current year	Previous year
1. Revenue from sales and service provision	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
2. Deductions from revenue		
3. Net revenue	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
4. Cost of goods sold	5.125.950.317.207	4.099.303.268.344
5. Gross profit	189.118.838.453	139.846.315.817
6. Financial income	2.881.618.663	2.807.137.181
7. Financial expenses	38.138.403.143	21.329.748.871
- Of which: Interest expenses	38.138.403.143	21.329.748.871
8. Selling expenses	11.531.930.575	9.238.081.448
9. Administrative expenses	99.098.885.866	89.792.771.370
10. Net profit from operating activities	43.231.237.532	22.292.851.309
11. Other income	8.409.981.606	7.503.353.040
12. Other expenses	275.339.161	1.588.050.565
13. Other profit	8.134.642.445	5.915.302.475
14. Total accounting profit before tax	51.365.879.977	28.208.153.784
15. Current corporate income tax expense	1.200.000	8.999.626.673
16. Deferred corporate income tax expense	11.009.894.490	-3.211.996.222
17. Profit after corporate income tax	40.354.785.487	22.420.523.333
18- Basic earnings per share (*)	1.643	913

Part III
FINANCIAL INDICATORS

1. Implementation of financial indicators

Indicators	2025	2024
1- Asset structure		
- Long-term assets / Total assets (%)	36,08	50,44
- Short-term assets / Total assets (%)	63,92	49,56
2- Capital structure		
- Liabilities / Total capital (%)	78,87	76,47
- Equity / Total capital (%)	21,13	23,53
3- Liquidity ratios (Times)		
- Current ratio	0,94	0,79
- Quick ratio	0,35	0,30
4- Profitability ratios (%)		
- Profit after tax / Net revenue ratio	0,76	0,53
- Profit after tax / Average total assets ratio	2,37	2,86
- Profit after tax / Average equity ratio	14,20	7,89
5- Debt-to-Equity ratio	4,21	3,06

2. Evaluation of capital preservation and development

2.1. Level of capital preservation:

As of January 1, 2025, the Company's equity was VND 368,590 million; by December 31, 2025, it reached VND 389,736 million, an increase of VND 21,146 million (corresponding to an increase of 5.74%). The increase is primarily due to profitable business and production operations in 2025, which increased the undistributed profit after tax, after distributing the 2024 profit in accordance with Resolution No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2025, of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

During the year, the Company operated profitably and managed and utilized capital effectively. The Company purchased property insurance in accordance with legal regulations and fully provisioned for necessary reserves.

2.2. Level of achievement of financial indicators:

- The debt repayment capacity achieved 0.94 times / compared to the TKV plan and the Company's BoD approved target of 0.70 times, an increase of 0.24 times. This indicator shows that the Company ensures the ability to pay debts due, with actual performance higher than the plan, reflecting relatively good cash flow control.

- The debt-to-equity ratio achieved 4.21 times, an increase of 0.91 times compared to the plan assigned by TKV and the Company's BoD (3.30 times). To maintain continuous production, the Company had to supplement working capital through bank loans, increasing total liabilities. Although the debt-to-equity ratio increased higher than planned, it remains within an acceptable control threshold for a coal mining enterprise characterized by large capital requirements and long cycles. Overall, the Company's financial situation is at a safe level; capital is preserved and developed.

The Company respectfully reports to the esteemed shareholders./.

Recipients:

- BoD, Supervisory Board, Company shareholders (e-copy);
- Correspondence Department (Posted on Website, e-copy);
- Archives: Office, Company Secretary.



No: 09/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT

On the payment of allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2025 and proposal for allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2026

To: Esteemed Shareholders

Pursuant to Decree No. 53/2016/ND-CP dated June 13, 2016, of the Government regulating labor, wages, remuneration and salaries applicable to joint-stock companies with controlling state capital, and Circular No. 28/2016/TT-BLĐTBXH guiding the implementation of Decree No. 53/2016/ND-CP of the Government;

Pursuant to Decree No. 44/2025/ND-CP dated February 28, 2025, of the Government on the management of labor, wages, remuneration, and bonuses in state-owned enterprises;

Pursuant to Decree No. 248/2025/ND-CP dated September 15, 2025, of the Government regulating the regime of wages, remuneration, and bonuses for direct owner representatives, state capital representatives, and supervisors in state-owned enterprises;

Pursuant to Decision No. 1471/QĐ-TKV dated August 14, 2024, of TKV on issuing guidelines for the salary payment mechanism applicable within TKV, which specifically regulates the basic salary of managers in Appendix 04;

Pursuant to Decision No. 1809/QĐ-TKV dated September 26, 2024, of TKV on issuing the Regulation on managing representatives of Vietnam National Coal - Mineral Industries Group at enterprises;

Pursuant to the Charter on organization and operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved by the General Meeting of Shareholders on November 28, 2025;

Pursuant to Decision No. 316/QĐ-VHTC dated January 22, 2025, of the Company's BoD on issuing the Regulation on the management of labor, salary, and income in Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin;

The Board of Directors (BoD) of the Company reports to the AGM on the payment of allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2025; and proposes the levels of allowances, remuneration for the BoD and Supervisory Board, and the payment method for 2026, specifically as follows:

1. Allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2025:

Pursuant to Resolution No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2025, of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin;

Pursuant to the Company's business and production results in 2025;

The Company pays the allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2025 as follows :

* The total amount of allowances and remuneration paid to members of the BoD and Supervisory Board in 2025 was VND 642,240,000, of which: (i) Allowances for the Independent BoD Member was: VND 262,800,000, achieving 100% of the 2025 AGM Resolution; (ii) Remuneration for the BoD and Supervisory Board was VND 379,440,000, achieving 100% of the 2025 AGM Resolution (Detailed list attached):

TT	Full name	Title	Remuneration (VND)		Allowance (VND)	
			Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	Actual	Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	Actual
I	Board of Directors		219,360,000	219,360,000	262,800,000	262,800,000
1	Ngo The Phiet	Chairperson	56,540,000	56,540,000		
2	Vu Van Khan	Chairperson	5,140,000	5,140,000		
3	Tran Quoc Tuan	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
4	Dang Van Tinh	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
5	Tran Quoc Toan	TV-Board of Directors	52,560,000	52,560,000		
6	Pham Thi Hai	Independent TV - Board of Directors			262,800,000	262,800,000
II	Supervisory Board		160,080,000	160,080,000		
1	Nguyen Thi Luong Anh	Head of the Supervisory Board	54,960,000	54,960,000		
2	Ngo Duy Da	Member	52,560,000	52,560,000		
3	Pham Thi Lan Huong	Member	52,560,000	52,560,000		
	Total		379,440,000	379,440,000	262,800,000	262,800,000

* The amount paid to each individual is determined based on the duration of holding their position in 2025, specifically as follows:

- Mr. Ngo The Phiet - Chairman of the BoD from January 2025 to the end of November 2025, the remuneration fund was settled for 11 months.

- Mr. Vu Van Khan - Chairman of the BoD from December 2025, the remuneration fund was settled for 01 month .

2. Plan for payment of allowances and remuneration for BoD and Supervisory Board members in 2026:

Pursuant to Official Letter No. 7138/TKV-KH dated December 12, 2025, of the Group on announcing the key indicators for the business coordinated plan in 2026;

The Company's Board of Directors proposes the plan for payment of allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board members in 2026, specifically as follows:

a) Remuneration for concurrent BoD and Supervisory Board members:

TT	Title	Basic salary (VND/person/month)	Remuneration (VND/person/month)
1	Chairman of the Board	25,700,000	$25,700,000 \times 1 \times 20\% = 5,140,000$
2	Board Member	21,900,000	$21,900,000 \times 1 \times 20\% = 4,380,000$
3	Head of the Supervisory Board	22,900,000	$22,900,000 \times 1 \times 20\% = 4,580,000$
4	Supervisory Board Member	21,900,000	$21,900,000 \times 1 \times 20\% = 4,380,000$

b) Allowances for the Independent BoD Member :

TT	Title	Monthly allowance (VND/person/month)
1	Independent member of the Board of Directors	21,900,000

The total amount of allowances and remuneration for BoD and Supervisory Board members planned for 2026 is: VND 642,240,000, of which (i) the allowance for the Independent BoD Member is: VND 262,800,000; (ii) the remuneration for the BoD and Supervisory Board is VND 379,440,000, specifically :

TT	Management position	Quantity (People)	Remuneration (thousand VND/year)	Allowance (thousand VND/year)
1	Chairman of the Board	01	61,680	
2	Board Member	03	157,680	
3	Independent TV Board of Directors	01		262,800
4	Head of the Supervisory Board	01	54,960	
5	Supervisory Board Member	02	105,120	
Total			379.440	262,800

The Board of Directors respectfully submits this Report to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- BoD, Supervisory Board, Company shareholders (e-copy);
- Correspondence Department (Posted on Website, e-copy);
- Archives: Office, Company Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN



Vu Van Khan

No: 10/2026/TTr-DHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

PROPOSAL
On the distribution of profit for 2025 and the dividend payment plan for 2026

To: Esteemed shareholders

Based on the 2025 business and production performance results and the 2025 financial statements of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin, which were audited in report No. 170326.003/BCTC.QN dated March 17, 2026, by the Quang Ninh Branch of AASC Auditing Firm Company Limited.

The Board of Directors submits to the General Meeting of Shareholders the profit distribution plan for 2025 and the proposed dividend plan for 2026 as follows:

1. Profit distribution plan for 2025 :

TT	Content	Amount (VND)	Note
1	Profit before tax	51,365,879,977	
2	Corporate income tax payable	1,200,000	
3	Deferred corporate income tax is refundable.	11,009,894,490	
4	Net profit after tax (1-2-3)	40,354,785,487	
5	Profit carried forward from the previous year.	64,598,340,434	
6	Profits retained for the following year	53,588,445,944	Deferred income tax assets as of December 31, 2025
7	Profits are distributed (4+5-6)	51,364,679,977	
8	Dividend payment for 2025: 8% of charter capital	19,655,241,600	
9	Profit remaining after paying dividends	31,709,438,377	
10	Allocation from the reward and welfare fund (1.04 months' average salary)	31,709,438,377	Average monthly payroll fund: 30.58 billion VND/month
	+ Reward fund: 60%	19,025,663,026	
	+ Welfare fund: 40%	12,683,775,351	

2. Plan for 2026 .

Expected profit distribution for 2026

TT	Content	Amount (VND)	Note
1	Profit before tax	43,188,000,000	
2	Corporate income tax payable	0	
3	Deferred corporate income tax is refundable.	8,637,600,000	
4	Net profit after tax (1-2+3)	34,550,400,000	
5	Profit carried forward from the previous year.	53,588,445,944	
6	Profits retained for the following year	44,950,845,944	Deferred income tax assets as of December 31, 2026
7	Profits are distributed (3+4-5)	43,188,000,000	
8	Dividend payment for 2026: 6% of charter capital	14,741,431,200	
9	Profit remaining after paying dividends	28,446,568,800	
10	Allocation from the reward and welfare fund (1.09 months' average salary)	28,446,568,800	<i>Average monthly payroll fund: 26.02 billion VND/month</i>
	+ <i>Reward fund: 60%</i>	17,067,941,280	
	+ <i>Welfare fund: 40%</i>	11,378,627,520	

Respectfully submitted to the esteemed shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- As above (e-copy);
- Members of the BoD, Supervisory Board (e-copy);
- Party Committee, Executive Board (e-copy);
- Correspondence Department (Posted on Website);
- Archives: Office, Accounting, Company Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN



Vu Van Khan

No: 11/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

REPORT
On the activities of the Supervisory Board
at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

To: Esteemed Shareholders of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin

Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020 ;
Pursuant to the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin ;
Pursuant to the Operational Regulations of the Company's Supervisory Board ;
In implementation of the Regulations on the functions and duties of the Supervisory Board, the Supervisory Board of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin hereby reports to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders on the activities of the Supervisory Board with the following contents :

I. OVERSIGHT ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD

1. Regarding organizational structure and personnel

The personnel of the Supervisory Board of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin consists of 03 members (01 Head and 02 members). The members of the Supervisory Board serve on a part-time basis.

2. Activities of the Supervisory Board in 2025

In 2025, the Supervisory Board executed and completed the duties stipulated in the Company's Charter as well as the operational orientation of the Supervisory Board approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, specifically:

The Supervisory Board fully deployed its assigned functions and duties, focusing on the inspection and oversight of the Company's governance and operational activities. Based on the work plan developed at the beginning of the year, the Supervisory Board conducted regular oversight of the Board of Directors and the Director in organizing the implementation of the General Meeting of Shareholders' Resolutions, deploying the business and production plan, and complying with legal regulations. In addition, the Supervisory Board inspects and evaluates the legality, rationality, honesty, and degree of prudence in management and executive activities; supervised the accounting system and the preparation and presentation of financial statements; and simultaneously reviewing transactions with related parties and the Company's information disclosure.

In addition to regular supervision activities, The Supervisory Board conducted thematic supervision on several areas significantly impacting the Company's operational efficiency, such as: materials management; outsourcing and asset management; investment activities; cost governance, and accounting practices .

The inspection and oversight process was conducted objectively, transparently, and with the participation of the Company's Management Board and officials from the Company's management departments. The Supervisory Board always engaged in direct discussions or recorded in meeting minutes its opinions, recommendations, and warnings regarding issues and contents with potential risks affecting the Company's interests, enabling the Company to address and prevent them .

Through the inspection process, the Supervisory Board promptly issued warnings and recommendations to mitigate risks and enhance management efficiency.

Meetings of the Supervisory Board :

During the year, the Supervisory Board held 05 regular and extraordinary meetings to evaluate task performance and review material issues arising in business and production activities. The meetings were conducted in accordance with regulations, ensuring full participation of members and the principle of collective and unified work.

- At the end of 2025, individual members of the Supervisory Board conducted self-assessments of their oversight activities according to their assigned functions and duties .

3. Oversight of the results of the Supervisory Board

3.1. Regarding the management and operations of the Company's Board of Directors

Through oversight activities, the Supervisory Board observed that the Board of Directors fully exercised its functions and powers in accordance with legal regulations and the Company's Charter. Resolutions and decisions were issued following proper procedures and authority, closely aligned with the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and suitable for the actual situation.

The Board of Directors proactively directed and supervised the Executive Board in deploying the business and production plan; promptly consider and decide on matters within its authority; and effectively execute corporate governance, ensuring transparency and efficiency.

In 2025, the Board of Directors held all meetings as prescribed and successfully organized the Annual General Meeting of Shareholders. It directed the execution of related steps and completed procedural dossiers to be submitted to the

Hanoi Stock Exchange as per regulations. The Company completed the listing of the stock code TD6 on June 16, 2025 .

3 .2. Regarding the management and operations of the Company's Director

The Supervisory Board assesses that the Company's Director has well promoted the role of the head in executive management, demonstrating a proactive, decisive, and flexible spirit, significantly contributing to maintaining stability and enhancing the efficiency of the Company's business and production operations.

The management and utilization of capital and assets were strictly executed, for the right purposes, and in compliance with legal regulations; simultaneously ensures efficiency in exploiting and utilizing resources.

The Company's Director fully and promptly organized the implementation of the Board of Directors' resolutions and decisions; effectively fulfilled obligations to the State; and paid attention to ensure employment, income, and welfare policies for employees in accordance with regulations..

In addition, the Director proactively directed the formulation and issuance of management documents within their authority, contributing to the perfection of the internal governance system; fully implement the collective labor agreement, labor contracts, and policies on salaries, bonuses, wage increases, and grade promotions in strict compliance with legal regulations and the Company's rules.

Particularly, in the role of direct executive management, the Company's Director effectively deployed the business and production plan, contributing to the accomplishment of economic and technical targets set out by the General Meeting of Shareholders' Resolution.

3.3. General comments

Within its scope of authority and responsibilities, the Supervisory Board of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin assesses that: In 2025, the Board of Directors and the Company's Director exercised their rights, obligations, and responsibilities correctly in accordance with the Law and the Company's Charter. They promptly implement the Resolutions of the 2025 General Meeting of Shareholders and the Resolutions and Decisions of the Board of Directors. The Supervisory Board did not observe any irregularities in the activities of the Board of Directors and the Company's Director, finding no instances of exploiting the Company's information, know-how, or business opportunities, nor abusing positions, roles, and Company assets to profiteer or serve the personal interests of themselves, their families, or relatives.

In 2025, the Supervisory Board did not receive any petitions or proposals from shareholders requesting the inspection or verification of matters related to the management and operational activities of the Board of Directors and the Company's Director. Specific directives and operational contents have been

detailed by the Board of Directors and the Company's Director in the reports submitted to the General Meeting of Shareholders.

4. Remuneration and other benefits for the Supervisory Board in 2025

The Supervisory Board is entitled to remuneration, bonuses, and other benefits under the reward mechanism and other welfare regimes in accordance with the Company's current regulations, which were approved by the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders .

Pursuant to the provisions of Article 172 of the Enterprise Law 2020 and the Company's Charter, the Supervisory Board reports the remuneration and other benefits of part-time Supervisory Board members in 2025 as follows :

No.	Full name	Title	Total	Remuneration (1000 VND)	Allowance (1000 VND)
1	Nguyen Thi Luong Anh	TB Control	54,960	54,960	0
2	Pham Thi Lan Huong	Member of the Supervisory Board	52,560	52,560	0
3	Nguyen Duy Da	Member of the Supervisory Board	52,560	52,560	0
	Total		160,080	160,080	0

5. Coordination among the Supervisory Board, the Board of Directors, and the Executive Board

The Supervisory Board, the Board of Directors and the Executive Management maintained good coordination and cooperation on the principle of serving the interests of the Company and its shareholders while complying with the law, the Company's Charter and internal regulations. The Board of Directors and the Company's Executive Management facilitates the Supervisory Board's collection and provision of necessary information and documents for its inspection and oversight activities.

II. EVALUATION OF BUSINESS AND PRODUCTION PERFORMANCE - APPRAISAL OF 2025 FINANCIAL STATEMENTS

1. Results of implementing the business and production plan as per the General Meeting's Resolution

In 2025, the Company deploys the implementation of business and production plan targets based on Board of Directors' Resolution No. 01/2025/NQ-DHĐCD dated January 9, 2025, and Decision No. 36/QĐ-VHTC dated January 6, 2026, of the Board of Directors approving the adjustment of several key targets in the 2025 business and production plan .

The Supervisory Board concurs with the figures and results of the Company's business and production operations in 2025, specifically as follows :

No.	Target	Unit	Plan		To be implemented in 2025	Percentage (%) compared to the target	
			Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Adjustment		Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Adjustment
1	Total coal production	1000T	2,775	3,008	3,016	108.7	100.3
But	Imported coal	1000T	2,500	2,500	2,500	100.0	100.0
But	Clean coal from DLT	1000T	275	508	516	187.6	101.6
2	Coal consumption	1000T	2,573	2,806	2,789.7	108.4	99.4
But	Raw coal	1000T				But	But
But	Clean coal	1000T	2,573	2,806	2,789.7	108.4	99.4
3	Excavated soil and rocks	1000m³	44,000	50,000	50,004	113.6	100.0
But	Excavation of earth and rock for CBSX in 2025	1000m ³	44,000	50,000	50,004	113.6	100.0
But	CBSX land and stone accounting	1000m ³			50,004	But	But
4	Excavation coefficient	m³ / ton	17.60	20.00	20.00	113.6	100.0
But	CBSX overburden removal ratio in 2025	m ³ / ton				But	But
But	Overburden removal coefficient for accounting purposes.	m ³ / ton				But	But
5	Total revenue	Tr.đ	4,967,474	4,822,345	5,315,069	107.0	110.2
6	Construction investment	Tr.đ	153,551	139,363	144,072	93.8	103.4
7	Average salary	1000 VND/person/month	13,159	13,980	16,007	121.6	114.5
8	Profit before tax	Tr.đ	40,407	40,407	51,366	127.1	127.1
9	Dividend Payment	%	≥6		8	133.3	But

Comments: Based on the provided documents, through appraisal review and combined with the inspection and oversight process, the Company's Supervisory Board concurs with the Company's 2025 business and production performance report. The

Company achieved positive business results, with several key indicators meeting and exceeding the targets approved by the General Meeting of Shareholders.

- Production output: Coal output reached 2,500 thousand tons, achieving 100% compared to the 2025 General Meeting of Shareholders' Resolution.

- Consumption activities: Coal consumption reached 2,790 thousand tons, exceeding the General Meeting's Resolution by 8.4% and basically completing the adjusted plan (99.4%), contributing to securing cash flow for production activities.

- Financial efficiency: Profit before tax reached VND 51,366 million, equaling 127.1% of the plan. Revenue reached VND 5,315,069 million, equaling 110.2% of the adjusted plan, reflecting efficiency in cost management and production organization.

- Dividend policy & Employee livelihoods: The expected dividend payout is 8% (exceeding the planned target of $\geq 6\%$ as per the General Meeting's Resolution). The average salary of employees reached VND 16,007 million/person/month, achieving 121.6% compared to the General Meeting's Resolution and equaling 114.5% of the adjusted plan, contributing to stabilizing and improving employee livelihoods.

- In 2025, through oversight activities, the Supervisory Board detected no material abnormal signs in the Company's business operations. The Company's activities were fundamentally organized to ensure safety, efficiency, and compliance with legal regulations, the Company's Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

2. Results of appraising the 2025 financial statements

2.1. Figures on capital and assets as of December 31, 2025

Unit: Vietnamese Dong

No.	Some key financial indicators	Year-end balance (December 31, 2025)
A	B	1
A	Total assets	1,844,857,800,949
I	Current assets	1,179,223,999,395
1	Including: Cash and cash equivalents	11,095,945,950
2	Short-term financial investments	But
3	Accounts receivable	348,475,369,160
4	Inventory	738,239,367,023
4.1	Inventory	738,239,367,023
4.2	Provision for inventory devaluation	0
5	Other current assets	81,413,317,262
II	Long-term assets	665,633,801,554

No.	Some key financial indicators	Year-end balance (December 31, 2025)
A	B	1
B	Total capital	1,844,857,800,949
I	Total liabilities	1,455,121,992,187
1	Short-term debt	1,251,438,954,274
2	Long-term debt	203,683,037,913
	<i>This includes: Long-term loans and debt</i>	<i>203,683,037,913</i>
II	Equity (MS400)	389,735,808,762
1	Equity (MS410)	389,735,808,762
2	Other funding sources and funds (MS 430)	But

2.2. Several indicators on business results in 2025

Unit: Million VND

No.	Some key financial indicators	Year-end balance (December 31, 2025)
A	B	1
A	Total assets	1,844,857,800,949
B	Business performance results for 2025	
1	Total revenue	5,326,360,755,929
	In which: Net revenue from sales and services	5,315,069,155,660
2	Total operating costs	5,274,994,875,952
3	Profit before tax	51,365,879,977
4	Profit after corporate income tax	40,354,785,487
5	Earnings per share	1,643
6	Number of shares	24,569,052

2.3. Several financial indicators in 2025

No.	Business evaluation criteria	Value
1.	Asset structure	
	- Short-term investment ratio	63.92
	- Long-term investment ratio	36.08
2.	Capital structure	
	- Liabilities/Total Capital	78.87
	- Liabilities/Equity	4.21
3.	Ability to pay	
	- Overall solvency	1.27
	- Current liquidity	0.94

No.	Business evaluation criteria	Value
	- Ability to pay quickly	0.35
4.	Profitability	
	- Return on Equity (ROE)	14,20
	- Return on Assets (ROA)	2.37
	- Net profit margin / Revenue	0.76

2.4. Regarding capital preservation and development

- Equity as of December 31, 2025 (Code 410): VND 389,735 million.
- Of which: + Owner's invested capital: VND 245,690 million.
- + Development investment fund: VND 38,569 million.
- + Capital source for basic construction investment: -
- Average equity (Code 411+418+422): VND 284,260 million.
- Total assets as of December 31, 2025 (Code 270): VND 1,844,857 million.
- Profit before tax: VND 51,365 million.
- Capital utilization efficiency:
 - + Return on Equity (ROE): 14.2%.
 - + Return on Assets (ROA): 2.37%.

2.5. Appraisal opinion of the Supervisory Board :

Based on the appraisal of the audited 2025 Financial Statements, the Supervisory Board finds that the financial statements have been prepared and presented in accordance with Vietnamese accounting standards and current legal regulations; truly and fairly reflects the financial position, business performance results, and cash flows of the Company. The Company has fully fulfilled its obligations to the State budget; the accounting work, vouchers, and ledgers are organized and implemented in compliance with regulations.

The Supervisory Board agrees with the figures and assessments presented in the 2025 Business Performance Report and the Audited Financial Statements prepared by the Management, and respectfully submits them to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

3. Several proposals and recommendations:

Based on the appraisal results of the financial situation in 2025, the Supervisory Board proposes a number of contents regarding corporate governance and operations in 2026 as follows:

(1). Inventory value as of December 31, 2025, is at a high level (VND 738,239 million, accounting for 62.6% of short-term assets). It is recommended that the Executive Board develop a flexible consumption plan based on market developments, reducing stagnant inventory, thereby freeing up capital, reducing storage costs, and limiting the risk of coal quality degradation.

(2). Enhancing liquidity capacity: The quick ratio is at 0.94 times, posing potential short-term payment pressure. It is recommended that the Company strengthen cash flow balancing, accelerate the recovery of short-term receivables

(VND 348,475 million), and strictly control expenditures to ensure the ability to settle mature debt obligations and reduce short-term financial pressure.

(3). Controlling capital structure and loan debt: The debt-to-equity ratio is at 4.21 times, indicating that the Company's use of financial leverage remains high. It is recommended that the Company continue to review and reasonably balance borrowed capital and equity; Improve capital utilization efficiency, tighten control over interest expenses, and optimize the use of owner's equity. Thereby contributes to ensuring financial safety and minimizing risks in the context of potentially fluctuating market interest rates.

(4). Accelerating construction investment progress: The construction investment implementation rate in 2025 reached 93.8% compared to the General Meeting of Shareholders' Resolution. It is recommended that the Company review the difficulties and obstacles in investment preparation and implementation organization, thereby expediting project, contributing to enhancing production capacity and progress operational efficiency in subsequent years

(5). Strengthening information transparency and disclosure: Continue to perform well in information disclosure, ensuring it is full, timely, and transparent in accordance with legal regulations and the Company's Charter, thereby protecting the legitimate rights and interests of shareholders, enhancing the reputation and corporate governance quality, and complying with the latest regulations on the governance of listed companies .

III. OPERATIONAL ORIENTATION FOR 2026

In 2026, the Supervisory Board will continue to perform its oversight functions in accordance with the law and the Company's Charter, focusing on the following key areas:

1. Oversee the activities of the Board of Directors through the implementation of the General Meeting of Shareholders' Resolutions, the issuance of Resolutions from regular or extraordinary meetings of the Board of Directors, and the promulgation of Regulations and Rules corresponding to each content and field ;

2. Monitor the executive operations of the Executive Board in organizing the implementation of the business and production plan targets approved by the General Meeting of Shareholders. Strengthen the monitoring and evaluation of cost management, and promptly propose recommendations regarding potential risks in business, production, and financial activities ;

3. Enhance thematic inspection and oversight in critical areas that significantly impact the Company's business and financial performance;

4. Conduct evaluations of the Company's semi-annual and annual financial statements; simultaneously, perform periodic monthly/quarterly data reviews for key items that have a major impact on financial results ;

5. Oversee the independent audit process, including discussing and working with the audit firm on the scope and content of the audit; monitor the implementation of recommendations in the Audit Report and Management Letter to enhance transparency and financial governance efficiency ;

6. Strengthen coordination with the Board of Directors and the Executive Board in perfecting the corporate governance, internal control, and risk management systems, contributing to improving corporate governance efficiency.

The above constitutes the report on the inspection and oversight activities of the Supervisory Board in 2025; the supervision of the management and executive operations of the Board of Directors and the Company Director; the evaluation of the Company's business and production results; the evaluation of the Company's 2025 Financial Statements, and the operational orientation for 2026 of the Supervisory Board, submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval. We highly appreciate the constructive feedback from esteemed shareholders to further improve the performance of the Supervisory Board .

Recipients :

- Company shareholders ;
- Members of the BOD and Board of Supervisors ;
- Website;
- Archived: Secretary, Board of Supervisors.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORS
HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**



Nguyen Thi Luong Anh

No: 12/2026/BC-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

PROPOSAL
Regarding the selection of the list of independent audit firms to audit the
2026 financial statements

To: Esteemed Shareholders

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved on November 28, 2025;

In performing the functions, duties, and powers of the Supervisory Board as prescribed in the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin.

The Supervisory Board of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the list of independent audit firms to provide audit and review services for the 2026 financial statements as follows:

1. Proposed list of audit firms

To ensure the selection of an independent audit firm with a strong reputation, high quality, and competitive pricing to conduct the audit/review of the Company's Financial Statements, the Supervisory Board proposes the following list of independent audit firms:

1. AASC Auditing Firm Company Limited
2. BDO Auditing Company Limited
3. VACO Auditing Company Limited

Reasons for proposing the above audit firms:

- These are independent audit firms operating legally in Vietnam, approved by the Ministry of Finance for auditing enterprises and practicing auditors to audit public interest entities in 2026 under Decision No. 3830/QĐ-BTC dated November 19, 2025, of the Ministry of Finance, and are listed among the firms eligible to audit listed companies on the stock market in 2026 as announced on the official website of the State Securities Commission (SSC).

- Have experience in auditing large-scale public companies in Vietnam;
- Have a good reputation for audit quality;
- Possess a highly qualified and experienced audit team;
- Meet the requirements of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin regarding the scope and schedule of the audit.

2. Proposal on the selection of the audit firm:

We respectfully request the General Meeting of Shareholders to authorize the Company's Board of Directors to select the audit firm in accordance with the law and the Company's Charter.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:

- Company Shareholders;
- Members of the BOD, BOS;
- Company Secretary
- Correspondence Department (e-copy, post on Website)
- Archived: Secretary, Board of Supervisors.

**ON BEHALF OF THE BOARD
OF SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD**



Nguyen Thi Luong Anh

No: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Ha Tu, April 22, 2026

DRAFT

RESOLUTION
2026 Annual General Meeting of Shareholders

THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
HA TU COAL JOINT STOCK COMPANY - VINACOMIN

Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises.

Pursuant to the Charter of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin as approved by the General Meeting of Shareholders on November 28, 2025 ;

Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2026/BB-DHĐCĐ dated April 22, 2026, of Ha Tu Coal Joint Stock Company - Vinacomin.

RESOLVES :

Article 1. Approval of the reports presented at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, including :

1.1 Approval of the report on business and production performance in 2025 and the company's development orientation for the 2026-2030 period ;

a. Results of implementing the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

TT	Target	Unit	Plan for 2025		To be implemented in 2025		
			Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Resolution 127/NQ-VHTC	Actual	Resolution 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Resolution 127/NQ-VHTC
1	Overburden removal for coal production	1000m3	44,000	50,000	50,003	113.6	100.0
2	Imported coal production	1000 tons	2,500	2,500	2,500	100.0	100.0
3	Coal consumption	1000 tons	2,573	2,806	2,790	108.4	99.4
4	Total revenue	Trđ	4,967,474	4,822,345	5,326,361	107.2	110.5
5	Profit before tax	Trđ	40,407	40,407	51,366	127.1	127.1
6	Average salary	1000 VND/person/month	13,159	13,980	16,007	121.6	114.5
7	Construction investment	Trđ	153,551	139,363	144,072	93.8	103.4
8	Dividend payout ratio ≥	%	6	6	8	133.3	133.3

b. Plan for key indicators in 2026:

No.	Target	Unit	Plan for 2026	Note
1	Excavated earth and rocks	1000 M3	50,000	
2	Imported coal is mined.	1000 Tons	2,500	
3	Coal consumption	1000 Tons	2,792	
4	Revenue	Tr.đ	5,795,993	
5	Profit	Tr.đ	43,188	
6	Average salary	1000 VND/person/month	13,939	
7	Construction investment	Tr.đ	126,654	

c. The General Meeting of Shareholders authorizes the Company's BoD to approve the 2026 business and production plan and adjust the 2026 business and production plan when the Company's business conditions change or Vietnam National Coal - Mineral Industries Group adjusts and supplements (increases or reduces) key indicators in the 2026 coordinated business plan, ensuring the optimization of shareholders' interests and compliance with legal regulations.

1.2 Approval of the Report on the activities of the Company's Board of Directors in 2025 and the report of the Independent Member of the Board of Directors in 2025

(Details according to Reports No. 04/2026/BC-DHĐCĐ and 05/2026/BC-DHĐCĐ dated April 22, 2026, submitted by the BoD to the 2026 AGM)

1.3 Approval of the Audited Financial Statements for 2025 .

(Details according to Report No. 08/2026/BC-DHĐCĐ dated April 22, 2026, submitted by the BoD to the 2026 AGM)

1.4 Approval of the Supervisory Board's Report on the Company's business results; activities of the BoD and Director; and the self-assessment report on the Supervisory Board's performance in 2025 .

(Details according to Report No. 11/2026/BC-DHĐCĐ dated April 22, 2026, submitted by the Supervisory Board to the 2026 AGM)

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 2. Approval of the profit distribution plan for 2025 and the dividend payment plan for 2026 :

2.1 The General Meeting unanimously approved the dividend payout ratio for 2025 and the allocation to funds for 2025 with the following figures :

TT	Content	Amount (VND)	Note
1	Profit before tax	51,365,879,977	
2	Corporate income tax payable	1,200,000	
3	Deferred corporate income tax income.	11,009,894,490	
4	Net profit after tax (1-2-3)	40,354,785,487	
5	Profit carried forward from the previous year.	64,598,340,434	
6	Profits retained for the following year	53,588,445,944	Deferred income tax assets as of December 31, 2025
7	Distributable profit (4+5-6)	51,364,679,977	
8	Dividend payment for 2025: 8% of charter capital	19,655,241,600	
9	Profit remaining after paying dividends	31,709,438,377	
10	Allocation to the bonus and welfare funds (1.04 months' average salary)	31,709,438,377	<i>Average monthly payroll fund: 30.58 billion VND/month</i>
	+ <i>Reward fund: 60%</i>	19,025,663,026	
	+ <i>Welfare fund: 40%</i>	12,683,775,351	

2.2 The General Meeting of Shareholders assigns the Board of Directors to execute dividend payments to shareholders in accordance with the law .

2.3 The General Meeting of Shareholders unanimously approved the proposed dividend level for 2026 as follows :

- Expected dividend plan for 2026 : 6%
- The actual dividend payout ratio for 2026 will be voted on at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders based on the business and production results of 2026

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 3. Approval of the payment of remuneration and allowances for the BoD and Supervisory Board in 2025, and the plan for payment of remuneration and allowances for the BoD and Supervisory Board in 2026.

3.1 The General Meeting approves the Report on the payment of allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2025, specifically: The total amount of allowances and remuneration paid to members of the BoD and Supervisory Board in 2025 is VND 642,240,000, of which: (i) Allowances for the Independent BoD Member is: VND 262,800,000, achieved 100% of the 2025 AGM Resolution; (ii) Remuneration for the BoD and Supervisory Board is VND 379,440,000, achieving 100% of the 2025 AGM Resolution .

3.2 The General Meeting approves the Plan for payment of allowances and remuneration for the BoD and Supervisory Board in 2026 as follows: The total planned amount of allowances and remuneration for BoD and Supervisory Board members in 2026 is: VND 642,240,000, of which (i) the allowance for the Independent BoD Member is: VND 262,800,000; (ii) the remuneration for the BoD and Supervisory Board is VND 379,440,000 .

(Details according to Proposal No. 09/2026/TTr-DHĐCĐ dated April 22, 2026, submitted by the BoD to the 2026 AGM)

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 4. Approval of contracts and transactions between the Company and related parties in 2026 .

4.1 Approval of contracts and transactions between the Company and related parties in 2026, specifically as follows:

No.	NAME OF RELATED PARTY	HEADQUARTERS ADDRESS	RELATIONSHIP	TRANSACTION CONTENT AND EXPECTED VALUE IN 2026
1	Vietnam Coal and Mineral Industry Group (TKV); Tax Code: 5700100256	No. 3 Duong Dinh Nghe Street, Yen Hoa Ward, Hanoi	Major shareholder (65%)	Framework agreements, business cooperation, areas of capital management; industry management fees; infrastructure leasing; branding fees... (Estimated value: Based on actual needs and ensuring authority)
2	Branch of TKV Group - Hon Gai Coal Sorting Company – Vinacomin. Tax Code: 5700100256-002	46 Le Thanh Tong Street, Hong Gai Ward, Quang Ninh Province	Unit directly under TKV (Vietnam Coal and Mineral Corporation)	Coal trading, road tolls; Port/warehouse rental. (Estimated value: 5,795,993 million VND)
3	TKV Materials Joint Stock Company, Tax Code: 5700100707	Group 1, Zone 2, Ha Long Ward, Quang Ninh Province	A subsidiary of TKV	Buying and selling fuel, supplies, and equipment. (Estimated value: 625,000 million VND)
4	Cam Pha Mining Chemicals Company - Vinacomin; Tax Code: 0100101072-026	Thuy Son area, Cam Son commune, Cam Pha city, Quang Ninh province	The company is a subsidiary of TKV.	Providing blasting and explosives services. (Estimated value: 625,000 million VND)

5	Other member units, subsidiaries, and affiliated companies of the TKV Group.		Unit directly under TKV (Vietnam Coal and Mineral Corporation)	Coal production, warehousing, coal processing, screening; Supply of materials, equipment, chemicals, petroleum, and electricity; Mechanical engineering, repair, mine construction, shipbuilding; Maritime services, pilotage, and port services; Geological exploration, design consulting, communication, and other services. (Estimated value: Based on actual needs, ensuring compliance with authorized limits)
---	--	--	--	--

- The Board of Directors is responsible for reporting in detail the executed transactions at the next Annual General Meeting of Shareholders.

4. 2. Approval of the mechanism to ensure continuous operation and enforcement : validity

- Approval allowing the Company to execute contracts and transactions with the above list from January 1, 2026, until a new Resolution of the 2026 General Meeting of Shareholders is issued as a replacement (ensuring the principle of market price or according to the unit price stipulated by the State/Group) .

- Approval of executed transactions: The AGM approves and recognizes the legal validity of the contracts and transactions in the above list that have been actually executed during the period from January 1, 2026, to the time of issuance of the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders .

- Assign the Legal Representative - Director of the Company to sign and organize the implementation of the above contracts and transactions between the Company and related parties in accordance with current laws.

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 5. Approval of the selection of the list of audit firms for the Company's 2026 financial statements .

5.1 The General Meeting of Shareholders unanimously approved the selection of the list of independent audit firms to audit the 2026 financial statements, including

1. *AASC Auditing Firm Company Limited*
2. *BDO Auditing Company Limited*
3. *VACO Auditing Company Limited*

5.2 The General Meeting of Shareholders assigns the Company to select 01 independent audit firm (among the 03 aforementioned firms) to audit the 2026 Financial Statements in accordance with current legal regulations .

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 6. Approval of supplementing business lines; amending and supplementing the Company's Charter ;

6.1. Supplementing the Company's business lines :

TT	Business line	Industry code
1	Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related products. <i>Details: Wholesale of coal and related products (excluding crude oil and refined oil).</i>	4671
2	Wholesale of other building materials and installation equipment. <i>Details: Wholesale of sand, gravel, stone, and clay for construction purposes (excluding precious stones).</i>	4673
3	Other specialized wholesale trade not classified elsewhere <i>Details: Business of selling mine waste rock (excluding precious stones) for use as leveling material in coal mining and processing (excluding minerals prohibited from trading by the State).</i>	4679

6.2 Amending and supplementing the Company's Charter:

- Amend and update contents according to Law 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, which was amended and supplemented by Law No. 03/QH15 .

- Amend Clause 2, Article 4 (Business lines of the Company)

(Details according to Proposal No. 07/2026/TTr-DHĐCĐ dated April 22, 2026, submitted by the Board of Directors to the 2026 AGM)

6.3 Authorization to carry out legal procedures :

- The AGM authorizes the Board of Directors and the Legal Representative of the Company to take responsibility for carrying out necessary legal procedures at relevant State agencies to :

a) Register changes to the contents of the Enterprise Registration Certificate

b) Implement the disclosure of enterprise registration information in accordance with the law.

- The AGM authorizes the Legal Representative to finalize, sign, and promulgate the amended Charter after it is approved by the General Meeting of Shareholders. Other contents of the Company's Charter not amended or supplemented in this Proposal shall remain in full force and effect .

Approval rate:% of the total voting ballots of attending shareholders

Article 7. Implementation of the Resolution

- This Resolution takes effect immediately after being voted on and approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders held on April 22, 2026 .

- Members of the Board of Directors, Supervisory Board, and Executive Board are responsible for directing the implementation of this Resolution within their functions, duties, and powers in accordance with the provisions of the Law and the Company's Charter .

- The Board of Directors is responsible for reporting the implementation results of this Resolution to the General Meeting of Shareholders at the 2027 annual meeting
./.

Recipients :

- HNX, SSC (CIMS, report) ;
- TKV Group (e-copy, report) ;
- Company Shareholders (Company website) ;
- Members of BoD, Supervisory Board (e-copy) ;
- Party Committee, Trade Union, Youth Union, Veterans Association (e-copy) ;
- Executive Board (e-copy);
Correspondence Department for posting on the Company's Website (e-copy);
- Archives: Office, Company Secretary (5) .

✓

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN**

**Vu Van Khan
CHAIRMAN OF THE COMPANY'S BOD**



ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

**BALLOT
VOTER ID:**

Full name:

Number of shares in own possession: shares

Number of shares authorized by other shareholders: shares

Total number of voting sharesshares

(Check the corresponding box for your choice in each content)

CONTENT	Approve	Disapprove	Abstain
Content 01: Approval of the Report on business performance in 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 02: Approval of the Report of the Board of Directors on governance and activities in 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 03: Approval of the report of the Independent Board Member	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 04: The Proposal for approval of contracts and transactions between the company and major shareholders, enterprises, and related parties in 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 05: Proposal on approval of additional business lines and amendments to the Charter on Organization and Operation of Ha Tu Coal Joint Stock Company – Vinacomin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 06: Approval of the Audited financial statements for 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 06: Approval of the Report on remuneration and allowances for the Board of Directors and Supervisory Board; proposal for remuneration and allowances for 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 07: Approval of the Proposal for the profit distribution plan for 2025 and dividend payout for 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 08: Approval of the Supervisory Board's report on the Company's business performance, Board of Directors' and General Director's activities, and self-assessment report on the Supervisory Board's performance in 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Content 09: Proposal for approval of the list of independent audit firms for auditing the 2026 financial statement	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Guide:

Shareholder ticks (X) in one of 3 boxes:

Approve/Disapprove/Abstain each Proposal.

April 22nd, 2026

VOTER

(Signature and full name)

